Do anh Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký 1967-71 cung cấp. Nhà Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (Từ microfilm Thư Viện Đại học Cornell)

thời luận

THONG-TIN - BINH-LUAN - VA KIEN-THIET

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút : NGHIÊM-XUÂN-THIỆN

Toà-soạn và Trị-sự : 224 Gia-Long Saigon

Giấy nổi : 21.998

XUÂN BÍNH NGỌ

12 TRANG

5 đồng

NHỮNG LỜI TIÊN-ĐOÁN KHỦNG-KHIẾP

về vận mạng thế giới trong năm Bính Ngọ

Nhiều chiêm tinh gia đã nghiên thấy một cuộc gặp gỡ đồng đảo của các vị tinh tú trong năm 1966 nó sẽ gây nên cho địa cầu nhiều cuộc động đất.

chiêm tinh gia SOPH E ROLINB .P.H C. dịch thuật

Tại tiểu bang California (Huê kỳ) có thể xảy ra một vụn động đất nữa.

Tiểu bang Alaska và biển hồ Salé sẽ chịu ảnh hưởng nặng nề của cuộc động đất này. Theo một văn ngữ rất xưa, một cuộc động đất kinh khủng sẽ làm có lập bão những đất đai ở phía tây Huê kỳ. Tiểu bang California lúc đó sẽ trở thành một bán đảo gồm duyên hải phía tây

Thái bình hay chiến tranh thịnh đạt hay suy đồi

Hai ngôi sao Uranus và Pluton đã giáp gần nhau từ ngày 9-10.65. Trong năm 1956, ảnh hưởng của cuộc xếp gỡ mảnh liệt này có thể gây ngòi cho nhiều cuộc cách mạng, phong trào quốc gia và không cước gây rối liên miên trên khắp thế giới. Thời gian sẽ đông nhất trong năm chạy từ ngày 24-8 đến 23.9.1966.

Nhưng trái lại ta thấy một viễn ảnh khích lệ hiếm lắm ở địa bàn và cuộc tranh đấu chống giặc nghèo đói sẽ được đẩy mạnh, các nước tân tiến phải cương sẽ có ý niệm rõ ràng về bổn phận của họ là phải quan ngại và cứu trợ nhân dân ở trong các vùng mà điều kiện sinh sống của con người còn quá thấp kém.

Hợp chủng quốc Huê kỳ

Tại Huê kỳ ta có thể chờ xem một phong trào dấu tập các cuộc biểu tình, các cuộc xuống đường của hai phe cực hữu và cực tả chống đối nhau kịch liệt.

Mối giao liên giữa Huê kỳ và Mỹ La tinh có thể đi đến một mức độ căng thẳng nguy hiểm, nhất là đối với Panama, Chi Lợi và Á-căn Đình. Cao đối với các nước cho lại ở lục địa này như Mexique, Pérou, Chili, Vénézuela và Guatémala mối bang giao cũng sự yếu.

Tiếng năm 1966 Luân Đôn có thể không ở ông hộ Hoa kỳ nữa.

Cuộc đụng chạm của 2 sao Uranus Pluton và đặt thể xấu xỉ của sao Mars sẽ cùng nhau làm tổn thương tới sự thế của Hoa kỳ đối với thế giới.

Khu vực Tây Âu châu

Những cuộc tiến quân mới của Ai Cập. Sang xứ Yemen sẽ bị, buộc Anh phải gửi thêm quân sang vùng này. Ai Cập sẽ can thiệp vào nhiều cuộc nổi dậy ở Phi Châu để đẩy mạnh tầm trong tài đầu sếp quan lực Nam Dương và Anh sẽ tranh đấu nhau gay áp lực trên Đại Mã Lai Á. Là nơi sẽ rõ nhất, cuộc đụng độ tranh chấp nội bộ giữa hai phe có chính sách và quan điểm chính trị tương phản. Nhiều cuộc bạo động mang màu sắc chủng tộc

(Xem tiếp trang 2)

• CHIẾN TRANH HAY HOÀ-BÌNH ? • CƯỜNG THỊNH HAY SUY ĐỒI?

Nhiều viễn ảnh những hiểm cố toàn thể giới ở địa bàn nhân người sẽ cùng nên nói bởi những dự đoán vô thời tiết đã.

TÌNH-HÌNH THẾ-GIỚI TRONG NĂM VỪA QUA

A. Tình-hình ở Việt-Nam : *Bài của NXT*

Đầu năm 1965. Tướng Khánh tuyên bố trở về với quân đội, để trao quyền lại cho một chánh phủ dân sự.

Một Thượng Hội Đồng Quốc Gia được thành lập để làm nhiệm vụ kiểm soát Chánh phủ, trong khi chưa có thể tuyển cử được Quốc Hội. Và một chánh phủ dân sự được ra đời, dưới sự lãnh đạo của Thủ Tướng Trần văn Hương.

Nhưng tướng Khánh lại thiết lập một Hội đồng quân lực để giữ trọn quyền.

Sau đó có những vụ lên đường xuống đường của một giới Tôn giáo cũng một số chính khách có những mục đích không được rõ rệt.

Thêm vào lũ vụ tuyệt thực của một vị lãnh đạo tôn giáo nọ. Kết quả là tướng Khánh lại đảo chính một lần nữa. Nhưng vụ đảo hành lần này êm ru, không một tiếng súng, không một giọt máu.

... Sau đó Chính phủ Phan huy Quát ra đời.

Thủ tướng Phan huy Quát trước kia là Ngoại trưởng trong nhiều Chính phủ khác.

Giữa cuộc Thủ tướng được ít lâu, ông Phan huy Quát muốn thải hồi hai vị Bộ trưởng mà không cho dân chúng được biết rõ lý do. Quốc trưởng Phan khắc Sửu không đồng ý việc này. Do đó có sự xung đột giữa đại biểu.

Vì không có một cơ quan nào để làm trọng tài trong cuộc xung đột ấy, nên ông Phan huy Quát kêu gọi quân đội đứng ra xử trí.

Do đó có Quốc Trưởng và Thủ Tướng cùng phải rời lại để nhường chỗ cho một Hội Đồng Lãnh Đạo Quốc gia do Trung tướng Nguyễn văn Thiệu lãnh đạo. Và một nội các chiến tranh được thành lập dưới sự lãnh đạo của Thiếu tướng Không quân Nguyễn Cao Kỳ.

(Xem tiếp trang 2)

Tết nay trong thảo cầm viên

CÓ GÌ LẠ ?

NGUYỄN QUANG DŨNG.

Tuần lễ trước lên hoa kiểng tại Thảo Cầm viên do Bưu Giáo đốc Thảo Cầm viên Saigon tổ chức từ 10 đến 17.1-66 đã mở cửa cho ông chúng vào xem

Cũng như những năm trước, mục đích của cuộc triển lãm năm nay cốt để giúp cho những người thưởng ngoạn tìm thấy một thú giải trí tao nhã, một phần cũng để khuyến khích các nhà chơi kiểng có dịp đua tài.

Con đường dẫn vào khu triển lãm

Vào khải cổng chính — đi thẳng con đường lớn hai bên là Việt Bảo Tàng và Đài Kỷ Niệm — đến giáp bảng chỉ dẫn «Khu triển lãm» chỉ về phía bên phải nghĩa phía tay phải theo bảng chỉ dẫn du khách nhìn thấy một cổng chào. Bên bức cổng chào, phía trên có nhiều bông sen giả, trông đẹp mắt, phía bên tả có mấy chữ « Trang bày hoa kiểng Xuân 66 ».

Đi khỏi cổng chào, là vào đến khu triển lãm Gian nhà nuôi Lan và khu rực chung quanh gian nhà đó, chính là khu triển.

Các loại hoa, kiểng được trưng bày

Phần nhiều các loại hoa, kiểng được trưng bày đều là phong lan-kiểng uốn hình thú, hoặc các cây như Tùng Thông, các loại xương rồng tròng trong những chậu nhỏ, các loại lá đủ màu sắc, các loại Lan ngoại quốc cùng nhiều cảnh sắc non bộ của những người chơi hoa từ Hậu giang, Biên Hòa, Đà Lạt và Tỷ Trấng tại Đà Lạt, Đô Thành gửi về theo dự.

Kiểng uốn theo lối Nhật

Ông Lê văn Ơi, một chuyên viên về hoa kiểng, đã có công sưu tầm và đã trưng bày tại khu triển lãm loại chậu kiểng uốn theo lối Nhật nhiều kiểu thú loài vật và nhiều cảnh non thấp.

Một cây sung nhỏ trồng trên một tảng đá nhỏ chỉ bằng cái bát, uốn thành cái đầu voi rất đẹp.

Cảnh đồi thông gió, 1 con ngựa bạch cái đã trào dốc, dưới chân đã 1 ngư phủ đang thả thuyền buông câu :

« Ngựa gầy dốc cả lên khôn xiết
Thuyền bé chộng chênh nước cuốn xuôi »

Một cái Thảo Chàm dựng trên nguồn đầu trúc, lá thơ mây trù thông gió. Một vũ nữ áo mặc theo lối cổ xưa đang vung tay múa hát được đặt tên cho là « Vũ nữ Cao Miên» cũng đã làm ngạc nhiên nhiều người.

Nhiều cảnh tượng thiên nhiên kao là đã được thu gọn lại dưới hình thức một nghệ phẩm do nhiều bàn tay khéo léo tạo nên giúp cho người thưởng ngoạn có thêm a iều ý niệm về những cảnh sắc.

Chậu kiểng của ông Nguyễn văn Bình, về cho ta thấy Đức Phật Thích Ca đang ngồi thanh thiên dưới một gốc « bồ đề » lâm bằng cây xốp (ái).

Nhiều cây tre vàng (có sọc vàng) trông thật xinh cũng được trưng bày tại đây.

Những bông hường. các Vạn thọ rất lạ

Những bông Hường, Các vạn Thọ,

(Xem tiếp trang 2)

ĐI MỘT ĐƯỜNG LÁ LƯỚT

giữa mùa xuân Sài-gòn

Phóng sự Tết của BIÊN

— Ê Cua Biển. Ông chủ nhiệm bảo cậu đi làm cái phóng sự Tết đấy.

— Thế ở ở được, bao trí sự đưa tao mấy bộ đồ đẹp.

— Uà ! đi làm phóng sự chứ đi công tác đâu mà đòi tiền mày ?

— Sức mấy mà hỏi, biết điều đưa mot phim đây rồi sang năm tao lấy sự cho.

Sau khi chắp được của bạn trị sự vừa chào 5 bộ. Tôi rủ 2 tên kỹ giả đu đăng : Tâm Chung và Phương Kâu đi một đường là lướt quanh Chợ Bến Thành.

Buổi chiều của những ngày cuối năm sao mà nhộn nhịp thế. Những sắc áo xanh, đỏ, tím, vàng tơm ghi lấy những tấm thân đã hình đã có nông nả nông nách đi trong ánh nắng, chiều thoi thóp.

Tâm Tâm Chung hướng nhẹ khuyu tay vào mang mỏ tôi, chỉ vào vành mông của một cô dầm giao chỉ đi trước cười nhan nhản.

— Công có vẻ Tết đây chứ phải không mày ?

— Ở ! — Tôi trả lời bảo và tôi chợt nhớ đến mâu thịt mỡ của đồng của Bắc Việt.

Mắt tôi đảo một vòng và phía của Tây và tôi yêu tri khi nhìn những sắc đưa bảo chất đẹp lên thành những mô hình kỷ hà học v. Tôi thầm nhủ : «Tết năm nay dân VN lại thà bỏ mà đóng đưa bảo, đưa bảo ngọt bổ, khéo, rẻ và đó thêm như quết i ko thì chỉ có VN mới có A Âu vào thì xướng không chịu được. Thế giới đành có ý nghĩ để làm tôi thì thấy bảo điện phòng phó. Nhưng.

Ý nghĩ của tôi bị ít đi bởi những âm thanh bỗng loạn từ những gian hàng bán tết qua những thanh âm chứa phát ra từ những chiếc loa phóng thanh mới gọi bắt bả.

Đâu bà, trẻ con, người lớn, ông già, bà cả, những khối người chồng chất, những đầy người nối đuôi nhau đổi đồng đặc như những đàn rắn mai hoa quốc lấy từng giao hàng.

Người ta thì nhau mua, người ta bắt bả bán. Những mớn hàng được chuyển tay nhau nhanh chóp và nhịp tình Tết quay ra bắt tên Tâm Chung

— Hiên ở đâu mà người ta xem tết nhỉ, thế bà mày ?

— Hôm nay còn ít đây, vài ngày sắp gần Tết mà coi, lên chân không nổi nữa.

(Xem tiếp trang 12)

LÁ THƯ CHỦ NHIỆM

ĐỘC GIẢ THÂN MẾN

của NGHIÊM-XUÂN-THIỆN

Từ ngày chế độ Ngô triều bị xụp đổ, cho đến ngày nay ngoành đi ngoành lại đã được ngoài hai năm trời.

Trong khoảng hai năm trời ấy, nước nhà đã trải qua biết bao nhiêu cuộc đổi thay.

Những sự rối loạn trong nội bộ đã có lúc làm cho tương lai của dân tộc không khác gì treo đầu đầu đẳng.

Nhưng dân chúng và quân đội đã bền gan vững trí mà vượt qua được những sự thử thách.

Ngày nay tình hình nội bộ cũng đã tạm yên.

Ấy là công quả của toàn dân và của quân đội.

Tuy thế, vấn đề cốt yếu của chúng ta vẫn còn nguyên vẹn : hòa bình mà mọi người mong mỏi vẫn còn chưa thấy lấp ló ở chân trời.

Tất cả mọi người chúng ta ai nấy đều mong muốn có hòa bình. Nhưng chúng ta không muốn có hòa bình bằng bất cứ giá nào, bằng sự hy sinh tự do và hạnh phúc của chúng ta.

Chúng ta mong muốn có một hòa bình dựa trên Công Lý. Nhân quyền và lẽ phải.

Hiệp định Genève đã chia đôi đất nước thân yêu của chúng ta. Và đây là một việc đau lòng đối với tất cả mọi người Việt.

Tuy thế, việc chia đôi đất nước ấy cũng đã cung cấp cho chúng ta một lối thoát khỏi tay một chính thể bạo tàn, dựa trên những giả thuyết sai lầm, để đòi hỏi ở người dân những sự hy sinh không bờ bến.

Trong khi chúng ta ở miền Nam, mặc dầu thiếu an ninh, nhưng cũng thừa ăn thừa mặc, đồng bào chúng ta ở miền Bắc phải chịu bao cảnh cơ hàn dưới một chế độ coi thường nhân mạng.

Ngoài ra cuộc chiến do mộng xâm lăng của chế độ ấy đã gây nên bao nhiêu tang tóc ở cả miền Nam lẫn miền Bắc.

Trong những ngày xuân, khi tiếng pháo nổ ran để xua đuổi những tà ma quỷ quái và để đón chào năm mới, khi trong nhà chúng ta đèn nến sáng chưng, khói hương nghi ngút, mọi người đàm ấm đề huề, chúng ta hãy nghĩ đến những chiến sĩ của chúng ta đương phải gối mác nằm sương, để bảo vệ an ninh cho chúng ta. Chúng ta hãy nghĩ đến những gia đình đau khổ ở những nơi hẻo lánh, luôn luôn đời sống bị đe dọa, đến những người dân Bắc Việt đương phải thiếu thốn vì thực phẩm cũng như về quần áo và đương chịu đói rét dưới cảnh mưa phùn gió bấc, không có lấy một tia hy vọng ở ngày mai.

Chúng ta hãy nghĩ đến những người phải sống luôn luôn trong sự sợ hãi vì tai nạn Chiến tranh, sợ hãi vì có sự không bỏ.

Chúng ta hãy nghĩ đến những người vợ góa con côi sống trong cảnh quạnh hiu chưa sót.

Đối với những người ấy, chúng ta hãy gởi tới họ những cảm tình thân mến.

Đối với các bạn ở thành thị, tuy được an ninh tương đối, nhưng cũng còn nhiều nỗi khổ khăn do tình trạng chiến tranh gây nên, chúng ta hãy gởi lời chào mừng thông cảm.

Về phần chúng tôi, chúng tôi xin thành thật kính chúc tất cả các bạn. ở thành thị cũng như ở thôn quê, một năm mới yên vui và đầy hạnh phúc.

Và chúng tôi cầu chúc Phật Trời phù hộ cho chiến tranh chống lệt liệu để nước nhà được quốc thái dân an, mọi người được sống một đời tốt đẹp, đầy đủ tự do và hạnh phúc.

Kính chào các bạn.

GIÓ THỔI NGƯỢC

NGỰA ƠI LÀ NGỰA !

Cũng như năm Tý nói chuyện rắn, năm Mão nói chuyện dế, năm Bính-Ngọ mà nói chuyện ngựa thì... phải đợt dưới đi rồi !

Nhưng nói chuyện con ngựa nào : ngựa kim hay ngựa đỏ, ngựa kéo xe hay ngựa trường đua, ngựa cái hay ngựa đực, ngựa được người ta thờ (ngựa của vua Quang Trung chẳng hạn) hay ngựa bị người ta mắn thịt (ngựa của vua Gia-Long chẳng hạn)?

Tất cả những con ngựa trên đây đều bị các đồng-nghiệp của K.N. « bắt nhốt » vào... các tờ báo Xuân hay Tết niên liết rồi. Tôi phiền K.N. thì đâu có giải chạy... như ngựa, cũng chưa chắc tìm ra đề tài mới là hầu giúp độc giả trong dịp Tết Con Ngựa này, giải trí và ngựa chơi mà khỏi phải đi trường đua Phú Thọ cho hết tiền rồi đỡ thêm... vui !

Trong lúc lúng đề-tài quá và như vậy thì đêm qua K.N. được bà Hai nhà bên cạnh « cho » một đề tài rất « lạ » thời đại ».

Bà than hai vợ chồng già yếu, nghèo khổ không làm gì ra tiền mà vật giá mọi thứ đều tăng cao thì làm sao ăn Tết. Đồng cố tiếng cả con gái ít của bà, năm nay 14 tuổi, nói gọn bằng :

— Mẹ đã con đi làm đem tiền về cho !

— Hả ! Mầy là con nít, đi ở đợ cho làm cái mốc xì gì ?

— Thì con đi... lấy người ngoại-quốc...

— Trời đất ơi thân ơi ! Đã con nít chưa sạch cứt mũi mà... ngựa ơi là ngựa !

Cô ấy không chịu thua :

— Vậy cho chị Ba đem tiền về cho mẹ xài sao mà không là?

— Nà làm chiếu đài viên thì nó có tiền cho sao ?

— Nhưng chị Ba « kiếm » luôn cái chuyện vậy vậy... nên sao mẹ không rầy !

Bà Hai đập tay xuống bàn cái rầm, bà kêu trời như bằng :

— Vậy hả ? Trời ơi là trời ! Vậy mà tui đâu có hay. Thiệt là... ngựa ơi là ngựa !

CON NGỰA RẤT... « NGƯỜI » !

Tuy bà Hai chửi... tết niên con gái bà như vậy, nhưng thật ra con ngựa rất... « người ».

« Mới con ngựa đầu cả tàu không ăn cỏ », chuyện đó ai cũng biết là sự thiệt. Con ngựa có thể đá nhau, đâm lên đá nhau như chó cắn lộn, nhau... người cầu xé nhau vì đồng tiền bát gạo, vì người con gái nhiều khi... xấu quấu, hay vì một chút hư danh như... năm thái.

Nhưng con ngựa hơn... con người rất xa ở tính đoàn kết thân thiện, ở tính thương đồng loại sâu đậm. Không như con người hô hào đoàn kết trước mặt mà sau lưng thì xé rào đề kiếm chác.

Con ngựa lại không bao giờ loạn luân như một ít... con người, một thứ người không ra người, người không ra ngườm. Cha con hay mẹ con con ngựa không lấy nhau, có lớ lấy nhau thì nó « xấu hổ » mà chết! Không như một ít con « người » chả lấy con, anh lấy em, giống hệt như mình mà bất cập như... chó thống bảy, ai nói động tới thì chửi người ta nát tan ông bà và cần đôi oánh cho bể đầu !

Vì vậy năm Con Ngựa là năm tốt kỵ cấm những tên loạn luân, cấm những kẻ chuyện « xé rào » đi của sau, những tên phản động chia rẽ tôn giáo, đoàn thể, dân tộc để liếm lấp bả lợi danh.

CON NGƯỜI RẤT « NGỰA »!

Đã có chuyện con ngựa rất... « người », tất nhiên có chuyện con người rất... « ngựa ».

Không phải chỉ có thể « ngựa cái », « ngựa bà » mà lắm.

(Xem tiếp trang 12)

Từ Nhà kho Quán Ven Đường (chủ quản Huỳnh Chiếu Đẳng)

TÌNH-HÌNH THẾ-GIỚI trong năm vừa qua

(Tiếp theo trang 1)

Nói các chiến trường khác thì đành tự do đương đầu gió rét, tuyết, cát chiến vụ đặc biệt với tình cảnh gay go là Nam Việt bởi bọn tCong sản.

Điểm chính trong chương trình của Nội các Chiến tranh là xây dựng nông thôn giữa đồn điền và phát triển nông thôn để tăng sản lượng.

Dưới sự lãnh đạo của Nội Các chiến tranh, tình hình nói bị đường như đã Tổng, không có những cuộc xâm nhập quan trọng và giao thông.

Đồng thời Hoa Kỳ gửi thêm quân sang giúp Việt Nam. Nhưng được tăng viện Nam Hàn. Úc cho và Tân Tây Lan cũng giúp Việt Nam Cộng Hòa một quân sự bằng cả hai gồm quân Nam Việt. Bộ binh là số đông nhất bắt đầu Đại Hàn đã đến sớm hơn sang và là nhiều lần tranh với Việt Cộng và Hồ Chí Minh Việt Cộng chu chân đến đó.

Tổng thống Johnson đã tuyên bố tiếp tục ở trường Đại học Hopkins, nhưng ở ý muốn đến thăm nhà Bạch Ốc hiện nay quyết tiếp tục Hoa bình cho Việt Nam. Đồng Tổng thống sẵn sàng gặp một ít trên là một tỷ kinh đề mở mang kinh tế cho Đông Nam Á, gồm cả Bắc Việt. Trong khi kỳ Tổng thống ra lệnh ngừng oanh tạc Bắc Việt trong 5 ngày để tạo thiện chí nhằm điều đình. Nhưng Trung Cộng và Bắc Việt đã làm ngơ, không nhiều điều đình lại phản đối, Trung Cộng và Bắc Việt Cộng đã cho là một tỷ mỹ kinh đề mở mang kinh tế cho Đông Nam Á, gồm cả Bắc Việt. Trong khi kỳ Tổng thống ra lệnh ngừng oanh tạc Bắc Việt trong 5 ngày để tạo thiện chí nhằm điều đình. Nhưng Trung Cộng và Bắc Việt đã làm ngơ, không nhiều điều đình lại phản đối, Trung Cộng và Bắc Việt Cộng đã cho là một tỷ mỹ kinh đề mở mang kinh tế cho Đông Nam Á, gồm cả Bắc Việt. Trong khi kỳ Tổng thống ra lệnh ngừng oanh tạc Bắc Việt trong 5 ngày để tạo thiện chí nhằm điều đình. Nhưng

PHI NGƯA GỖ

PHẠM-QUỐC-HÙNG

THƯƠNG-HUYỀN

Có lẽ chưa một lần nào anh nói với em về một ngự trị trên tâm hồn anh, trên thân xác anh, dù anh muốn đề cập đến một tương đối. Anh là một gã Lang bạt kỳ hồ, như em đã nói khi còn sống, mặc dù anh luôn tìm một ổn định cho mình. Một thân phận nhà bể trong thân phận Việt Nam. Ổn định đó bắt đầu trong công việc đi tìm vướng đoạt thì đúng hơn. Sự chiếm hữu trong quyền chế ngự tuyệt đối. Anh không muốn an phận với sự hiện hữu tầm thường nầy. Sự hiện hữu của « loi đề nghị » chứ không phải của thiếu chiếc lâm^ngoài.

Anh đã là lính chiến khi chiến trường Việt Nam lần hồi đi vào quyết định. Chuyện leo thang chiến tranh, chuyện leo thang Hòa Bình thay nhau leo lên tràng nhất của Bắc Chí.

Anh không đi vào đời bằng những nông nụ, bằng những bụ bẫm trước và trong cuộc đời như những người con gái, như em lúc còn sinh tiền ; Anh đi vào đời bằng những thoát bỏ chứ không phải chạy trốn, bằng tầm trạng một con thiêu thân ghét ánh đèn chứ không phải yêu ánh đèn. Cuộc đời quần ngũ đến với anh cũng thế, anh chấp nhận nó như người con gái đáy thì có kinh nguyệt tồi đêm hôi, rồi đêm cưới, rồi làm mẹ. Anh chỉ tiếc một điều, sao em đã từ chối kiếp sống nầy, kiếp sống của Việt Nam, trà không thu hưởng, dù thụ hưởng một cách đớn đau và phi lý bằng cuộc chiến tranh nầy !

Có nhiều khi anh cũng thắc mắc để hỏi : Tại sao ? Nhưng hỏi chi để mà hỏi, khi chính cái chết của em đã là một trả lời, khi anh cố không hỏi hận bằng những hiện hữu.

Anh vẫn sống ! Đó là điều hiển nhiên và trăng trợn giữa thời cuộc nầy ! Anh cũng không hỏi hận. Anh kiêu hãnh. Buồn cười và bỉ ổi phải không em ?

Trên đường từ đơn vị trở về Saigon, nơi những bạn bè, những người thân cũng như những người không thân đang sống. Sống một cách vô tư lự như anh và như em thuở thiếu thời, mặc dầu chiến tranh vẫn là ngôn ngữ khắn thiết, trăng trợn và phi lý của Việt Nam. Anh đã gặp một trò chơi thật thích thú như anh thuở xưa vẫn hằng thích thú : Phi Ngựa Gỗ. Mỗm dửa bề trắc ngựa, tay dửa bề ra rơi, người nó khom xuống, mông nó nhô lên, tả đó nó tung bay trước gió! Tung bay như anh thuở bé đang tham dự cuộc chơi, tung bay như một hiệp sĩ ra rơi đi tiêu trừ bọn cướp.

Đứa bé coi hùng như anh tưởng tượng mình oai hùng thuở bé.

Đứa bé hoài công như anh hồi công thuở bé.

Con ngựa gỗ phi mau khi dựa bề càng ra rơi, càng trì thân lúc lắc.

Thời gian có trôi qua, con ngựa gỗ vẫn phi nước đại, nhưng, con ngựa gỗ chỉ phi một chỗ mà không thể nuốt trọn một con đường nào, dù ngắn ngủi, dù chậm dù chẳng có chông gai.

Con ngựa gỗ chẳng phải là con ngựa thật ! Đó là điều hiển nhiên.

Đám dất dưới chân con ngựa gỗ bị nét như vẫn là chứng tích không cần tiên đoán.

Nhìn phi ngựa gỗ anh liên tưởng đến việc phi ngựa thật hồi anh và em cởi ngựa vào rừng thuở nào. Con ngựa thật dần chung ta đến nơi muốn đến, nó nuốt trọn con đường như người ca sĩ gần cổ nuốt một bài ca bằng cách phát âm. Nhưng, con ngựa thật thì mệt khi phi nước rút lúc con ngựa gỗ phi nước chỉ làm người cởi mệt, Con ngựa thật kiệt sức, chảy máu vì bị thương khi con ngựa gỗ không kiệt sức và lúc bị thương thì không ... chảy máu. Cái nhân loại là ở chỗ đó phải không em ? Ở ngựa gỗ thì chẳng có chảy máu khi ngựa thật thì chảy máu lúc bị thương, lúc chết đi, lúc ngã gục, cái phi lý, cái nhân loại là ở đó.

Anh vẫn cái chuyện không có máu như yêu Việt Nam thuở thơ ấu bình bình. Anh cảm thấy những giọt máu khi Việt Nam đang tưm phủ chiến tranh. Dù rằng, những giọt máu đã nuôi thân thể anh, thân thể em lúc còn sống, thân thể những người thân, những thân người Việt Nam và những thân người thế giới trong đại đồng nhân loại với toàn vẹn ý nghĩa rằng thế của người trở những kẻ sống bằng cách gây máu đổ ra khỏi thân thể thằng người.

Biết làm sao để kéo nhu thời gian cho em sống lại cùng anh Thuở ấu thời Phi ngựa gỗ ?

Biết làm sao để anh, để em, để tất cả mọi người ngăn chặn được Sự Bằng Huyết Việt Nam cho máu không phải là kẻ thù mà vẫn là ân nhân của anh, của em, của Việt Nam và Nhân Loại ! Cho anh hưởng trọn 1 mùa xuân đời đời.

Em đã chết ; Anh biết rồi và vẫn nhớ. Anh vẫn sống ! Anh biết rồi và vẫn nhớ.

PHẠM QUỐC HÙNG

thơ

Cuối cùng của một kết quả

Một lần anh tưởng niệm về em,
Hai lần anh tưởng niệm về mình
Ba lần anh tưởng niệm về Việt Nam.
Và như thế anh sống trong một chu kỳ huyền thoại

25 năm ở đây — một lần anh sống
Để trong chiến tranh và sống trong chiến tranh,
Để mỗi đời tự hỏi :
Mình sẽ chết trong chiến tranh ?

Chuyện mùa xuân xác pháo, mùa thu lá vàng
Tiền tuyến đạn bay và hậu phương mưa ngâu
Chiến tranh là sự thật và hòa bình là sự thật.
Anh oán tù ủ đề ngẫm tương lai.

THẰNG NGƯỜI

Nỏi đớn đau 65

Cây tan nhựa lạnh xuân vàng
Chim ngơ cánh động bàng hoàng nỗi đau
Đã dong sỏi vụng chân sầu
Sương loang chiều nhỏ tan nhầu bóng em

Bên xa quân lạnh hàng dên
Ngựa quên biên ngại chân đen buồi về
Gió xiêu chim dầm son khê
Cây thưa cành ngủ trăm bề nhân gian.

Vô hồng chân duồi hoang mang
Ôi thôi thân đã xuân vàng vô tôi
Ngũ trông bóng biệt tâm hơi
Cuộc quen dáng bụi xuân đời heo may

LỮ ĐẠ LY HƯƠNG
(Nhóm đốc hành Hốc-Môn)

Ôn Cố Tri-Tân

MỘT CON NGƯỜI KHÔNG BIẾT MÙA XUÂN

PHẠM-TĂNG

HUYỀN-KỲ VÀ SAO-BIỂN

— Phạm Tăng là một nhân sĩ đất Hoài Hoa, được Hàng Cương (chả Hàng Vô) với ra lâm mưu tí. Idc đã 70 tuổi ;

— Dòng kết tên Số Hoài Vương đã lấy danh nghĩa đánh Tần và cho chúng là giết Số Hoài Vương.

— Người ở nhiều chước thâm độc. Dòng kết cho Hàng Vô bởi nên nó hồi Hàng Vô bởi mưu yêu diệt nhân Lưu Bang.

— Phạm Tăng là một người rất biết thời cơ, biết thế đề của Số, bởi nên Số thường tay làm ở h với người thân tín tăng trên đã nhận lễ lâu của bà Hàng, rằng nếu đã thay bà Hàng thì phải giữ trọn đạo « trung thần bất sự nhì quân », khi giúp ấy nói sống Hoài, chúng như khi xem khí tượng rồi Hằng Nhạn X-ren, bà Phạm đã thể cùng Hàng Bà (chả hàng Vô) tăng với Bà Thương (bà dòng quân đầu Lưu Bang) khi là bà phá, cho Hàng Dương (chả trả quan của Hàng Vô) thì hoi đó lên tiếng.

— Mới vậy khác đang chứ ý là suốt thời gian theo dưới có nhà Sy. Phạm Tăng đã phải bao lần đáp đầu thú cuộc, chân là thì Hàng Vô con vất đầu cùng thành Hàn Dương.

—Phạm Tăng thy khong thân tướng nước Sở. Sau đó, trong khi Hàn Sở lâm phong, trong giai đoạn cuối cùng, vì « Ý gia » của Hàn — đó Ngu Lữ Kỳ em sự của Hàng Vô phải giết — bà Phạm bị tuân chực đuổi về đan gia, thết chỉ lâm bình phát bồi mà chết...

Người đời thường hay lấy việc « tâm trung » của Khổng đề Chúa cả thế nào cũng là người quyết hết sức ; đề lâm đặc tính của Phạm Tăng, đề tôi đưa cái « nghĩa khí trung phu » của con người nhỏ ấy.

Cũng cả người của Phạm Tăng là điều bình của loại người gan đề thấy Sở không dùng những vấn thư khư giữ người kẻ hiền mà quăng lao đầu theo Sở để cảng ngày cùng đi sau vào tại lỗi.

Cái nhu Phạm Tăng chỉ là bậng « lực lực thường » ở trên đông của bà Phạm chỉ lánh quanh trong phạm vi cá nhân vụ lợi lâm thường, thì khi xếp quyền Tây Hán lại, chắc cũng không ai bảo thác nổi...

Nhưng, là một danh sĩ nhi tiếng một vô-ý, bây mươi tuổi mới ra làm tướng, lại làm tướng cho nước Sở quan mà ý danh nghĩa diệt Tần trừ bạo -. cho nên, dù muốn hay không, ấn tình khác mặc của con người tai danh cao tuổi Sy, cũng cần phải được sự tìm hiểu của hậu chân.

Như thế nào là trung ? Và cái trung của Phạm Tăng nặng một ý nghĩa ra sao ?

« Quan minh Thần trung » có nghĩa là vua phải hết lòng đối với tôi, nhưng, bề tôi phải tận lòng thờ cho đúng, thần dân phải một lòng một dạ với vua, đem xương máu hiến đền non sông, lòng trung giữ vua trong thần, làm cho nước hùng cường, làm cho dân no ấm. Chẳng lại bắt cứ kẻ nào mách tâu đề cho ở đó lành, đó là « Tư » đó ! Chẳng hay người hoài hoa. Trung quân không có nghĩa làm tôi tôn hiến người tài danh, hết lòng cho vua chúa, làm con dân bẻo cho bọ nạo tây rắc xương thân ba, lên viết gạch lát đường cho bọn hàn nước buồn đen.

Nếu Trịnh Ấu chết vì Triệu Khưu Dĩ, Tệ Cang chết vì Tuy Vương, Nhiễu Tử Tư chết vì Nộ Phu Sai bị người đời mắng thuở chê hai vì đã tôn thờ một chủ nghĩa trung quân mù quáng, Phạm tăng một lòng một da với Tây Sở Bá Vương, lại càng bị lên án nặng nề hơn nữa. Bạ người kia chết vì một rất lẽ trung quân vô lý, mà chịu thiệt thân mình, còn Phạm Tăng đã vận trù quyết sách cho Hàng Vô lâm điều sai hại...

Là một con người sinh ra và lớn lên ở của Khổng sau Trình, học rao biên trung, Phạm Tăng bỗ chẳng biết nhâm điều như thế hay sao ? Phương chi, xét cho kỹ, Phạm Tăng cũng chưa hẳn đồng là « bà tôi » của Hàng Vô. Lúc mới ra đi than, bọ Phạm rủ ra với Hàng Lương tên Số Hoài Vương, thờ Số Hoài Vương làm mà bỏ chủ, như thế, Số Hoài Vương nói là Chúa, còn Hàng Lương, Hàng Vô chỉ là những người bạn khởi nghĩa ban đầu... Thế rồi Phạm Tăng lại bàn với Hàng Vô mưu sát Số Hoài Vương, bằng vào việc đó, người đời nghĩ bọn lòng trung nghĩa của bọ Phạm đối với Hàng Vô, nghĩ vậy cũ chưa nghĩa trung quân của « con người Không. Mạnh » ấy, không phải là không có lý !

Vậy thì, nghĩa tim ra mới là tình khác mà của người đánh sĩ đất Hoài Tây sây, có lẽ nên trở lại từ đầu...

Tại sao một người như Phạm Tăng mà đến bây mươi tuổi mới ra mặt với đời, mới đem tài năng thi thố ?

Dưới chế độ nhà Tần, một chế độ đầy đầy sắt máu Sy, người ta nhận thấy rằng những kẻ tài chí có 2 con đường tiến thân : Đánh đề Tần hoặc ra làm quan cho Tần.

Muốn đánh đề Tần ? Đó là công phải có những điều kiện như Lưu Bang, Hàng Vô. Nghĩa là phải có sức mạnh, có thực lực, có vây cánh.

Muốn thế không phải chỉ lấn quân trong nhà nghĩa thợ đọc sách thân vào thô đến tiền bạc là ở g rồng đen mình, thế mà là lần tướng, đem xương máu chống Tần để cho mình so sánh, mà muốn có vây cánh, muốn lấm nên việc lớn là phải biết và hoạch đoạn, đam mê sinh. Điều này hầu là khó khăn và quy hiểm lắm !

Còn ra làm quan cho Tần ? Việc đó cũng phải không dễ. Trong thời đại đó phải có tài ở đời ? Dưới một chế độ mà « thế mạnh » là trên hết thì, thân thích, bà phải... mới là yếu tố quyết định cho việc đến thăm.

Khô g có được cái tình thân cao cả bỗ sinh, không đem có bàn đồng lân xã, vào ngày tiệm, cũng không có cái điều kiện ra làm quan cho Tần, người ta nghĩ sáng đề là người nhân khiến cho Phạm Tăng trở thành bề mắn, vào cơ một chế đề làm « ba tí » ?

Và cả là suốt thời gian khác chiến ở rong mưu xanh nước lớn, trong lòng bọ Phạm vẫn hằng trông có người nói ra lân tương. Cho nên, kịp đến khi Hàng Lương sắp dùng lê thinh, người đánh sĩ đất Hoài Tây với bậc tăng bậc nhân Lưu ?

Nhưng, cả kẻ cho rằng con người của P an Tăng, không thể có vào 50 lần, mà thật đợ vẫn khi chịu vô với Hàng Lương chỉ là cái đề đã thoát khỏi tay Sở dưới có của Sở ... bấu lên phải thể nhanh, cho dậy bão tồn vị lý của mình.

Vậy, Phạm Tăng có lầm không ? Sự so sánh ra dưới đời lần bao lần bằng đầu sai và nhất là không thể nói đặy cũ người trung thời Tần mạt người như Phạm Tăng đáo có thể bắt gặp ở Sở nhưng phải đợi đ o khi bọt hình nơi sông Hoài mới phát biểu được tăng đen giữa Hán Sở. Hành động đầu tiên của bọ bão đề cho thiên bọ nhận ra sẽ chính sẽ ...

Vy, Phạm Tăng đã lầm không ? Sự so sánh ra dưới đời lần bao lần bằng đầu sai và nhất là không thể nói đặy cũ người trung thời Tần mạt người như Phạm Tăng đáo có thể bắt gặp ở Sở nhưng phải đợi đ o khi bọt hình nơi sông Hoài mới phát biểu được tăng đen giữa Hán Sở. Hành động đầu tiên của bọ bão đề cho thiên bọ nhận ra sẽ chính sẽ ...

Trong lúc đầu chống đề Bái bao hàn tên Lưu Bang lên đến thành Tần, thì Hàng Vô, vì muốn riêng chiếm Cối Kê, đã nhẫn tâm giết Ân Thông — viên trí huyện quan — một người đã có nhiệt tâm cùng bọ Hàng mưu đề khởi nghĩa. Người đầu tiên đề mang binh lực, tài sản và đăng cả thành Cối Kê đề làm tên cho phải khởi cho nghĩa quân. Tiếc thương khi vào được trong thành rồi Hàng Vô lại lấy cớ ở Ân, Trong đề làm quan cho Tần mà phải giết L., Xuiên qua việc lấn lớn phách phân b i nay, người ... trình đề lấy thôn nơ đang cũng bắt thế đề tiêu cho Hạ Ba sắp đến đến Phạm Tăng «bắt quả tin dương » !

Ve lúc thấy quân hai mặt, Số tiếp tình theo đòng lộ, đi đến đâu cũng phát đến. Thay vào đó, nó vẫn chạy đề đông, người lành kẻ chạy cùng cùng h ne một số kiến Tần ra hợp tác với Số ; chúng đến nơi xét, lẽ thờ đến điều... Việc đề Phạm Tăng chẳng đều thấy ? Và là đề bà Hàng nước cuối Hán, coi theo try Ts. đi đến đâu đề sẽ bắt đầu đề bay tan.

Rồi đến khi bọ với Bành Thá b. Số chiếm Hàn Dương Hán Lá và Bà Thương, trong mộ đề nơi Hằng Nhạn tuyên xem khí tượng, Phạm tăng đã thấy những gì và đề nói với Hàng Bà không gì ?

Hàn Dương, nơi Số đóng quân thiên hạ đáo huyện Bà Trương, chỗ Hàn trú binh, đến chúng ao cư lặc ngiáp... Đến lên đóng trên tuổi đã cao, từ Hằng Nhạn Xuiên ngồi thông hai phía ; Thành Hàn Dương nhà nhà đóng cửa, đường vắng bóng người, quân binh của Hàng Vô gươm giáo sáng ngời, kiếm kích đưa thương chơm chớm, bung hàng rân rạnh đều, lão bọ chỗ hong đem trù gì khó g đến ... Nhà ông đây được số em, trẻ nhỏ không dám khóc to, người lớn không dám thở mạnh. Cái vẻ nghiêm nghị, mà thâm mô... Đến vẻ, thành Hàn Dương là chốn kinh đô mà vẫn phải chiếm đến 1 cuộc bầu không thể lành lòng đề Hàng Vô đưng lên đặt thêm tay thống binh đề khởi thành mà đến thăp sang chương, quan binh cũng như dân thờ đoàn xâm là bậy đặt đều trăm bội vui chơi...không khí yên lặng lâm cho Bà Thương trở thành chốn phòn hoa đô hội.

Trước cảnh ấy, Phạm Tăng buật miệng thở lộ cùng Hoàn Bà : « Hàn Dương ! y khí tượng xung lên mạnh mẽ nhưng hơi đó lên trên, cũng đến không vinh ... Cho bên Bà Thương vượng khí tương tồn, mây lành bao phủ khắp nơi...» Đến nay bên thì nhận thấy, cái Phạm Tăng đau phải là kẻ tài cả !

Và lại, trong quá trình theo Sở, Phạm Tăng cũng thừa biết là phải đề vào tới. Song, sao khi đến nơi chẳng nhận xét của mình, Phạm Tăng cho cân đạo Hằng đòng tiết lộ cùng ai cả,... Hộ Phạm sự gì ? Sự, thiên bọ đưng theo đề mà không đáng bọ sự mất ý kiến vương của mình?

Nhận thức như vậy cho hành động thì sao ?

Trong lúc hoạn bọ nạp đầu là thư đề Tần đề Số gây nên, Phạm Tăng chẳng chỉ tiên ngồi tế tướng của Sở, sa bước g giữa sa g bây giờ đề đề tiếc đến diệt nhóm Lưu Bang. Số người đã gỡ ách lao mang đi tính sáng chu thiên ra, số ngư l mé cuộng đao đang trông ngang tế số người mà chính bọ Phạm cũng đã nhận là tiêu biểu là phái !

Bết lẽ phải nhưng không làm theo lẽ phải, thay đương là vấn mạnh khoe, thích đương ... Phạm Tăng đau phải ngồi gạo, cũng không phải là con người lầm lẫn !

Người ta nghĩ rằng, tính cảm của Phạm Tăng là điều hiện với Sở và bành động hoàn toàn theo tính cảm đó, thì tính cảm của những kẻ sống bằng cách đục khoét người khác, không phải đục khoét riêng trợn tiền đa thật mà đựt khoét tất kiu đáo trong tay trong xương. Cho nhận thức về lẽ phải, bọ Phạm chỉ nhận thức bằng tai ... thư tai đo cho kẻ đó giết hại người khác. Quyền Tâm đề Hàn bưng Số phải chăng đã phải bày tất cả trật gan của bọ Phạm, phải bày cái ruột ấy trong lớp vỏ nghĩa nhân ?...

Thương đan lắm, không bao giờ đánh đến một nói, thậm chí một lời nói nặng cũng không đồng đến. Đi đến đâu cũ g đều an cần bạn hữu, khuyên nhủ gặp đó tập tắc cả đơn đã người giết cả, cả khi chính mình mang cả bạc vàng số vài bánh quả chắc tế cho hồn đau. Nhưng, kẻ đó cũng đã làm quan cho Tần và bọ phải giết L., Xuiên qua việc lấn lớn phách phân b i nay. người ...

Vậy thì, nghĩa trung quân mù quáng của Phạm Tăng «bắt quả tin dương » ! Và là đề bà Hàng nước cuối Hán, coi theo try Ts. đi đến đâu đề sẽ bắt đầu đề bay tan.

Rồi đến khi bọ với Bành Thá b. Số chiếm Hàn Dương Hán Lá và Bà Thương, trong mộ đề nơi Hằng Nhạn tuyên xem khí tượng, Phạm tăng đã thấy những gì và đề nói với Hàng Bà không gì ?

Hàn Dương, nơi Số đóng quân thiên hạ đáo huyện Bà Trương, chỗ Hàn trú binh, đến chúng ao cư lặc ngiáp... Đến lên đóng trên tuổi đã cao, từ Hằng Nhạn Xuiên ngồi thông hai phía ; Thành Hàn Dương nhà nhà đóng cửa, đường vắng bóng người, quân binh của Hàng Vô gươm giáo sáng ngời, kiếm kích đưa thương chơm chớm, bung hàng rân rạnh đều, lão bọ chỗ hong đem trù gì khó g đến ... Nhà ông đây được số em, trẻ nhỏ không dám khóc to, người lớn không dám thở mạnh. Cái vẻ nghiêm nghị, mà thâm mô... Đến vẻ, thành Hàn Dương là chốn kinh đô mà vẫn phải chiếm đến 1 cuộc bầu không thể lành lòng đề Hàng Vô đưng lên đặt thêm tay thống binh đề khởi thành mà đến thăp sang chương, quan binh cũng như dân thờ đoàn xâm là bậy đặt đều trăm bội vui chơi...không khí yên lặng lâm cho Bà Thương trở thành chốn phòn hoa đô hội.

Trước cảnh ấy, Phạm Tăng buật miệng thở lộ cùng Hoàn Bà : « Hàn Dương ! y khí tượng xung lên mạnh mẽ nhưng hơi đó lên trên, cũng đến không vinh ... Cho bên Bà Thương vượng khí tương tồn, mây lành bao phủ khắp nơi...» Đến nay bên thì nhận thấy, cái Phạm Tăng đau phải là kẻ tài cả !

Và lại, trong quá trình theo Sở, Phạm Tăng cũng thừa biết là phải đề vào tới. Song, sao khi đến nơi chẳng nhận xét của mình, Phạm Tăng cho cân đạo Hằng đòng tiết lộ cùng ai cả,... Hộ Phạm sự gì ? Sự, thiên bọ đưng theo đề mà không đáng bọ sự mất ý kiến vương của mình?

Nhận thức như vậy cho hành động thì sao ?

Trong lúc hoạn bọ nạp đầu là thư đề Tần đề Số gây nên, Phạm Tăng chẳng chỉ tiên ngồi tế tướng của Sở, sa bước g giữa sa g bây giờ đề đề tiếc đến diệt nhóm Lưu Bang. Số người đã gỡ ách lao mang đi tính sáng chu thiên ra, số ngư l mé cuộng đao đang trông ngang tế số người mà chính bọ Phạm cũng đã nhận là tiêu biểu là phái !

Bết lẽ phải nhưng không làm theo lẽ phải, thay đương là vấn mạnh khoe, thích đương ... Phạm Tăng đau phải ngồi gạo, cũng không phải là con người lầm lẫn !

Người ta nghĩ rằng, tính cảm của Phạm Tăng là điều hiện với Sở và bành động hoàn toàn theo tính cảm đó, thì tính cảm của những kẻ sống bằng cách đục khoét người khác, không phải đục khoét riêng trợn tiền đa thật mà đựt khoét tất kiu đáo trong tay trong xương. Cho nhận thức về lẽ phải, bọ Phạm chỉ nhận thức bằng tai ... thư tai đo những giọt nước mắt cô sầu ! Và nếu có phải là giọt nước mắt chân thành thì cũng chỉ đề khóc cho sự bão tồn ngày mai của bọ Phạm đề đề bắt Số, khóc cho cái ngôi tế tướng của mình mà thôi !

Người ta vẫn hoài nghi hoa nếu, khi Phạm Tăng bão rằng : « Vì cũng với Hàng Vô đưng lên đặt thêm tay thống binh đề khởi thành mà đến thăp sang chương, quan binh cũng như dân thờ đoàn xâm là bậy đặt đều trăm bội vui chơi...» Vì vậy, đề là người có tài hoạn bọ vô đưng đề là người thấy xa biết rộng lại hoa ra kẻ bắt tri vô sau cùng, rước thêm bại vào thân !

Cũng may, nếu cô lầm cũng hàng mà, nếu không ngay gian bẩn nhơn mới đâm cho Số Kỳ thu ai quay lại nhận mặt Phạm thân trung nơi giữa chợ. Đề là một tất yếu của luật đưa thải vô do đó, nếu bọ đã bọ Phạm bị ra thải vì kẻ lạ giân thì ở rằng chưa trọn ngay nếu không nước nổi là không đề ... Phạm Tăng khi bắt tranh chấp, lý giải là một điều kế mà không đề đề, không lúc nào là nhẫn đề đề đề đề đề ... Nhưng, ngày nay nhìn cho việc ra thái Phạm Tăng là quyền lực mâu thuẫn với Ngu Lữ Kỳ, việc lý giải, nếu có, cũng chỉ là một ngụy ngôn nhằm phủ thuộc.

Họ Phạm tuy có công, tài giỏi được Hàng Vô cũng ái và có quyền hành rộng tài — và cũng vì là bà nhà ... Hàng Vô, nên Ngu Lữ Kỳ phải đề đề ... Nhưng mình sao bằng thế lực của Ngu Lữ Kỳ, em cần người đặc mà ngay trong lúc sinh ra ngày Số Bá Vương cũng không thể mà không đề thế lực kỳ là nhỉ lực gia đình, nhất là gia đình bên vợ của một người đã bao vệ cái quyền sinh sát trong tay ?

Đăng ly khi sự việc bể bằng xảy đến. Phạm Tăng bao lặng là vì vô cùng « một cách thân-nhiên bằng thế » đề của một con người vô, đề đề mà chỉ, đề đề mà chỉ, đề Hàng Vô phải thất tay ... rồi lên cho Vua đa Phạm Tăng ? Và là thế nào ? Phạm Tăng đã đề đề bao ngày ?... Nhưng, việc đó mà lấy giải là một điều kế mà không đề đề, không lúc nào là nhẫn đề đề đề đề

Ngàn năm BIA MIỆNG

Tết vợ vẫn... Bao

Văn-chương chẳng độ cùng chẳng hay,
Nửa thì ta thơ, nửa dân Thầy.
Xuất, nhập chi, thu riêng vợ chịu,
Gần cái thông cai cũng «Mẹ mày».
Biến bản thời nay chẳng đến nơi ;
Năm đồng hàn lại ... hồn đồng thôi (1),
Bao nhiêu lệ — nhuốn ra bằng... thích
Mẹ BT xẩu lên ngất tận Trời.
Xin trở lại ông đã mấy lần,
Tân nào Giám - Đốc cũng cười lăn ;
«Hãng lô người cả chưa xài hết,
Đem Chủ hiện nay sở khó .. nhân.
Văn xuôi Bình viết cũng hay-ho (2),
Nhưng mớ thì - lan quá nhạp - mớ,
Bao chay đăng chi không tiếc bạc,
Bao ở : «Đa... nhân Chủ vàng chớ.»
Thư hoàng viết lách cũng dễ nghe,
Thằng cười - hăng chết, đứa lại chê,
«Xe chăm» vớm, tổ dưa hài vỡ,
Quả sáng xem chừng vẫn thiếu .., kê.
Tru thế Đình tôi vẫn khoái mãn.
Chỉ vì thích... chửi bọn vô-luân.
Quả tăng thì vai thêm chút bạc,
Mười phần sầu có phải .. cần.
Nghề «đút» kẻ công mất mất tay (3)
Nhưng bị ép lòng phải đổi thay.
Chỉ vì luật - lệ khe khắt quá (4).
Chớ nào tài nghề kém chi ai ?
Về số buồn chung cũ ... có rồi !
Lợi thì bị hưởng, lỗ nhận tội.
Luôn miệng họ k'ne «tu với tình»
Ta gì ? Tu... hủ đấy. Bà ơi !
Buồn đất gặp may được mấy lần,
Bán ngày lời - lãi một gần đôi,
Chỉ vì muốn xơi thêm chút bạc,
Mà - ôi lăng nhăng rồi theo đuôi (5)...
Người ta kiếm việc để nhà không,
Sum-sê trên, dưới cùng vạn đồng,
Mình đi kém việc việc không có,
Thì ra mình kém món «tay trong»
Người ta sửa soạn đón Tết ta,
Đồ ăn, thức đượng đất gặp ba.
Rồi-rít «hồ tôn ở sẵn lối,
Chung qui lại vẫn đến tay... Bà.
Tưởng thác tử lâu vẫn sống nhân,
Mỗi ngày hai buổi vẫn ra vẩn,
Ăn, cưm«Mẹ nớ» .. bao thương lệ,
Đu đê cùng nhau đón Chúa Xuân.
Vì thế nên đời mới... phục lão.

NGUYỄN ĐÌNH

(1) Trừ bọn đầu - cơ.
(2) Văn xô bì lắt bít hiệu Cô Thâu - Thảo, Cô Đinh - Tân.
(3) Nghề chính thức.
(4) Nhiều địa phương «bỏ y tế» tân trong khi xã hội mình quá thiếu nhà thương, thiếu Bác-sỹ.
(5) Đặt cục 100 ngân đồng chết cũng đã đợi chờ cái «Hứng» của chủ đất.

NHÂN NĂM NGỰA, NÊN BIẾT
ĐẠI-CÔNG CỦA NGỰA

Địa vị của NGỰA, quan-hệ ra sao trước kia...

TRONG VIỆC XÂY ĐẮP NỀN VĂN-HOÁ NHÂN-LOẠI — TỪ ĐÔNG SANG TÂY

xưa Ngựa đã giúp loài người thế nào

Người ta biết đùng Voi trước khi biết dùng trâu cày.

của P.H.C.

NGỰA là một giống linh vật mà bất cứ ở thời nào cũng có một giá trị đặc biệt.

Những sự tích ngựa kể ra thực nhiều, như trong truyện Tàu, đời Tam Quốc có ngựa *Xích Thố*, trước của Lã Bố, sau về tay Quan Vân Trường; ngựa *Tích Lư* của Lưu Bị. Đời Tây có ngựa *Hoàng Hiệu Mã* toàn thân lông vàng như ở kén của Tân Thủc Bảo, rồi đến ngựa *Trư phong thoại lí* và, sức chạy như gió của Nữ Viên Thiệu v. v...đều là những danh mã mà người đọc truyện Tàu không ai không biết tiếng.

Kể ra suốt trong lịch sử Đông Tây, từ trước đến giờ những Ngựa KỲ, ngựa KỶ, sức đi ngàn dặm, ngựa TUẤN, giá đáng ngàn vàng, kể ra không kết. Nhưng ở đây chúng tôi chỉ muốn nói chung về nhà ngựa. Và nhất là đề bạn đọc chủ ý đến cái đại công của Ngựa trong việc xây đắp nền văn hoá nhân loại Đông Tây, Ngựa đã giúp ích cho nhân loại cả kim không ít.

Mấc dầu đời nay là đời Nguyên tử với Phi cơ phản lực, Ngựa vẫn còn là một khí giới chiến tranh rất lợi hại : đồng thời, nó vẫn là phương tiện giao thông, vận chuyển rất cần cho nhiều nơi trên địa cầu chưa có đường sá rộng rãi.

Các bạn xem bão hẳn thấy chiến tranh ở Cao Ly mới đây, bên nào cũng có kỵ binh hùng hậu, và còn phải lợi dụng sức rất ngựa rất nhiều : Nhất là khi cần chiến đấu ở miền núi non hiểm trở.

Ở ta gần đây, Chính phủ cũng có đưa ra ý kiến lập trong ngành Cảnh sát Quốc gia một đội kỵ binh để dùng cho đắc lực trong những khi cần truy kích đói phương. Một vấn đề chuyên môn quí ít sự cần của

Trong mấy ngàn năm ra ý kiến lập lại nhiều đội kỵ binh như ở Đại Hãn trước đây, để tham chiến trong những miền núi rừng, nhất là trong những rừng cao-su mà bên ta có rất nhiều.

Nhân dịp này, chúng tôi muốn nhắc lại đại công của Ngựa như trên đã nói. Trong một bài khảo cứu về văn hóa từ Đông sang Tây, nhà Hiếu-Cổ đã nói rõ về lai lịch của của ngựa các nơi. Nhiều nhà bác học Tây phương đã công bố những nhận xét, 2, 3 trăm năm *trở lại đây*, sinh sống văn hóa từ Tây chiếu tọi sang Đông, điều ấy không ai có thể chối cãi nhưng 2, 3 trăm năm *trở về trước* thì trái lại, văn hóa phát đương từ Đông sang Tây.

Những danh nhân Pháp hồi xưa như ông Voltaire từng ca tụng cải chế đó ở nước Tàu kẻn chơn hiển tài bởi cách tiến cử ; nhà kinh tế học Turgot từng xướng nghị các nước Âu châu nên bắt chước pháp cai trị của Trung Quốc mà ổng khen ngợi là hay là đúng.

Chính nước Tàu chẳng đã phát minh và đóng góp vào lịch sử khoa học nền bộ của thế giới ba vật rất quý báu, là kim chỉ nam, thuốc súng và nghề làm giấy đó sao ?

Theo sự nghiên cứu của ông Thạch Xuyên Tam Tử Lang, một nhà văn học có tiếng, thời ở Nhật và từng du học bên Pháp về, thì ca dến ngựa nữa, thủa xưa cũng là phương ở Đông biết lợi dụng trước rồi cũng hiểu cho phương Tây theo đó mà đùng sau.

Việc giao thông trên bộ, đời nay đã có những xe lửa, xe hơi, khí cụ chiến tranh đã có những máy bay và xe thiết giáp càng ngày càng tinh xảo là thường, chả chẳng nhiều người không ưa dầu hăng đối xưa trải một thời kỳ dằng dẳng mấy ngàn năm, con ngựa đã lấy mặt thân nó kiêm cả mấy việc hệ trọng ấy giúp đỡ loài người.

Thật thế, ở những thời đại khoa học chưa tân vun, cơ khí chưa xuất hiện, con ngựa chính là phi cơ thiết giáp và mặt giao thông, địa vị nó quan hệ đó nhẽ nào, chúng ta cứ tưởng tượng cũng dư biết.

Có thể nói ở thời đại ấy một quốc-gia dân-tộc còn mất được thua, thường quyết định ở chỗ ngựa có hay không, mạnh hay yếu, nhiều hay ít ?

Chúng ta là nhà Châu-Tất ta chức *Dạ Tư Mã* chuyên việc chăn nuôi trên tập ngựa, nhà thế mà Vô Vương chiêm phân thăng thế, kết quả đánh ngã nhà Thương vì nhà Thương không biết trọng dụng ngựa trong việc chinh chiến.

Đàn tộc Nhà Lợi An cũng lấy ngựa làm thư vũ khí trong yếu nhất nên nền Văn hóa Phệ Đa ở Ấ-Độ, Ai nghiên cứu đạo Phật bắn không quên Phệ Đa, nguyên tiếng Ấn Độ là Veda, nơi người sinh tiếng Ấn Độ cổ thời. Có nhiều đầu tích chứng ở ra sức mạnh loài ngựa là đông góp vào việc xây đắp nền văn hóa rực rỡ ấy một phần công lao rất lớn. Dân tộc Babylone dùng hàng trăm biết bao, mà rồi bị một cường tộc ta tay đập bức cho đến nỗi sụp xuống nhỏ, chỉ vì con ngựa của mình thua kém người ta. Vua Darius đã Tư đã để nước khơi-không sức ngựa đã giúp nhà xây nên oai danh hùng vĩ một thời chinh là nhờ nhập một sự thắt lớn sức vậy.

Dễ thường không mấy ai dám tưởng con ngựa nó quan hệ cho nhân loại đến thế, thỉnh của ngày ta đến nay.

Vậy thì bạn châu Âu Mỹ đối thường có có ngựa hay không ?

Cứ trong quyển sách Ptolemée — tên một nhà địa lý người Hy-lạp — thì lại — của ông Aurélé Brinhelon, thì ở trên nghề rất hay Châu Âu Mỹ chưa xác cũng trong có ngựa sinh sản. Nhưng sau vì lẽ lịa nhất bên hòa, mà nhất nhất bỏ ngựa sinh sản để ở công bằng (*quả sinh mã*), chỉ vì cho một giống ngựa sau, gọi là *Bam mã* sinh trước gồ trong và khỏe thể đã quá nhiều, đến người ta. Giống ngựa chân chiến sinh đẻ ở đó ở hàng cả trong một rợ, cả, là ở trong bộ Á chung quanh đại vực ấy Thiên sau về phía Tây Bắc nước Tàu.

Ngựa nuôi trong nhà cũng khởi nguyên từ trong miền ấy. Con đầu bắt gặp, giống ngựa cao lớn khỏe mạnh, ta quen gọi là *ngựa Mông Cổ* đều do ở vùng Thế Sơn người ta chăm nuôi nhiều nhất và truyền bá đi khắp nơi.

Ngày nay, trong nhà cũng khởi nguyên từ trong miền ấy. Con đầu bắt gặp, giống ngựa cao lớn khỏe mạnh, ta quen gọi là *ngựa Mông Cổ* đều do ở vùng Thế Sơn người ta chăm nuôi nhiều nhất và truyền bá đi khắp nơi.

Ngày nay, trong nhà cũng khởi nguyên từ trong miền ấy. Con đầu bắt gặp, giống ngựa cao lớn khỏe mạnh, ta quen gọi là *ngựa Mông Cổ* đều do ở vùng Thế Sơn người ta chăm nuôi nhiều nhất và truyền bá đi khắp nơi.

ngựa cưỡi ».

Như vậy là ngựa phát sinh ở giữa Châu Á, cạnh nách Trung Quốc là ngựa người ta biết lợi dụng con vật quý và đắc lực ấy chăng không lâu đó gì lắm.

La Chân Ngọc, một nhà văn học Tàu hiện thời, đã có công nghiên cứu văn hóa nước Tàu đời xưa rất kỹ, nói rằng, cỗ nhân chuyên nuôi voi để chia sự một nhọc với mình trước khi biết lũng tiếp cây ngựa cỡi.

Đến đi nhà Thương, người Tàu còn trong Voi hơn Ngựa. Hình như lực hấy gì chỉ có hạng quyền thế giàu sang mới cầu kỳ, nuôi ngựa và xem ngựa như một vật là vậy. Sử kỷ của Tư Mã Thiên chép việc vua Tu gam ông Tây Bá (sau trở nên Văn Vương nhà Châu) ở ngục Dữu Lý, những người bầy tôi lo sợ Tây Bá bị giết bèn kén chọn một người con gái họ Hữu nhan sắc tuyệt đẹp và một con ngựa quý ở Lý Nhung, cùng nhiều châu báu khác nhờ tên sứng thần là Phi Trọng dâng lên Vua Trụ, xin tha cho Tây Bá về. Vua Trụ rất mừng được cả mỹ nhân lẫn lương-mã, trở vào con ngựa quý và nói :

— Một vật này đủ cho Tây Bá, cần gì các thứ kia.

Xem thế đủ biết đến đời Thương, ngựa ta chỉ nuôi ngựa làm món trang hoàng vậy thôi, chưa biết lũng *trong* việc vận chuyển giao thông hay chiến đấu.

Nhà Châu ở miền Tây Nhung đầy lên, tự nhiên Nhung đùng sức ngựa một cách lớn rộng. Đến đây, chúng tôi *nói nhung-xa tương-mã*. Nhưng xa tức là chiến xa, có bao da, đai sắt để ra trận mạc. Tư mã là bốn con ngựa kéo nhung-xa.

Lúc Châu Vô Vương đem binh đánh Trụ, bắt đầu dùng nhung-xa mà rất nhiều. Ta xem đoạn sử kể chuyện Vô Vương chỉ mặc chủ trên xe, kéo về phía Đông đánh vua Trụ, anh em Bá-Di Thúc-Tề nếu ngựa lại mà can, đủ thấy thời đại ấy đã từng dùng sức ngựa kéo xe xông pha chiến trận thường rồi.

Chính kiến chín xa áy về sau truyền sang đến các xứ Ai-Cập, Syrie, Babylone và Hy-Lập đại khái hình-thức và công dụng cũng giống như nhau.

Cứ nhận xét một việc lý thú sau này đủ rõ mấy xứ văn hóa trên dùng ngựa kéo xe ra trận thật là bắt chước của Tàu. Tiếng Tàu gọi chung là 4 con ngựa kéo xe là từ mã, họ đọc là « si » thì người Hébreux gọi là Susim, và ở Pharaon Ai Cập người ta gọi là Sisu, đem so sánh với tiếng « si » theo âm Tàu có khác gì nhau mấy đâu.

Đời chà Châu, trong ngựa cho nên sắng lập ra chức quan Đại Tư Mã như trên đã nói ; chức ấy có danh vị và quyền hành rất lớn, ở triều đình, chuyên chủ về công việc nuôi ngựa, dùng ngựa. Kể ra, bất quá là chức vị coi ngựa của nội cung xa lắm, đó kể, nhưng tiếp ta Đại Tư Mã đem xem ngang với Lục quân thống trưởng ngày nay.

Người ta nói nhà Chữ sau nhất triều nước Tần, nội phần lớn ở ở vì khéo biết lợi dụng sức ngựa làm vũ khí, tưởng không thai à nói cuả đáng hay là sai sử sự thật chưa nào.

Bảy giờ, ta thấy trong thiên bộ tiểu gì người có tài nuôi ngựa, nhưng ở đâu qua nó chỉ ăn quá đúc mà Im gầu, hay được thường cảnh nó-ở bội tuổi là cùng, không như đời xưa, nếu người có tài ấy đã dựng nên công nghiệp để vương thì ngựa cho chưa, đợi nay đời khác kể thế, tuật là sướng đời !

Gái đẹp đổi lấy ngựa hay

Thật thế, đời xưa, có người tài giỏi cưỡi ngựa mà bắn cắt mũi mà phải tới để vương.

Tô tiên nhà Tiền đều chuyên nghề súc mục, nhất là có biết thì nuôi ngựa, nhờ đấy mà sau thành nên nghiệp.

Sử chép truyện Tạo phủ, một vị tổ tiên nhà Tần sau này, vốn sinh nghề nuôi ngựa và cầm cương đánh xe tuyệt khéo. Vua Mục Vương nhà Châu yêu lắm, thường cho đánh xe cho Vua mỗi ngày đi ngàn dặm, sau trong một dịp chính biến, nhờ đánh ngựa hay mà cứu được Vua thoát nạn. Mục Vương nhớ công ấy, lấy đất Triệu thành phong cho Tạo phủ.

Cách sau Tạo phủ mấy đời, đến chúng, chất là Phi Tế cũng giỏi nghề chăn ngựa được Vua Chiêu Hiếu Vương đặc dùng cho nuôi ngựa ở khoảng bờ sông Vị. Ngựa sinh sản ra nhiều và bền khoẻ là lắm.

Về sau con chót Tạo phủ và Phi Tế dựng lên nhà Tần cơ ng thinh, truyền đến Tần Thủy Hoàng, thống nhất Trung Quốc để lại những trang sử đầm máu bao nhiêu trong sử Tàu.

Sau Tần đến Hán, nước Tàu mà có những đội quân kỵ mã rất đi. Lúc ấy ở mé Tây Bắc nước Tàu, nhà Hồi Mông Cổ ngày nay có dân tộc Hung Nô, hăng cường và thiện chiến, nhờ có đạo binh cưỡi ngựa rất giỏi, lại thường phá khiến binh nhà Hán đánh không lại. Vì đó nhà Hán cũng phải lo huấn luyện kỵ đội và chăm lo chính sách nuôi ngựa, như đời Chân Tần trước.

Hán Vũ Đế rất yêu ngựa, thường giao thế với các nước Tây Vực, tức là các nước ở quanh vùng Thiên Sơn. Là nơi có nhiều giống ngựa hay) để kén chọn những giống lương mã.

Sách đời Hán nói ở những xứ Ô-Tôn Đại Uyên, có giống ngựa mồ hôi chảy máu, vốn tự ngựa đó sinh ra đó. Đại Uyên và Ô-Tôn hồi đó, chính là Mông Cổ và Đất Tây Bắc ngày nay.

Sách sử kỷ của Tư Mã Thiên chép rằng Vua xứ Ô-Tôn có lần đem một ngàn ngựa [illegible] người Hán và Vua Hán kén lấy người con gái của Công chúa gả cho Vua Ô-Tôn. Sau như đây mà nuôi được giống ngựa mạnh, lập ra đội binh kỵ mã, mà thắng quân Hung-nô. Sau lần lần, tây theo sự cần dùng của thời đại, con ngựa đã có trong dụng nhiều việc khác chẳng riêng về quân sự mà thôi. Nhất là về mặt giao thông, con ngựa càng ngày càng đắc dụng. Bây giờ, các bậc vương hầu các xứ thường lập ra các đường thương mại để trao đổi hàng hóa các nước với nhau. Có một vấn nơi đường voi, hay lạc đà, vì ngựa lúc ấy rất quý và mắc lắm. Sau sự tin dùng của Ngựa mà nẩy ra bất đầu dùng ngựa thay cho lạc đà hoặc voi. Suốt con đường thiên lý từ Đông sang Tây mà ngựa là nhân danh cho là con đường lụi (Route de la soie), người ta thấy từng đoàn từng đoàn... ngựa kéo những xe đầy nhóc những gấm, lụa, vóc nhiều... là những hàu vật, những hàng quý nhất thủa bấy giờ.

Đến đời nhà Đường, đặt ra chế độ *ngựa tượng* và truyền, cái đó trong của chính quyền trung ương tập quyền dựng lên thật là nhộp đã.

Sau đến triều Nguyên trở về sau, cuộc giao thông của toàn cõi đất liền Á Châu được mở mang tự thông, bất đầu đều nhờ nơi bóng vó ngựa cả.

Giống Ngựa, như vậy là giúp vật đắc lực với nhân loại bao, sao ta có Đông Phương và cả quan hệ mật thiết cần lịch sử văn hóa cổ tuổi, đại kim chứ trên. Vậy sau, người Ba Tư, người Ả Rập qua lại buôn bán với các xứ Đông Phương mới đem ngựa về Ai Cập rồi tới Hy-Lạp, con ngựa trở đã bắt Đông sang Tây khởi thủy tự đó. Vì từ đó giúp ngày sự Vua Việt: xây dựng nên văn minh nhân loại không nhỏ.

Trở lên là theo phần khảo cứu của Hiếu Cổ, rằng ở nước ta thì ngựa cũng đã xuất hiện từ sớm lắm ; Đời Hùng Vương đã thấy có con « ngựa sắt » của ông thánh Long Giáng, ngựa sắt đây có lẽ là một con ngựa lông đen như sắt (ô mã), vậy lớn Vua khuất, nên gọi: Ô Tuấn hoặc là sự rất, đến lúc xông trận, nó lên, tiếng hí vang lên như tế g sấm khiến giặc con là ngựa trời (thần mã

(Xem tiếp trang 9)

BƯỚC CHÂN ĐÊM TRƯ-TỊCH

TRUYỆN-NGẮN của SAO-BIẾN

HAI bóng người chui vào bờ tường, gây gáp như một thân cây đã trong vườn liễu. Bóng tối xóa nhòa vết vóng như một hiện-tượng ảo lý.

Hai cặng nói chợt cất lên trao đổi thì thào trong một thanh âm rời rạt :

— Sao cón đi được không ?

— Hết sức rồi !

— Cũng lên... bằng qua khu phố này tới lối sống là thôi.

Im lặng một lát.

— Thời mày lúi đi, đã một mình tao đối phó với bọn cảnh đường. Tao lượt sức lắm rồi lắt lắng đi nữa.

— Không được để anh bị bắt chúng sẽ thu ra « chỗ » của bọn mình.

— Yên rồi... Tao đã có cách đề phòng. Nếu rủi... tao chỉ việc « phén » đi là xong.

Một ánh đèn pin chợt lóe lên đây rồi ngay, quét một đường dài trên mặt đường loáng ướt như lụa tinh. Hai bóng người vội nép sát vào chân tường. Cơ nhiệt rầm tập của những bước chân chạy tràn trên ở ông hàng gà đã gần đến tai co trong nhóng vùng bóng tối đậm đặc.

— Mày biết lọ đi Vinh, không chết cả lũ bây giờ.

— Không... Tôi không thể bỏ anh được... cả nhà đều ở đó.

Có tiếng gắt gỏng bên bọc :

— Mặt mình tao đủ rồi, thêm cượng nữa thì tao nát ra đó.

Những tiếng chân dồn dập gần gần bước, gấp rút hơn. Mọi giọng nói chợt cất lên vui mừng.

— Trái... có lối thoát rồi...

bám chặt lấy vai tôi đi.

Hai chế-binh vội dỉ dáng khỏi chân tường lui khuất vào hàng đông. Qua chiều ánh sáng đan chéo thoát ra từ mặt cách cửa sổ khép hờ trên tầng lầu cao thoáng mặt tiền hai chiếc bóng lẹ ra như một vật thể vào được gọi rồi.

Cả bị thương tuết trên trong nên nhỉ thuốc mặt xem nặng nhẹ sát. Gò má có gò lên như một mô bầm vỡ bả hẹc, tóc hai trông mắt xoay vào chớp tuột mới con fc bao. Cả mang tên Vinh, trả và sắc sảo Cảnh mới đây của gả vẳng lên một đường cùng ngoặt cảnh. Cả đưa ra lên vuốt bơm tóc, rồi coi phía chéo một bên mà, rồi coi xuống sắc gả bị thương kéo lặp xuống đường vương qua trong hàng tầm.

Có tiếng gầm gừ của một con chó trong tòa biệt thự và những bước chân chạy gấp phía ngoài. Cả vội đưa tay rép sát xuống mặt đất nền gỗ. Tiếng giày đinh gõ dồn dập hỗn loạn phía ngoài theo những tiếng quát xoáy vỡ lòng đêm. Một vài đèn pin lóe vào hàng đạo mà mới lên bao thân hình đang nằm bẹt dọng. Những người luôn là đưa quo bóng lu tìm kiếm gây thành những thanh ảm ngay lịm nhỏ lao bắn vut trên mặt nước.

Hai chiếc bóng gục đầu vào nhau trao đổi những tiếng tắt nhỏ, rồi gọi kẻ gả ?

— Nó đem phải tao rồi...

— Trời !... Có bao giờ ?

— Chết mất... vào ngực Vinh

Những bước chân, những tiếng quát dồn dập đuổi theo sát gót đăng sau. Hàn liều lĩnh lần mình xuống mương cống để vừa kịp trành một luồng anh sáng từ chiếc đèn pin vừa quét đến. Hàn quờ tay rớ tầm tìm lấy thuyền.

Một dương kẩm sau bàn tiết, làm một dạng nằng lòng đầu, Hàn bám mép đầu nước tay cầm sau tuổi gỗ đi ngược dòng. Khi là bờ dưới xóm lên nước vẫn đa tiếp lên nhỏ bỗ ra. Hàn đến nơi người đi che một con đê. Qua một đoạn bám cái ngang hình chữ cái. Hàn thoát ra ngoài nhà không trăng lên mu bỗ xuống vẻ cổ đây.

Lo lắng hơn nữa Hàn nhẩm người cỡ quan-sát N ông ông đi a những bước chân, những tiếng quát đã mắt hút về xa lắm. Âm thanh của những lãi hợp lo sợ bao nay cũ trên rơi xớ lại qua một nhỏ tiếng cho nhà vo... Tiếng đóng cửa đóng đóc giữa thành phố vẻ đêm, khiến bàn liên tưởng đến một cái gì xa xôi lắm.

Đến mặt lần chân sáu vào bông rồi, rồi chợt bừng lên. Hàn bơi ngược một trăng thành thái chu bờ lớn.

Hãn nghĩ đến hiện tại, cái hiện tại của nó là trong vòng đang bị pháp luật đuổi. Hàn nghĩ đến tương lai, cái tương lai mà nó, e bao đã chẳng ai hiểu, lao thương và đắc tiến. Một ý-ghi chợt lóe lên ở trong tiềm thức và quyết định liều.

Hàn lao vút về phía bờ nhà khi bỗ ấy và lần mình vào tiếp bai chiếc đò mà ở đó đã tắt đèn mai ngủ. Hàn vơ tay lên chiếc mốc sắt xé trên người tựa lên. Trong bóng tối vẫn thấy bình hàn lại. rồi dài ra theo dòng tóc đã nát con sau đó. Một suy tính được giải ra phía chỗ trong cho đó hàn vẫn bám vào bờ đang đi mặt chỗ thuyền thetsha gượng đó. Hàn vẫn bám vào bờ đang đi mặt chỗ thuyền trong. Tiếng chân đồng lại từ trong nhà vọng ra gần lắm thanh thetsha gượng.

Hàn người lại trước khuôn cửa sổ kiếp tỏ trên tình hình bên ngoài. Cửa thung của hàn phòng đoàn đau vẫn đang nghỉ, đau lo giống khuyn và chỉ tiếc có chất "cuồng" được một số tiền để đó nhất cho ngày mai, mà không xảy ra một chuyện gì bất tiện.

Hàn nước người lên cho vừa tầm tay mở rồi, rồi quăng mình vào đó ngay. Bắt tiếng bị hắt khan rồi trên vẫn quét toàn thân hình bắt đầu đứng gọn gàng bên bờ cửa sổ. Hàn định thần chỗ vẫn người đang đó? ngắt có thể xảy ra — không có gì — Qua ánh sáng của ngọn đèn pin bàn chiếu thấy một người con gái đang nằm lặng. Mái tóc nâng sẩn cái, lo sự lỗ, quần quại trên chiếc gối nhỏ xinh.

Hàn rón rén bước ra phía cửa ra vào để nghe ngóng. Có tiếng nói chuyện ít rào từ cuối phòng khách vọng lên. Một vài tiếng cười ngay thơ đưa cửa của những chiếc mỉnguyên bu sửa làm bàn mỉm cười vu vơ.

Tiếng động trở mình của người con gái trên giường khiến bàn bỗng chẩy lui trở lại thì thế. Người con gái chợt thức giấc, vẫn trên nhìn bàn tiếp tục ngồi dậy lấy tên cực dữ. Mặng hung hăng đỉnh lên cho nhạy gần thanh vòng vợt ra được sẽ đi đến vòng lại.

Hàn đến bên cạnh nó con bỗ, xor bỗng cuộc vẫy cổ sang đã xo xuống gối.

— Im đi chứ.

Người con gái ở ngước mặt lên đó, tay nắm quơ quơ trên bàn tay bắt xa xa. Hàn kẻ nói bên tay khiến để cho hàn nằng chân ngồi cần người con gái. Nét tâm giác trong đó gì chợt xoát bên trên bàn tay lên, hồn lôi vào đa thịt, cây xanh, nhà tam tư hiểu ý đó khiến hàn đến rất cả thế xác.

Hàn con tim nói vẫn bàn tay và xoa nắng xống bỗ nằng trong mà dòng tác hết sức đa tình và quyến rũ. Hàn thì thào bên tai nàng.

Tôi xin lỗi đã làm cô sợ.

Tiếngxin lỗi của hàn gây cho người con gái sự bình tĩnh trở lại. Nàng dịp hàn tắn tay lên người trong một phương thức tự vệ có hiệu của phụ nữ... Hàn

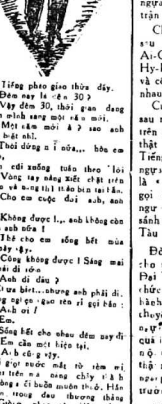

— Tiếng phao giao thừa đây.

— Đêm nay là rằm 30 ?

— Vậy đêm 30, thời gian đang chuyển mình sang một năm mới.

— Một năm mới à ? sao anh không biết nhỉ.

— Thôi đừng nói nữa... hồn em đi anh.

Hàn cởi xống áo trao cho lòng nàng. Vòng tay nàng xiết chặt trên cổ bàn và nằng thì thầm bên tai Hàn.

— Cho em cuộc đời sau, sau nhé

— Không được !... anh không cần khi anh nữa !

— Thế cho em sống hết mùa xuân này đây.

— Cũng không được ! Sáng mai anh phải đi rồi.

— Anh đi đâu ?

— Cũng biết... nhưng anh phải đi. Nàng ngẩng gương lên rồi gọi bàn :

— Anh ơi !

— Em.

— Sống hết cho nhau đêm nay đi anh. Em cần nó hết lòng.

Anh gọi nước mắt tỏ rằng nó bắn rơi trên má nàng chảy vào bờ mắt giống cỉ buồn muôn thở. Hàn lim lắm trong đau thương thấm thía. Giống nhạc từ tiếng thức bầu vang lên một cung sầu tẻ tai. Dự bắn vẻ người con gái vào ta mà nhìn một thoáng lòng mà trái đây giống bão.

Phấn vẫn nhỏ, xác lá và xác phấn trải khắn bờ phố. Trái run run trở lạnh. Người con gái sự dân bên bờ của sắt, tóc nàng xõa dài như rắn mắt thấm ướt đen tối vẻ đẹp quanh đó. Nàng gọi tên mùa Xuân vừa đi qua trong đời nàng !

— Vinh ơi ! Vinh ơi !

Phòng vẫn sẽ ! Lá vẫn rơi !... Gió vẫn thổi ! rồi vẫn nước mắt nàng vẫn thanh thái nhỏ từng giọt buồn lên mùa xuân vào đêm.

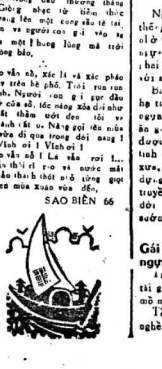

— Không là gì cả ! một kẻ bất hạnh nhất đời sự bể đến lớn.

— Nhưng bây giờ !

— Bây giờ... bây giờ anh là một kẻ đứng ngoài vòng pháp luật. Em biết anh vào đây làm gì không ? ? định ở trên đây.

— Xuống đường nếu nữa !

— Anh yêu Em.

— Em cũng vậy.

Im lặng lại, chỉ còn một chất thưởng thức mong manh buồng lơi... rồi lịm tắt, rồi lại run lên như một con gió thổi qua cành lá.

Hàn em chặt lấy nàng bởi trong lo sợ hãi bỗng.

— Tiếng gì dangcó liên hồi đó em.

SAO BIÊN 66

Từ Nhà Văn Quán Văn Đường (chủ quản Huỳnh Chiếu Đẳng)

ĐỨC TÍNH CẦN-LAO VÀ SỰ TÔN TRỌNG NGHỀ NÔNG

QUA CA-DAO VIỆT-NAM

TRONG thời gian mấy năm gần đây, qua sách báo hàng ngày, chúng ta quanh đi quẩn lại vẫn chỉ được độc những tin tức xôn-xao chạm nhị khua bọc v... Cũng những truyện đánh chưởng của người, những bài phóng sự tế... Người ta đã có tính bỏ quên hoặc rất ít khi nhắc đến «Cái hồn tăng số gia mang nhà văn chương hình dáng» của dân tộc ta. Hôm nay, nhân dịp Xuân về, chúng ta cùng ngồi khơi lại một vài hình ảnh, khía cạnh của cái hồn tăng ấy.

Trong nền văn chương hình dáng của dân tộc ta, ca dao chiếm một địa vị quan trọng. Ca dao theo định nghĩa của nó là những bài hát ngắn không có chương khúc, được lưu truyền trong nhân gian từ thế hệ này đến thế hệ khác, từ đời nọ sang đời kia bằng sự truyền khẩu. Ca dao cũng còn được gọi là phong giao hay dân ca.

Ca dao là tiếng nói trung thực nhất của dân Việt ta, nhất là trong giai nhân đó. Muốn tìm hiểu rõ rằng dân tộc tính của người Việt Nam ta, không gì bằng tìm trong ca dao. Ca dao bao hàm trong rất nhiều khía cạnh, lãnh vực. Trong phạm vi bài này, chúng ta chỉ xét tới Đức tính cần lao và sự tôn trọng nghề nông của người Việt Nam qua văn chương này.

Con người mỗi ngày một tiến bộ với những sự tìm tòi khám phá liên tục. Nhưng vẫn mình của loài người đã tiến những bước đầu, hiểu biết không cải gì thuộc về xưa cả đều bị thải bỏ... Nhưng có một điều chúng ta phải công nhận là ca dao vẫn giữ được một giá trị đặc biệt trong kho tàng văn chương của dân tộc.

Dân tộc ta, cũng như đa số các dân tộc Á châu khác có đặc tính chung là chăm nội, hàng hái làm việc để là việc khó nhọc để tiến đến đến thành công :

« *Nước chảy đá mòn* »

hoặc :

« *Có công mài sắt có ngày nên kim* »

Người lợi chính của dân Việt mình là thóc lúa, bởi vậy người Việt Nam rất tôn trọng nghề nông. Thóc gạo là cần bảo cho nền kinh tế quốc tế, nên đức tính cần lao của dân ta có thể nói đã giúp hết vào nông nghiệp. Với thân hình nhỏ nhắn mảnh mai, nhưng chứa đựng một sức chịu đựng dẻo dai, bền bỉ ; dân ta bắt thấp những khó khăn, trở ngại của thiên nhiên để chinh phục được mục đích :

« *Trời mưa trời gió long đong,*
Cha con ông Sửng đi gánh phân trâu
Cảnh về trăng bỉ trăng bâu
Trăng hoa trăng quả, trăng trâu, trăng cau.

Hay : « *Trời mưa thì mặc trời mưa*
Chồng tôi đi bừa đã có áo tơi.

Hoặc : *Cày đồng giữa buổi đang trưa*
Mồ hôi thánh thót như mưa ruộng cày.

Hay : *Chớ thấy sáng lớn mà lo*
Sương lớn mặc sương chẻo cho có chứng.

Vì một lẽ kiếm nhà bên bị thì đã có phải :

« *Một mình vừa chăng vừa chiếu*
Không ai tát nước, đổ nghiêng mất khi.

Hoặc :

« *Dù no, dù đói cho tươi*
Khoan ăn bớt nguồn liệu bai lo tương.

Sự vất vả, khó nhọc đã được thể hiện trong đám ruộng, quanh năm chân lấm tay bùn mà ca dao đã nói lên bằng những lời thô mộc mộc, đơn sơ, nhưng vẫn chẳng kém bao lý bướm.

Đã hơn nửa giờ, Bông Phi Đao ngồi trầm ngâm trước ly rượu ở nhà hàng Thanh Thế.

Thình thoảng anh lại nhìn mọi người đường, như chờ đợi ai. Hai bên đường, nhiều người qua lại mua sắm các thứ hàng hóa Tết. Nhìn những cành bông hoa lãng bằng giấy mầu bày trên vỉa hè, Bông Phi Đao làm bầm :

— Chóng quá, đã 23 Tết rồi ! Mình vẫn chưa làm được gì cả.

Cứ trông hình dạng nhỏ nhắn mặt mũi tăng trèo của Bông Phi Đao với bộ đồ hầu mặc vào bạng đất tiền nhất thì không ai biết đó là một tay cự phách, đã từng được tôn làm đàn anh trong làng du-đãng ở vùng Phúnhuận thời tiền chiến.

Bông có tài nắm lưỡi dao đẹp và ngắn, bách phát bách trúng nên được anh em đặt cho biệt hiệu Bông Phi Đao. Ở Phú Nhuận từ cuối 1945 đến 1946 danh tiếng y nổi như cồn : không mét tên lính thực dân nào đi lẻ loi mà không bị Bông Phi Đao, và bọn dân em thủ tiêu để tước đoạt tiền bạc, khí giới. Rồi một cuộc cùng bố của thực dân vào năm 1946 đã chấm rứt cuộc đời oanh liệt của Bông Phi Đao. Sau hai năm bị giam cầm y được thả về vì Thực dân tin ở dáng điệu hiền lành, bộ mặt trắng trẻo của y. Ở tù ra, y trở lại Phú Nhuận sống lại cuộc đời ngang tàng thừa trước và vẫn giữ tâm trong lăng đao búa để giúp cho y có một địa vị dân anh nơi bên kia cầu Chữ Y mà hầu tìm đến để làm chỗ dung thân.

Hai năm tù đã giúp cho Bông Phi Đao suy nghiệm được nhiều điều mà y cho là thượng sách : hãn hoạt động mới chẳng đề không ai biết qua diệu bộ thư sinh, con người mảnh khảnh ấy đã có những hoạt động phi pháp : giết người cướp của.

Ở với Bình Xuyên, Bông Phi Đao đã làm quen và kết anh em với một tên cướp ghê gớm ở biên giới Miên Việt đã lên về sống trong hàng ngũ một đoàn thể : tên Bầy Giang hồ. Cuộc làm ăn riêng biệt của chồng đều được Bông Phi Đao sắp xếp trong bóng tối Bầy Giang hồ và bọn dân em theo kế hoạch của Bông thực hiện những vụ cướp bóc rất tầo tợn khiến cho mà chức trách hồi ấy không thể làm ngơ.

Lưới pháp luật bỗ vẫy mọi nơi mà Bầy Giang hồ vẫn ung dung sống như mọi công dân hiền lành khác. Các tên dân em bị bắt đều khai không biết tên đầu đảng là ai và ở đâu. Chúng là bậc dân anh lớn nên bọn dân em chỉ biết tên hiệu mà thôi. Chúng còn thêm tăng không những Bầy Giang hồ có gồng, ngài mà còn học được phép tàng hình từ ngày còn ở bên Cao Miên.

Muốn dùng các tên cảnh sát chúng làm tay trong nên nhà chức trách treo giải thưởng một trăm ngàn đồng cho bất cứ ai giúp sở Mật thám bắt được Bầy Giang hồ.

— Thế nào chủ Hai, đợi lâu chưa ?

Câu hỏi làm Bông Phi-Đao giật mình ; Đang tư tưởng bị dứt quãng. Anh đứng lên kéo ghế :

— Uà anh Bầy, anh tới hồi nào em không hay !

Bầy Giang hồ cười :

— Chú quên hay sao? Bọn mình đi hay đến lúc nào ai mà hay được ? Nếu bọn hay được thì còn đâu tôi với chú ngày nay nữa ?

Rồi như đoán về mặt suy nghĩ của Bông Phi Đao, Bầy Giang Hồ nói thêm :

Cơ bộ chú nghĩ ngợi lắm phải không ? Còn gì mà nghĩ ngợi ? Ở đây hết mọi làm ăn rồi, chúng ta phải đi đất khác làm ăn chứ Sang bên đó đã có tôi, dễ hơn đây nhiều lắm mà !

Sau khi gọi ly rượu mạnh cho Bầy Giang hồ, Bông Phi Đao trả lời :

— Em tính đi chớ Tết nhất đến nơi rồi mà không có xu nhỏ nào. Thua hết cả rồi.

— Chú đi thì được rồi. Song bây giờ kịp làm ăn vào dịp Tết. Chúng ta lên lấu ăn cơm đã. Tôi còn có chuyện nói với Chú.

Cả hai người đứng lên. Bông Phi Đao gọi bồi đem bàn trên lầu, tìm góc vắng cho hai người ăn cơm.

Hút một nơi thuốc lá. Bầy Giang hồ nói tiếp :

— Chú cũng biết, bây giờ làm ăn khó khăn rồi, nhất là từ ngày họ treo giải thưởng một trăm ngàn đồng để bắt tôi. Tôi thấy bọn dân em đã có thắng dám quên lời tôi cần dặn. Hôi tiền đã làm chúng mù quáng. Ba tháng định « bán đứng » tôi cho sở Mật thám cũng đã phải đến tội ngay trong ty Cảnh sát, chắc chủ chưa quên ? Tôi hẹn chú đến đây nếu chú bằng lòng đi, mà bàn định ít câu truyện rồi sang ăn Tết bên Cao Miên. Chú tính sao ?

Bông Phi Đao đáp :

— Vâng em tính cũng phải đi. Em đàn xếp câu truyện nhà với con Ba bên Phú Nhuận là xong đó.

— Chú đừng có bịn rịn với đàn bà nữa. Tôi không mấy ưa con Ba đó đâu.

— Em định gặp nó lần cuối cùng bố trí vài ba tuyện làm ăn lâu dài cho nó khỏi nghĩ và cho nó ít tiền sắm Tết.

Người bồi mang các thức ăn lên.

Bầy Giang hồ rút ra tờ giấy năm trăm đưa cho Bông :

— Chú xuống lấy cho tôi hộp thuốc 3 con 5, nhớ tìm cho được thứ hộp tròn nhé.

Đợi cho Bông Phi Đao xuống khỏi thang lầu. Bầy Giang Hồ móc túi áo trong lấy ra một gói nhỏ đựng thứ bột trắng. Anh lầm bầm :

— Biết lâm thế nào bọn dược ? Mạng mình là quí hơn hết thảy mà.

Công việc lâm của anh nói thì lâu, chớ Bầy lâm rất chóng. Gói bột mở ra rồi gấp lại nằm gọn trong túi áo của Bầy Giang Hồ mà Bông Phi Đao vẫn chưa

Kh Bông mang hộp thuốc lá 3 số 5 về thì Bầy giang hồ đang ngồi ngả lưng vào thành ghế, hai mắt lim dim như ngủ gà ngủ gà.

Tiếng động do Bông Phi Đao kéo chưc ghế làm cho Bầy mở mắt :

— I hô... anh em ... ăn cơm.

Xong rồi, chú lên Phú Nhuận đó về bên Bình Xuyên ở ra sao ze cô. Chúng ta sẽ khởi hành vào đầu bốn giờ chiều nay.

Cả hai bắt đầu ăn. Trong bữa ăn. Bầy giang hồ kể cho tBông Phi Đao nghe những truyện Ý Nam Vang và nhắc lại cự phách bậc của một tên dân em vừa rồi.

— Chú coi, những đứa lừa thầy, phản bạn đều bị tôi trừng trị như vậy cả. Mình phải có anh có em mới sống được mà anh em lại phản mình. Tôi chỉ tiếc thằng đó nó theo tôi từ ngày còn lênh đênh bên biển giới rồi gan dạ lại thêm vô giỏi như chủ biết.

Bông Phi Đao biết thằng đó lắm. Giá Bông không có tài phép thì đã bao lần chưa nó đã phục. Bông đã hạ nó sau một bữa nhậu để tranh luận thử bậc « anh hùng » trong làng dao búa.

Mới đ y vì bam 100 ngàn bạc, thằng đó đã đến quận cảnh sát để báo cho nhà chức trách bắt Bầy Giang Hồ. Nhưng chưa đến giờ ra đi nó đã bị chết trơn! trong khi ngồi trong ty cảnh sát... Vì vậy, Bầy Giang hồ, trong lớp đó đoàn thể Bình Xuyên vẫn ung dung ngoài vòng pháp luật.

Tiếng cười của Bầy làm cho Bông Phi Đao giật mình:

— Chắc chủ đang nghĩ đến chuyện thằng phản bạn phải không ? Thôi nghĩ làm gì cho mệt. Mình lo cho mình đã. Chú nhớ : đến ba giờ, chú không đến đâu cả thì tôi coi như chủ ở lại đấy nhé. Tôi sẽ đi một mình.

Bầy gọi bồi tính tiền rồi nói thêm,

xuống khỏi thang lầu. Bầy Giang Hồ móc túi áo trong lấy ra một gói nhỏ đựng thứ bột trắng. Anh lầm bầm :

— Biết lâm thế nào bọn dược ? Mạng mình là quí hơn hết thảy mà.

Công việc lâm của anh nói thì lâu, chớ Bầy lâm rất chóng. Gói bột mở ra rồi gấp lại nằm gọn trong túi áo của Bầy Giang Hồ mà Bông Phi Đao vẫn chưa

Kh Bông mang hộp thuốc lá 3 số 5 về thì Bầy giang hồ đang ngồi ngả lưng vào thành ghế, hai mắt lim dim như ngủ gà ngủ gà.

Tiếng động do Bông Phi Đao kéo chưc ghế làm cho Bầy mở mắt :

— I hô... anh em ... ăn cơm.

Xong rồi, chú lên Phú Nhuận đó về bên Bình Xuyên ở ra sao ze cô. Chúng ta sẽ khởi hành vào đầu bốn giờ chiều nay.

Cả hai bắt đầu ăn. Trong bữa ăn. Bầy giang hồ kể cho tBông Phi Đao nghe những truyện Ý Nam Vang và nhắc lại cự phách bậc của một tên dân em vừa rồi.

— Chú coi, những đứa lừa thầy, phản bạn đều bị tôi trừng trị như vậy cả. Mình phải có anh có em mới sống được mà anh em lại phản mình. Tôi chỉ tiếc thằng đó nó theo tôi từ ngày còn lênh đênh bên biển giới rồi gan dạ lại thêm vô giỏi như chủ biết.

Bông Phi Đao biết thằng đó lắm. Giá Bông không có tài phép thì đã bao lần chưa nó đã phục. Bông đã hạ nó sau một bữa nhậu để tranh luận thử bậc « anh hùng » trong làng dao búa.

Mới đ y vì bam 100 ngàn bạc, thằng đó đã đến quận cảnh sát để báo cho nhà chức trách bắt Bầy Giang Hồ. Nhưng chưa đến giờ ra đi nó đã bị chết trơn! trong khi ngồi trong ty cảnh sát... Vì vậy, Bầy Giang hồ, trong lớp đó đoàn thể Bình Xuyên vẫn ung dung ngoài vòng pháp luật.

Tiếng cười của Bầy làm cho Bông Phi Đao giật mình:

— Chắc chủ đang nghĩ đến chuyện thằng phản bạn phải không ? Thôi nghĩ làm gì cho mệt. Mình lo cho mình đã. Chú nhớ : đến ba giờ, chú không đến đâu cả thì tôi coi như chủ ở lại đấy nhé. Tôi sẽ đi một mình.

Bầy gọi bồi tính tiền rồi nói thêm,

Xuống đến đường, Bông Phi Đao th y nhiều người qua lại tấp nập mua bán Anh thong thả đi ngược lên đường Lê Lợi Anh thấy những cặp vợ chồng trẻ cùng nhau đi sắm Tết, anh nực hỏi lại câu nói của Bầy : « Tôi mừng chú lấy vợ » Anh nghĩ đến Ba, một vũ nữ đã gái nghệ để mở một tiệm nhỏ bán hàng lặt vặt trong xóm tên Phú Nhuận Nếu lấy Ba, anh sẽ bỏ thêm tiền ra để Ba mở cửa hàng lớn hơn. Anh sẽ sống cuộc đời bình thản sau những ngày lăn mình vào trong vòng giết người cướp của. Nhưng có ai là người biết là anh đã chừng vụ ấy đâu nghĩ đến đây, Bông mim cười tự cho mình là người khéo lo xa, vì trừ Bầy Giang Hồ, bọn dân em không đứa nào biết anh là ai và ở đâu.

Nếu anh không đi thì dễ quá ! Ít có số tiền rất lớn để làm làm ăn cuộc đời. Một năm ngàn đồng, một cô vợ đẹp một cửa hàng. Đó là những việc sẽ đem lại chắc chắn cho anh sự sung sướng hơn là những nhày phiêu lưu bên đất Miên mà anh chưa biết sẽ ra sao ? » Anh muốn có cũng chẳng khó khăn gì cả. muốn lúc nào cũng được từ bây giờ đến ba

(Xem tiếp trang 8)

CHIỀU ĐÔNG PHƯƠNG

chiều chưa nhựt trời lên cơn bão biển
ngồi xem truyện ngày xưa mang sắc áo đông phương
ngưn ngút ngàn xa tóc huyền ôm mặt nhỏ
hồn phiêu - bồng đêm mất trăng thương.

tình bên đó nghe buồn qua sông vắng
nước lã phủ sa đổ xuống từ nguồn
thân-thể nay lớn dần bằng trái ngọt
ấm quê hương đành mất đi ! buồn
thành quách lâu đài tuy chìm cả - kinh,
nhưng vẻ yêu kiều còn ấn hồn thiêng
ngựa lên đồi — ấy em — anh cung kiếm,
tình còn mê trong thế-giới đào - điên.
bụi cát đường xa — loài chim tìm sự sống
anh qua miền quan ải chưa quen
áo gấp — chi hùng — tình yêu nhơn loại
đẹp muôn đời trong đôi mắt mâu đen
truyện cứ đọc chiều cuống lên giông bão
em chết rồi chiều giặc gả đi qua
ngựa trở lại bâng muôn vần chưa xót
mùa xuân sầu tàn ủa hết tình ta

KIM DAN
(Long xuyên)

TRUYỆN NGẮN — TRINH THÁM

VỤ THANH-TOÁN HÔM 23 TẾT

của NGỌC-HOÀI-PHƯƠNG

« *Người ta đi cầu lấy công*
Tôi nay đi cầu gió trăng nhiều bề
Trăng trời, trăng đất, trăng mây,
Trăng mưa, trăng gió trăng ngày, trăng đêm
Trăng cho chăn cùng đà mềm
Trời yên bể lặng mới yên tâm lòng.

Phương pháp cầu gió trăng có truyền vẫn còn được áp dụng cho đến ngày nay, trừ là một con vật lúc nào cũng đi đôi với người nông dân trong công việc cày bừa. Trâu bò và người nông dân có một sự liên quan chặt chẽ, người nông dân luôn luôn sống cùng với con vật đó: biết :

« *Trâu ơi ta bảo trâu này*
Trâu ta ngoài ruộng trâu cày với ta
Cày cấy vốn nghiệp nông gia
Ta đây trâu đấy ai mà quản công
Bao giờ cây lúa còn bông
Thì con ngọn cỏ ngoài đồng trâu ăn.

Ở trên, ta mới xét qua hoạt động của ca dao Việt Nam, ta đã thấy ca dao Việt Nam là cả một văn phẩm quí giá. Nó quí ở chỗ đơn sơ, mộc mạc, và giản dị, nói lên những hình ảnh, sự việc thông thường xảy ra hàng ngày trong cuộc sống của người dân. Chủ ý ta có thể nói ca dao tiêu biểu cho tinh tính, tập quán của dân V.N. Trải bao thế hệ, ca dao vẫn phong phú và mới ngày một phong phú thêm.

Ca dao bao hàm trên nhiều lãnh vực rất rộng rãi. Ngày nay nếu có thì giờ đem những tư tưởng sống động trong ca dao V.N. ra mà bàn, khai thác và vun xới thêm thì thiết tưởng người dân bưt không sao viết hết được.

Đã hơn nửa giờ, Bông Phi Đao ngồi trầm ngâm trước ly rượu ở nhà hàng Thanh Thế.

Thình thoảng anh lại nhìn mọi người đường, như chờ đợi ai. Hai bên đường, nhiều người qua lại mua sắm các thứ hàng hóa Tết. Nhìn những cành bông hoa lãng bằng giấy mầu bày trên vỉa hè, Bông Phi Đao làm bầm :

— Chóng quá, đã 23 Tết rồi ! Mình vẫn chưa làm được gì cả.

Cứ trông hình dạng nhỏ nhắn mặt mũi tăng trèo của Bông Phi Đao với bộ đồ hầu mặc vào bạng đất tiền nhất thì không ai biết đó là một tay cự phách, đã từng được tôn làm đàn anh trong làng du-đãng ở vùng Phúnhuận thời tiền chiến.

Bông có tài nắm lưỡi dao đẹp và ngắn, bách phát bách trúng nên được anh em đặt cho biệt hiệu Bông Phi Đao. Ở Phú Nhuận từ cuối 1945 đến 1946 danh tiếng y nổi như cồn : không mét tên lính thực dân nào đi lẻ loi mà không bị Bông Phi Đao, và bọn dân em thủ tiêu để tước đoạt tiền bạc, khí giới. Rồi một cuộc cùng bố của thực dân vào năm 1946 đã chấm rứt cuộc đời oanh liệt của Bông Phi Đao. Sau hai năm bị giam cầm y được thả về vì Thực dân tin ở dáng điệu hiền lành, bộ mặt trắng trẻo của y. Ở tù ra, y trở lại Phú Nhuận sống lại cuộc đời ngang tàng thừa trước và vẫn giữ tâm trong lăng đao búa để giúp cho y có một địa vị dân anh nơi bên kia cầu Chữ Y mà hầu tìm đến để làm chỗ dung thân.

Hai năm tù đã giúp cho Bông Phi Đao suy nghiệm được nhiều điều mà y cho là thượng sách : hãn hoạt động mới chẳng đề không ai biết qua diệu bộ thư sinh, con người mảnh khảnh ấy đã có những hoạt động phi pháp : giết người cướp của.

Ở với Bình Xuyên, Bông Phi Đao đã làm quen và kết anh em với một tên cướp ghê gớm ở biên giới Miên Việt đã lên về sống trong hàng ngũ một đoàn thể : tên Bầy Giang hồ. Cuộc làm ăn riêng biệt của chồng đều được Bông Phi Đao sắp xếp trong bóng tối Bầy Giang hồ và bọn dân em theo kế hoạch của Bông thực hiện những vụ cướp bóc rất tầo tợn khiến cho mà chức trách hồi ấy không thể làm ngơ.

Lưới pháp luật bỗ vẫy mọi nơi mà Bầy Giang hồ vẫn ung dung sống như mọi công dân hiền lành khác. Các tên dân em bị bắt đều khai không biết tên đầu đảng là ai và ở đâu. Chúng là bậc dân anh lớn nên bọn dân em chỉ biết tên hiệu mà thôi. Chúng còn thêm tăng không những Bầy Giang hồ có gồng, ngài mà còn học được phép tàng hình từ ngày còn ở bên Cao Miên.

Muốn dùng các tên cảnh sát chúng làm tay trong nên nhà chức trách treo giải thưởng một trăm ngàn đồng cho bất cứ ai giúp sở Mật thám bắt được Bầy Giang hồ.

— Thế nào chủ Hai, đợi lâu chưa ?

Câu hỏi làm Bông Phi-Đao giật mình ; Đang tư tưởng bị dứt quãng. Anh đứng lên kéo ghế :

— Uà anh Bầy, anh tới hồi nào em không hay !

Bầy Giang hồ cười :

— Chú quên hay sao? Bọn mình đi hay đến lúc nào ai mà hay được ? Nếu bọn hay được thì còn đâu tôi với chú ngày nay nữa ?

Rồi như đoán về mặt suy nghĩ của Bông Phi Đao, Bầy Giang Hồ nói thêm :

Cơ bộ chú nghĩ ngợi lắm phải không ? Còn gì mà nghĩ ngợi ? Ở đây hết mọi làm ăn rồi, chúng ta phải đi đất khác làm ăn chứ Sang bên đó đã có tôi, dễ hơn đây nhiều lắm mà !

Sau khi gọi ly rượu mạnh cho Bầy Giang hồ, Bông Phi Đao trả lời :

— Em tính đi chớ Tết nhất đến nơi rồi mà không có xu nhỏ nào. Thua hết cả rồi.

— Chú đi thì được rồi. Song bây giờ kịp làm ăn vào dịp Tết. Chúng ta lên lầu ăn cơm đã. Tôi còn có chuyện nói với Chú.

Cả hai người đứng lên. Bông Phi Đao gọi bồi đem bàn trên lầu, tìm góc vắng cho hai người ăn cơm.

Hút một nơi thuốc lá. Bầy Giang hồ nói tiếp :

— Chú cũng biết, bây giờ làm ăn khó khăn rồi, nhất là từ ngày họ treo giải thưởng một trăm ngàn đồng để bắt tôi. Tôi thấy bọn dân em đã có thằng dám quên lời tôi cần dặn. Hôi tiền đã làm chúng mù quáng. Ba tháng định « bán đứng » tôi cho sở Mật thám cũng đã phải đến tội ngay trong ty Cảnh sát, chắc chủ chưa quên ? Tôi hẹn chú đến đây nếu chú bằng lòng đi, mà bàn định ít câu truyện rồi sang ăn Tết bên Cao Miên. Chú tính sao ?

Bông Phi Đao đáp :

— Vâng em tính cũng phải đi. Em đàn xếp câu truyện nhà với con Ba bên Phú Nhuận là xong đó.

— Chú đừng có bịn rịn với đàn bà nữa. Tôi không mấy ưa con Ba đó đâu.

— Em định gặp nó lần cuối cùng bố trí vài ba tuyện làm ăn lâu dài cho nó khỏi nghĩ và cho nó ít tiền sắm Tết.

Người bồi mang các thức ăn lên.

Bầy Giang hồ rút ra tờ giấy năm trăm đưa cho Bông :

— Chú xuống lấy cho tôi hộp thuốc 3 con 5, nhớ tìm cho được thứ hộp tròn nhé.

Đợi cho Bông Phi Đao

Bài của ANH-ĐỘ

giờ chiều Anh sự gì sự bảo thủ của Bầy.

Ba thằng đ n em trước sở dĩ chết là vì chúng không biết đề phòng chớ anh, người đã nói tiếng là cẩn thận, lo xa, kế hoạch của anh giao cho đ n em chưa bao giờ thất bại.

Nếu anh làm thì không khó

Lúc đó, đường quá đông Bông Phi Đao phải tránh ra bên nhường lối cho một cặp trai gái dắt tay nhau đi lên. Hình ảnh mới này làm cho Bông nghĩ nhớ đến người yêu của Anh đã từng nghe lời anh giải nghệ để về buôn bán với số tiền của anh cấp dưỡng. Ý tưởng xây dựng gia đình với số tiền lớn 100 ngàn đồng nó đầy trong óc anh. Anh tự dễ lắc cho Bầy đã nói trước ý kến ấy cho nên anh liên tưởng đến chuyện lập gia đình. Thêm vào đây, ngoại cảnh anh được chứng kiến lại càng như sui con người quen ngang dọc vầy vùng nghĩ đến một mái nhà ấm cúng để sống trong những ngày sau nầy.

Anh đi tới đường Ca-ti-Na thì cũng vừa nghĩ tới điểm này. Rồi ốc anh rộn lên hai ý kiến : đi hay ở lại. Chỉ suy nghĩ một phút anh mạnh bạo rẽ về tay trái đi ngược lên phía nhà thờ Đức Bà.

Không đầy nửa giờ sau, Bông Phi Đao đã ngồi trước bàn giấy Thanh trà Mai Tâm. Nhìn đây ngoài Mai Tâm, có 5,6 nhân viên cao ráp cùng nghề lại nói của Bông Phi Đao. Theo lời anh ta thì thủ đúng 4 giờ chiều nay, Bầy Giang Hồ sẽ đi Cuộc Đốc bằng chiếc xe Traction sơn đen màu số BX 1000 Đến biên giới Bầy sẽ trở lại. Tiền xe, nếu không có Bông thì có một mình Bầy giang Hồ ăn mặc gió quần nhân và có đủ giấy tờ giả mạo cần thiết cho một sự quan đi công tác mật. Sau khi trình bầy hết mọi chi tiết và kế hoạch của Bầy Giang hồ. Bông

Xuống đến đường, Bông Phi Đao th y nhiều người qua lại tấp nập mua bán Anh thong thả đi ngược lên đường Lê Lợi Anh thấy những cặp vợ chồng trẻ cùng nhau đi sắm Tết, anh nực hỏi lại câu nói của Bầy : « Tôi mừng chú lấy vợ » Anh nghĩ đến Ba, một vũ nữ đã gái nghệ để mở một tiệm nhỏ bán hàng lặt vặt trong xóm tên Phú Nhuận Nếu lấy Ba, anh sẽ bỏ thêm tiền ra để Ba mở cửa hàng lớn hơn. Anh sẽ sống cuộc đời bình thản sau những ngày lăn mình vào trong vòng giết người cướp của. Nhưng có ai là người biết là anh đã chừng vụ ấy đâu nghĩ đến đây, Bông mim cười tự cho mình là người khéo lo xa, vì trừ Bầy Giang Hồ, bọn dân em không đứa nào biết anh là ai và ở đâu.

Nếu anh không đi thì dễ quá ! Ít có số tiền rất lớn để làm làm ăn cuộc đời. Một năm ngàn đồng, một cô vợ đẹp một cửa hàng. Đó là những việc sẽ đem lại chắc chắn cho anh sự sung sướng hơn là những nhày phiêu lưu bên đất Miên mà anh chưa biết sẽ ra sao ? » Anh muốn có cũng chẳng khó khăn gì cả. muốn lúc nào cũng được từ bây giờ đến ba

(Xem tiếp trang 8)

TRUYỆN NGẮN — CỦA HẢI-ÂU-TỬ

MẦU NHIỆM CỦA «CHÂN NHƯ»

Trên giải trường giang nghênh mênh mông đâm, mặt nước phẳng lặng như tờ, một con thuyền đang thuận lồng gió lướt về phía Vịnh Hạ-Long.

Trên thuyền một chàng trai xinh đẹp đang ngồi bàn truyện cổ kim với một cụ già đầu tóc bạc phơ.

Chợt ở đàng xa vọng tiếng người « tai chàng » bao động với vẻ kinh hoàng giật giọng :

— Con chúng có đoạt được ngọc tiếng, sẽ ngày Xem xanh mặt đi và có vẻ hết hồng.

Chàng trẻ tuổi ngồi trên mui hỏi vọng xuống :

— Có việc chi mà nhân nhan thế ? (Chàng trẻ tuổi họ Phạm tên Nhân một tay phiêu sư (thầy dạy nên ấy) có tiếng đương thời, Vì thấy đoàn khoang thuyền mọi người hốt hoảng phân nhiều, chàng ngạc cổ lưỡi thấy quái ngân thuyền, sẽ chăng bỗi vọng xuống).

Tiếng người tài công vọng ra :

— Không lành rồi cậu ơi ! Thuyền nhà bị ở Diêm vương sống « đón đường kia !

Vừa nói người « tài công » vừa nhìn lên khỏi mũi thuyền, tay chỉ lai chan trôi phía sau.

Phạm nhân ngước mắt nhìn theo, thì đúng có hai cánh buồm lẹ làng như tên bay đang lướt gió đổ sông dưới theo.

Là tay lão lão trong giới giang hồ từ trăm, vẻ sống quen với cảnh sông giữa bông bềnh, nên mới nhìn thấy đoàn mối thuyền đuổi theo nhà lên theo dọc sông. Phạm Nhân nhận ngay ra đó là hai chiếc thuyền của bọn « Chú Nhỏ » (Hải-Âu) sẽ bưởi của chúng ở Đông bang, Mông cái.

Nhân ra đó là thuyền cướp, Phạm Nhân hoàng mang : « Nếu xảy ra thật thì điều gì, thì ta cần mặt nhà nên nhìn bọ vàng nhà vy nữa ! »

Chàng lâu lâm tay cầm đốc gươm, mắt sáng ngời như xây lửa, đồng thời gươm mặt ông cụ già.

Ông cụ già đó chính là bậc sư cả chàng, một tay phù thương giỏi có tiếng vang trước đó bước bảo ở Thăng Long. Năm vừa qua quân Minh Thanh xâu chiếm Thăng Long, chúng đang chính sách cướp của hãm hiếp dân bố, Ông phải cùng chàng rẽ vượt quyền về ẩn ở làng Bình Vọng, sau Phạm Nhân ra đầu quân giúp Quang Trung đuổi, đánh chiếm lại được Thăng long. Sau ngày mừng chiến thắng (5 tháng giêng) Phạm Nhân xin tổ chức, đưa nhạc phụ về quê ở Vân Hồn (cần ông) thuộc Cẩm Phả. (Trong trận giấc chiến với quân Mãn Thanh, chính Phạm Nhân đang tài nên lắm ❖ bách phát bách trúng giúp quân ta tất công thắng lợi, khi thu quân, vua Quang Trung phong cho chàng chức « Phiêu kỵ đô đốc ». song đã sẽ đưa Bác hà lúc đó vẫn ngờ nhận vua Quang Trung là vua của một người lão hàng năm có thông kiến cai ông cứu địch, nên ai hợp tác với Tây Sơn, đều bị coi là không có chính nghĩa, vì phu Bác bị thôi đã đã đặt ra câu ca dao sau đã chêm biếm :

Rủ nhau đi cầy xứ đoài
(Đoài chỉ nhà Tây Sơn)
Công lênh chẳng được, được vài mụn con.

Đem về chẳng lấy vợ hôn,
Đánh cập : Ả bạ... dây con xứ đoài.

Vì đơ luận ngộ nhận nhà anh hùng áo vải Tây Sơn đều vậy, nên Ngô nhất Long khuyên con về tổ chức rồi thu xếp và Văn Hoa sống hàng nghề nông để tránh sự ngờ vực của giới vị phe cố chấp.

Phạm Nhân đã chuyển nay với bố vy, không phải chỉ để bảo vệ số vàng bạc tự trong, mà còn phải trách nhiệm nặng là giữ an toàn cho thứ ngọc mang của bố vy giả nua và cả vy trở tuổi đến nay chưa hề phải thốc khuyn dây sóm, hay sương gió dãi dầu.

Biết là giặc đang đuổi theo, Phạm Nhân quyết định : ta sẽ một còn mặt với tụi bây.

Hai chiếc thuyền tiến lẹ quá, Phạm Nhân không kịp thì giờ để mời bố vy lui xuống khoang thuyền, vậy cả đến việc cất đặt thấy thì ông chiến thế nào, chẳng cũng không nghĩ tới.

Trong chớp mắt, hai thuyền giặc đã áp vào gần hai bên mạn thuyền nhà và khiêu thế công.

Tiếng gươm đao và chạm nhau nghe lanh cả gây, và tiếng sóng vỗ vào các mạn thuyền tần tập như muốn ngăn con giao long đang tranh ngốt chống ba con chim biển lính đánh trên mặt nước.

Lợi như hai tên chim, hai tên cướp nhảy sang thuyền khách.

Phạm Nhân nghĩ bụng : « Đánh rắn phải đánh giữa khúc, giết giặc phải chém kẻ cầm đầu. Nếu tôi bắt xô bị rơi thì tụi lâu là không phải đánh cũng tan ».

Nghĩ rồi, chàng vung gươm ra đàn tả chém bên, toán đánh lẻ bằng những gươm huyền bí lợi hại.

Nếu cứ một chọi một, thì Phạm Long ắo đớt vẫn biết thức chiến cuộc từ lâu, song 2 tên giặc không thua gì lượt của giới giang hồ đã lẹ cả hai cùng xô vào đánh, một đánh bằng thứ khí giới lạ... đoạt mạch thăng ❖ một đánh bằng cây đại đao,

Đối với cây đại đao không đáng sợ bằng sợi giây « đoạt mạch » nên ❖ ý sẽ bị nó quấn vào cổ rồi giựt cho tế xuống.

Phải bỏ chống với cây đao nặng nhọc để chém, phải lo né tránh sợi giây « đoạt mạch » vung vẻ, nên sự đánh có một lúc mà Phạm Long đã lượng chượng có vẻ đuối sức.

Phải bỏ thế công quay vào thế thủ, Phạm Long phải dùng đến bằng những đường gươm tuyệt kỹ, giỏi không lọt!

Nhưng « Hai đánh, một rỉ chính chẳng quên lại thêm lúc đó thuyền giặc đã áp mạn sát với thuyền mình, tụi lâu là rẽ bỏ trợ qua rồi nhảy ùa vào trợ chiến. Bọn thủy thủ trong khoang cất tiếng kêu ôi ôi như vỡ bờ.

Phạm lang sự quá, chém hắt một gươm rồi nhảy lùi lại rút xuống khoang chém mấy tên lâu là để bảo vệ bố vy.

Trong lúc sơ bộ, chẳng bị mất thương ở vai.

Như sự tự bị tên, chẳng quên cả đao dao, lăng lên chém tụi lâu là mà sức khỏe lúc này bình như tăng thêm gấp trước.

Nhưng rồi giữ được vài tên, tụi lâu là đã dùng mẹo dùng lắc lọn với thủy thủ, khiến cho chẳng không dám đánh mạnh, sợ chém lầm người nhà.

Ông già Ngô bị một thương, máu chảy lênh láng, mặtng phờ phạc, mắt trơn trắng, rồi bị hai tên lâu là bế xốc sang thuyền giặc.

Phạm Long

VÒNG ĐAI DĨ-VÃNG

NGỌC HOÀI PHƯƠNG

BỐ Ô! chiều, Thanh đến sớm lắm rồi, tôi bảo Thanh chờ một tí. Thanh ngồi yên lặng ở ghế đối diện trong khi tôi lâm việc. Khuôn mặt Thanh buồn rười rượi, được cho đây bằng đôi khăn to đen và tôi biết chắc đằng sau mảu khăn đen ấy, đôi mắt Thanh buồn nhiều lắm.

Tôi biết bây giờ Thanh đang cần tôi, vì chỉ có tôi mới viếc rõ hoàn cảnh của nàng hiện tại và có là Thanh đã đặt nhiều hy vọng ở tôi để được một lần thoát cho nước đời nàng. Thanh hiện đang ở mang gần ba tháng, tên gái rất hoa nhài đã là Nguyễn — mới thắng bạn của tôi, — Nguyễn đã hiến ra mình Trung sau khi hay tin Thanh có mang. Thanh biết tôi là bạn thân của Nguyễn nên uong đến cầu cứu tôi bạn chăng có thể cứu vãn được tình thế. Hiện Nguyễn theo đi Trung, tôi có gặp Nguyễn mấy lần và biết rõ Nguyễn chẳng chịu bỏ, nhất định cưới khoai. Tôi không ngờ Nguyễn lại có thể lãng trách nhiệm mặt cảnh hàn nhau như vậy. Tôi chợt nghĩ đến cái thân phận lạng đang rất và của mình và nhớ thế tâm của Thanh biết lại ; tôi khẽ ngước lên nhìn Thanh và thở dài quan ngại ! Ôi sai thành đôi nơ đến thế !

Thấy đôi khăn đen của Thanh có vẻ lo đạm, tôi cói :

— Bà kinh huống đi Thanh. ngồi trong cây mà cao đọc kinh trông đi vậy quá.

Thanh ngoan ngoãn nghe theo lời tôi, nàng nhìn tôi và nói rất nhỏ :

— Hay hôm nay anh bận, đã Thanh lại mai mới tới gặp anh vậy.

Tôi lắc đầu, gượng cười :

— Đã mất công đến đây ai cho vô. Chịu khó ngồi chờ anh một lát đi, sắp Xong rồi.

Một lát sau chúng tôi ra khỏi tòa soạn. Chung đường bên cửa, nói với theo giọng đùa :

— Thăng Phương trốn vô xóm đi đi chơi với bà chắc chết mấy rồi, làm việc bê bối thế à !

Tôi ngoảnh lại nhìn Chung cười :

— Thôi đi anh, cho tao Xin, đừng nhau lắm chi.

Ở đây, mọi người đều được Thanh là người yêu của tôi. Không biểu sao, tôi cũng chẳng rõ đích thân chồng nào, vì đã vào ngày từ bài Thanh và Nguyễn còn mua bán gió thuận, chúng tôi vẫn thường đi chơi với nhau như chúng người bạn thân nhất ; nếu không có Nguyễn thì tôi và Thanh cũng đâm có một sự yêu nhau ra rít lắm. Hơn nữa hãy giờ Thanh đang cần tôi, hay đến tìm tôi và nếu không phải bỗ ngột thì sao lại hay đi kiếm nhau như vậy ? Dù thế thì tôi có mặc kệ, ai muốn nghĩ thế sao cũng được.

Cao đường Gia Long vào những ngày cuối năm nay, là cay rụng đầy đường. Những chiếc lá cuối cùng bùng nhập tư vựt qua mặt. Bạn bè tôi đang ở mang chuyện với nhau với Hà, Hà bỗi lại Lan và không hiểu Lan nói những gì với Hà mà cả hai đều cùng cười lên.

Cũng chỉ vì tôi là cho Hà, hay nói cho đúng hơn tôi qua yêu Hà bên tôi mới ngạc nhơ vậy. Tôi nhớ trong truyện « Cô Đốc », có một đoạn Lan nói về tình như sau : « Chắc bạy giờ nó rồng lắm. Tôi đã buồn nhiều, nhưng thương hại cô ấy sẽ bất hạnh ấy. Tôi ân hận đã tống tôi không chủ động gặp buổi cho Phương.

Đời vẫn nghĩ gì khi thấy hai đứa con trai giận nhau vì một đứa con gái. Đời nhìn xoi ra mặt bạn tôi khách quan, tôi biết Lan nói đúng vì những tính trang bẩm ra nơi chỗ thế. Tôi đi tìm một giải phân bình vực cho ba đứa và giải pháp ly tan tôi muốn khác... » Tôi không giữa Lan về chuyện nầy, tôi chỉ thương cho cả ba đứa. Một thói - gian sau, cô là Lan bỗi bạn vì đã làm tôi buồn, Lan đã tôi và tôi nói Lan xa rồi!... và khác cước đi Hà để giải lấy tình bạn. Hai đứa chung đã đã Lan xhau khóc. Chúng tôi rất buồn, chúng có đọc như nhau chúng tôi hiểu tâm sự nhau nên thương nhau nhiều. Tôi biết nhất Hà cũng buồn nhiều lắm, vì thật thôi chẳng đến cho cả ba đứa.

Tuy tăng gia đình tôi và Lan ở Sa-gon, nhưng vì trong người chúng tôi đã có giáng máu giang hồ vết, nên tôi và Lan đã rủ nhau đi ở ở trọ tại một nơi gần trường học. Nhưng rồi công vẫn cứ lẩn xin trên sẩy ra nên Lan thì đọn về ở với gia đình một người anh, còn tôi và ở với Mỹ-Trung mà cô anh nhà ở mặt hàm dưỡng Nguyễn Hoàng. Mặt xem mình, Mỹ-Trung vẫn phải đi đi dạy học tại Lang Khách.

Nguyễn rủ tôi và bỏ với Nguyễn cho vui, lại một lần nữa tôi đổi chỗ ở, lang thang dùng với nghĩa giang hồ vặt. Vì ở đây tôi đã gặp Thanh cùng những người bạn mới.

Tháng 9 vừa rồi Lan được lịnh nhập học Thủ Đức, trước khi đi trình diện, Lan đã lấy vợ. Như thế cũng xong. Vợ Lan — Trang — con nhỏ và yêu Lan lắm, và có lẽ Lan cũng yêu Trang nhiều. tôi đoán vậy chứ thật ra Lan không nói gì với tôi về vụ Lan quyết định lấy Trang. Nhưng Trang lại là một người mà một lần gặp Lan cho đúng tôi. Phan biện dang ở Cái Nã lại yêu điên cuồng. Hôm trước khi đi Cái Nã Đại, Phan đã lái tôi đi tìm Trang suốt một buổi, nhưng không gặp, tôi tưởng chừng lúc đó Phan có thể phát điên lên được.

Những buổi sáng chủ nhật mùa Đông, trời thật lạnh, tôi lái Vespa lên Thủ Đức thăm Lan. Xe lộ rộng thênh thang và gió rét cắn da thịt, bao chạy tôi nhớ đến những mùa Đông Hà-nội và tôi mơ ước trở lại Hà-nội nhìn phố Tết đó nhà trang trí, nhìn Hồ Gươm vơi nước trong xanh lắc rắc gợn sóng, đền Ngọc Sơn khơi trăm nghìn người và cầu Thê Hức nằm cong.

Những buổi thăm Lan, chúng tôi ít nói chỉ yên với nhau nhưng chẳng tôi hiểu nhau nhiều. Tôi chỉ thích đứng bút thuốc là nhìn vẻ chăng Lan đang thả thì tâm thần. Tôi thăm hiểu chúng nó bạnh phúc. Có lần Lan nói với tôi :

— Bây giờ tao lấy vợ rồi, như vậy là mất cho mày mất lắm thôi, vậy mày hãy trở lại với Hà đi.

Tôi nhìn Lan lắc đầu không nói ! Thăm tâm tôi cũng muốn đi lại Hà lắm chứ, nhưng liệu sau bao nhiêu xa cách, biết có chia hòa gần được với nhau nữa không ? Thà cứ để mọi chuyện qua đi để khỏi vẩy thêm rắc rối, để khỏi chống chất thêm đau thương.

Lan vẫn thường kiêu bảnh nói với tôi :

— Bạn bè đi lính cả rồi, tao cũng đi rồi, mày sẩm ở lại làm gì ?

— Đăng cho trước sau gì tao cũng đi, chỉ sao mày một thói gian ngoan của thôi, mày đừng nên bận tâm đến đó. Có đứt tao cho bao đợi tính đó đang nên vẫn chưa có thể độ dịn khoát.

— Bộ tao đi thì sẩy mà không phải bỏ đi đâu hay sao. Giữ tôi sách vở, giả từ vẫn thường, các sẩy ra trận đó đâu đường vẽ Hà nội, đã bỏ vùng rất ngẫu ngày được nhìn Hà nội trong trang phục lắc.

★

Ấy cũng chỉ vì câu chuyện giữa Lan, Hà và tôi ngày trước nên khi Thanh đến với Nguyễn, yêu Nguyễn và trao cả cuộc đời cho Nguyễn, tôi đã có tính làm ngơ không đem bề nông nói với Thanh lời vào. do tôi biết rõ Nguyễn không thành thật với Thanh tôi biết rõ Nguyễn chỉ coi Thanh như một phương tiện giải buồn Đăng lẻ bỗi đó, tôi đã cố xin Thanh rồi nhưng tôi thấy tôi không thể quên được Hà, không thể yêu một người con khác ngoài Hà, nên tôi đã để cho Nguyễn cho với Thanh.

Để đền cái bây giờ sự việc xảy ra quá phũ phàng cho Thanh, tôi thấy ân hận và tự nhiên thấy phần trách nhiệm về mình trong việc nầy. Tôi thấy thương sót nhiều cho Thanh cũng như thương sót chính bản thân tôi.

Ở khu trung tâm Saigon vào những ngày cuối năm nay, nhộn nhịp trong bông như ngày hội, người ta đi sắm Tết cùng cơ, người ta đi bắt chơi cùng nhiều.

Xe ký bóng lon qua lại nhan nhản cảm, thỉnh thoảng một chiếc xe kéo nữa khuôn mặt, trông Thanh lúc đó đẹp và buồn hơn bao giờ hết. Cái hình ảnh đẹp và buồn nầy của Thanh, tôi muốn được ghi thêm mãi. Giá Thanh là người yêu của tôi, tôi đã cố tay lên bỏ vào trên suối tóc kia, ôm lấy đôi những hơn thật ngọt, thật êm, và ghé sát vào tai nàng thì thầm những lời yêu thương phát ra từ đáy bẩm.

Buổi tối, sau khi đưa Thanh về, tôi đi lang thang để nuôi dưỡng những suy tưởng. Tôi gặp Khải và Phương « Pale Noel ». Khải rủ tôi đi chơi, tôi gật đầu chấp thuận. Đề đăng như một là đăng thật nghĩa hàng sống được người ta gọi đến cho việc làm.

Trên bưu trang của Vũ trường « Olympia », tôi gặp lại Phương Vân, Vân đang đứng soi mình trước tấm gương lớn đặt ở không giữa cầu thang, chỗ quay thước thợ. Được chàng chỗ tôi đặt ấp lên từng bước thang được lối bằng nửa cao su, Vân quay lại, tôi lên tiếng trước :

— Đi làm sớm vậy Vân ?

Vân không trả lời thẳng vào câu tôi hỏi, nhưng nói :

— Anh Phương, anh biết đi đâu mà lên làm mới giờ ?

— A-h vẫn đến đây rất thường, và vẫn đúng nghe Vân ca mỗi tuần một lần hay hơn tôi.

Vân trách khéo :

— Sao anh không gọi Vân, tối mà mà lên sao Thầy anh được. Lên lên không thấy anh đến nhà chơi ?

— Tại bây giờ Vân nói tiếng quá chi, anh sợ sẩy đến chơi Vân lại không nhịp « ông hàng » thì buồn chết.

Vân nói, giọng hơn mát :

— Anh cứ nói thế, vẫn vẫn là em của anh như hồi nào. hôm nào rảnh đến Vân chơi Phương nhé.

Ở bàn nào rảnh anh sẽ đến Vân.

Vân nghiêng đầu nhìn tôi :

— Anh gây bao nước, I đọ mà giờ nữa.

Tôi trả đũa :

— Cô Vân thì chẳng lên quá, và nhưn nếu như một bếp bé Nhật bản Vân.

Vân cười :

— Gặp ai cũng thấy rắn là Vân chẳng lon, lý thật.

Chúng tôi cùng bước vào Vũ Trường, cảnh cửa hé mở, tiếng nhạc ra ra nhẩm thác lũ. Cho sớm khách chưa đông.

Tôi muốn nắm lấy bàn tay Vân đầu đi, nhưng lại ngại ngùi lắm sao ấy. Vân đưa cho nhỏ bé như ngày xưa nữa.

Tiếng Vân bỗn trong tiếng khạc lại vào tai tôi :

— Nghe nói anh Lam lấy vợ và đi lính rồi phải không anh ?

— Lam lấy vợ trước khi vào đời quân đội.

— Thế cũng xong phải không anh ? Cô chị Ly giờ ở đâu ?

— Ly vẫn ở Đalạt với chồng con. Thiếu thường Ly lại bay về Saigon lôi anh đi chơi.

— Cô chị Hà của anh đâu ?

Tôi bối lại :

— Sao lại Hà của anh, phải ngôn như vậy có ngày bị người ta kiện đấy. Hà bỏ anh từ lâu rồi.

— Bỏ anh.

— Đi nhiên.

— Thôi Vân lên ca nhé, hôm nào tôi Vân nghe Phương.

— Ở anh có đến.

Tôi ngồng lại cho Khải và Phương, hai đứa đã chạy theo và như quyện vào nhau, tôi phải lên tiếng giục :

— Kưếp, sớ nhưn gì mà Chậm thế, đi đương nhi.

Tiếng Phương trong và nhỏ :

— Tôi được bao chưa anh Phương ?

— Có rồi, nhưn ngồi đây, vào chiếc bưu mợi ngày, may quá chưa có ai chiếm.

Mấy lần tôi đây, nếu không có bạn gái, tôi đều gọi Liên đến ngồi bàn. Cô những buổi gọi bạn Liên, tôi cũng ngồn chơi, bước rất là thú mới gọi một vũ sớ khác. Tôi thì ở Liên cái dáng dấp của Lan — đều con cái nhỏn, vơ của tôi, nhưng cũng là người con gái hiểu nhỏ và thương tôi nhiều nhất, tôi tìm ở Liên khuôn mặt của Hà — và cái mắt đen buồn của Hà. Hà là người con gái tôi đã nhắc nhiều ở trên, cho Hương là bạn của Thanh. Hồi tôi đến ở chung với Nguyễn, thì cùng Thanh. Khi Thanh chính thức đến với Nguyễn, Thanh đến Hương lại giới thiệu với tôi. Tôi chẳng đáo Hương đến gì cả. Tôi vẫn coi Hương ngay từ buổi đầu là đã đã tới yêu Hà, cho dù đã đang đó, hình ảnh Hà vẫn còn lẩn lẩn tôi nhiều. Tôi bảo Hà nói trước như thế để sau nầy Hương khỏi trách anh. Hương trả lời rằng Hương đã hàng hàng thế tôi nói hết và đồi tôi, Hương rất phê cảm sự anh con trai chuyện nói đối quanh, nhưn khi nhắc tới bà bà mẹ Hà thì thao cả đó.« Hà là chưa hề gặp mặt bà ấy ».

Hương rất thương tôi, chăm sóc, tôi như một người cọy đến đang chăm sóc chăng. Hương đọn và rất quyện rũ, nhưng khẽ nói tôi tôi cũng thế cái Hương đọn và rất quyện rũ. Tôi biết tôi trong giữa tôi và Hương không thể đến đôi mối, nên sau đó bao ba đến, tôi đã quyết định dứt khoát với Hương, tôi bảo với Hương nếu sau nầy chúng mình lấy được nhau thì là một chuyện rất hay, cho không cũng chẳng phải là bạn gì ! Anh không muốn lừa dối Hương cũng như lừa dối lòng mình. Thanh là bạn không có ý kiến về quyết định của tôi, cô Thanh bảo tôi đến, nó đọc lại thương mà như thế mấy cho nước gì nữa, cứ để mặc đến đó đi. Lan đã ấy, lên ở phải nội vùng dưới khoát. Tôi phe lắng nghe Nguyễn nói, không cần bình luận.

Khi quyết định dứt khoát với Hương tôi cũng buồn lắm chứ, tìm tôi đau phải đắt thế ! Vừa bay Ly ở Đalạt về, tôi đã gặp lại Ly lần một nữa cũng khuây khoả phần nào. Mặc dù Ly đã có chồng con, nhưng vẫn nghịch ngợm như hồi nào, sống bên Ly, tôi đã quên hết cả cả. Thình thoảng, tôi vẫn gặp lại Hương, nhưng chỉ được nhìn nhau một lát, hoặc nói đôi lời thăm hỏi vu vơ...

Và đêm nay tôi lại nhớ với Liên để tìm ở Liên những hình ảnh phảng phất của Hà, của Ly v. v.

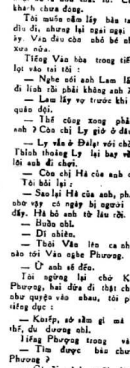

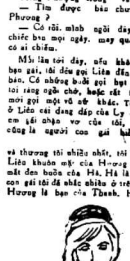

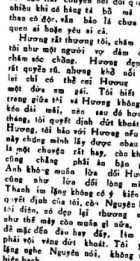

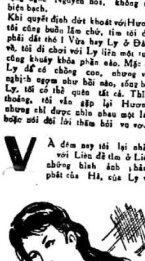

CUNG CHÚC TÂN XUÂN
KÍNH CHÚC QUÝ VỊ THÂN CHỦ 1 NĂM MỚI
VUI TƯƠI VÀ HẠNH PHÚC
Nhà Thuốc và Ban Văn Nghệ
KIM - TÂN
Số 311 Đường HAI BÀ TRƯNG Tân-Định
Điện Thoại : 94.478

Sỏ' Tảo-Quận

● Dr ANH HỚT RÁC phi

Muốn tâu Thượng-Đế.
Hạ thần Tảo - Quận,
Phụ trách Việt - Nam.
Gối đầu xin kể :

Cuộc đời dâu bể,
Suốt một năm qua.
Nước Việt-Nam nhà,
Thật là lắm chuyện.
Bao nhiêu biến chuyển,
Thần có dâu quên.
Ghi vào sổ nếng,
Nhưng không đâm tả,
Được lòng cụ ng,
Thầy ý ông ba,
Sửng ông kể lể,
Ai ai cũng tớn,
Tự do quá chớn,
Lại được ăn dòn,
Chủ nghĩa «ba không»
Thần theo tuyệt đối,
Bấy lâu quá đời,
Chẳng dám hề răng,
Cái kiếp thằng dân.
Không bằng con chó,
Tớ hỏi đất đá,
Thân chủ đái meo,
Tảo quận cũng phèo.
Thần nghèo khổ quá,
Lấy đâu thịt cá,
Thần phải trường chay,
Câu chuyện mặc may,
Cũng đành thinh giám,
Giáp Tết Nguyên-Đán,
Có áo không quần,
Sợ ông kiểm tục,
Thần phải chui rúc,
Ở tận xó nhà,
Phúc đẳng hà sa,
Kỳthi hoa hậu,
Theo đà chơi ẩu,
Mới dám bỏ ra,
Khoái tỷ chả chả,
Sao mà ngon thế.
Gặp phong trào đẩy...
Thần mới tự do,
Nhìn thấy đồ đỏ,
Buy đỉnh vô kể,
Toàn thể ngoại nhân,
Những ông bạn thân,
Cũ lần-tục xuất,
Đời giờ ngon nhất,
Có Sô-Nách-Ba-
Nhiều ả giặng hoa
Nay đã trậu phủ,
Cũng là mấy chả
Phục vụ ngoại nhân,
Tuy có nhọc nhằn,
Kiếm ăn bạc tỷ.
Về phần chính trị,
Miệng nói hoà-bình,
Súng vẫn nổ ầm,
Hai bên đều chết,
Thần đủ có biết.
Nói thiệt ai nghe,
Thầy kệ đằng phe,
Biết mà không biết.
Tảo-Quận xó bếp
Đâu dám ba hoa,
Xem họ tài ba,
Xông pha dẹp giặc,
Có điều thắc mắc,
Thân chủ thì nghèo
Hàng ngày đói meo,
Thân phèo cả chiều.
Có người nhanh mồm,
Mách lẻn Tướng Kỳ,
Xin gỡ cảng được,
Thần từng mong ước,
Khốn nỗng không quận
Cũ lần phạm thượng,
Thần bền đời hưởng
Đi bong trực thăng,
Lên tới cung trăng,
Vào tâu Thượng-Đế :
Khẩu đầu Vạn tuế.

CẨN TẤU

NĂM BÍNH-NGỌ, nói truyện vui về Ngựa

DOANH LINH

Theo âm lịch, nói về 12 con giáp, ngựa đứng vào hàng thứ bảy. Về dương lịch, cũng có 12 con giáp và cũng có con ngựa nhưng khác với con ngựa Âm lịch, con ngựa nầy đứng vào hàng thứ chín, và có đầu người nên được gọi là sao Nhân Mã (Sagittaire).

Như chúng ta đều biết, ngựa là con vật rất quen thuộc của người, đứng để cưỡi để chuyên chở. Thời xa xưa, ngựa được dùng để ra trận. Vì thế ngày xưa, để nói về trí trai trong thời loạn, các cụ ta vẫn thường nói : «thanh gươm yên ngựa» hoặc «tài trai da ngựa bọc thây» để nói lên lòng dũng cảm trước sự xâm lăng dất nước của ngoại bang, người trai tuổi gươm lên ngựa ra biên cương ngăn giặc. Bên tai còn vang vang câu chức mà đào thành công» nếu có bì rủi ro thì đã có da ngựa bọc lấy anh hùng, người đã hiến thân cho tổ quốc.

Ngày nay, tuy chúng ta ở vào thời đại nguyên tử, những danh từ trên vẫn được dùng để « thi vị hoá » lòng hăng say của người trai thế hệ. Ngựa tuy không còn dùng để ra trận nhưng ngày xưa nhưng trong các cuộc chiến tranh, ngựa vẫn được dùng để vận tải vũ khí, dạn được súng ống. Bên Hoa kỳ có những tiểu bang dùng những đoàn Cảnh sát kỵ binh (Cavalerie montée) và tại các nước Tây Phương vẫn có những đoàn kỵ mã phần nhiều chỉ dùng trong các cuộc diễn binh được tổ chức nhân dịp có đại lễ trong nước.

Ngoài ra, ngựa còn được dùng vào các cuộc đua.

Nói về đua ngựa, ở nước ta ngày nay gọi là « cá ngựa » thì ai cũng biết đó là môn cờ bạc trái hình hợp pháp được du nhập vào nước ta từ ngày nước Việt Nam bị đô hộ.

Từ Bắc đến Nam, môn cờ bạc hợp pháp nầy đã làm cho bao nhiêu người khuynh gia bại sản không kể làm người bị ngựa đá thẳng vào nhà lao vì đã thực kết để lấy tiền đi đánh cá ngựa.

Theo cuốn Tự điển «Larousse Illustrée» những cuộc đua ngựa được tổ chức với mục đích thể thao. Sau nầy gống ngựa, chọn con ngựa đẹp, khỏe mạnh, chạy mau để gây giống. Nước Anh là nước đầu tiên khai sanh ra cuộc đua ngựa. Cuộc đua chính thức đầu tiên được tổ chức dưới triều đại vua nước Anh là Jacques đệ nhất (1603-1625). Vào cuối thế kỷ 17, nước Anh mua những ngựa giống bên Đông phương mang về gây lấy giống. Đến năm 1791, nước Anh mở có quyển «Stud book» là cuốn sổ hộ tịch về giống ngựa nòi. Những cuộc đua ngựa bên Anh được phát triển mạnh vào giữa thế kỷ thứ 18.

Bên Pháp bắt đầu có cuộc đua ngựa vào năm 1776 nhưng mã đến năm 1833, nước Pháp mở cổ sổ hộ tịch về ngựa như bên Anh. Pháp có bảy trăm trường đua ngựa như trường đua Longchamp, Auteuil, Chantilly, Maisons-Laffite v.v.

Ở nước ta, ngoài Bắc Việt có hai trường đua ngựa, 1 ở Hà Nội (làng Kim Mã) và một ở Hải Phòng. Trong Nam có một trường đua (ở Phú Thọ).

Đông Phương cũng như Tây Phương đều có những thần thoại về ngựa.

Vào khoảng hai ngàn năm trước đây, chưa có dương lịch khoa học Đông Phương đã phát triển ông Trần Đoàn (tức Hi Di Tử) đã khám phá ra khoa lý số học trong đó, con ngựa đứng vào hàng trung tính và đi nhiên là một ngôi sao gọi là Thiên Mã (ngựa trên Trời).

Đối với các bạn tin vào số Tử Vi, sao Thiên Mã biểu hiệu cho sự di chuyển, sự thay cũ đổi mới, ảnh hưởng nhiều đến công danh, tài lộc, phúc-thọ. Đứng cùng với các ngôi sao quý như Tử vi, Thiên phủ Sao Thiên Mã sẽ bền thành ngựa kéo xe cho vua chúa (Phù du Mã). Bạn nào có được cung số như vậy tất là người tài giỏi, thao lược có uy quyền, hiển hách, giàu sang tột bậc.

Về Đương lịch như đã nói trên, sao Nhân Mã đứng vào hàng thứ 9. Đó là một chòm gồm 65 vì sao xếp thành hình con ngựa, có đầu người, chiếu vào những người nào sanh trong khoảng từ 23-11 đến 21-12 dương lịch. Ai có sao Nhân Mã chiếu là người bạn tốt sẵn sàng giúp đỡ bạn bè và là người có óc tổ chức, sáng kiến, luôn luôn tìm ra một cái gì để thỏa mãn người ta.

Chuyện ngựa sắt của nước Việt Nam

Về nước ta, tục truyền rằng đời Hùng Vương thứ 6, nước ta bị giặc Ân bên Tàu sang quấy nhiễu. Vua phải sai sứ giả đi khắp trong nước để tìm người tài giỏi ra dẹp giặc. Sứ giả đi tới làng Phù Đổng (thuộc tỉnh Bắc Ninh hiện nay) thì có một cậu bé nhỏ cha mẹ yêu cầu sứ giả xin nhà vua cho một con **ngựa sắt** và một cây roi sắt để cậu ra đánh giặc. Sứ giả cho là lạ bèn tâu với Vua y cho. Cậu bé cưỡi ngựa sắt, mua roi sắt, đi đến đâu giặc tan đến đấy. Đó là truyện Phù Đổng Thiên Vương (hiện nay một làng ở Bắc Ninh còn có miếu thờ) cỡi ngựa sắt cứu nước.

Thời Tam quốc bên Tàu, có con ngựa Xích thố, khi còn là con ngựa chiến của Lã Bố, con Xích thố chỉ là một con ngựa như trăm ngàn ngựa khác Nhưng đến khi Lã Bố mất, con Xích thố về tay Tào Tháo. Tào A Man mang con Xích thố hiến dâng cho Quan Công thì con Xích thố mới được nổi tiếng là con thần vật giúp Quan Công một ngày đi trăm ngàn dặm. Ngôi nên Xích thố, Quan Công nhớ nước kiêu thần tốc, đã trăm Nhân Lương, trư Văn Xú, rồi qui ngũ quan trăm lục tướng của Tào. Con thần vật này đã giúp Quan Công lập bao nhiêu công trạng cho nhà Hậu Hán. Con ngựa thứ hai trong Tam quốc là con Bích Long Câu của Lưu Bị. Tự Thứ, khi mới về với Lưu Bị, thấy con Bích Long Câu thì cho là con ngựa sát chủ, khuyên Lưu Bị không nên dùng. Bị chê Tự Thứ là người nông cạn, gặp nhau chưa nói đến đại sự đã nói đến con ngựa. Bị không nghe vẫn dùng con Bích long Câu Quả nhiên sau nầy con Bích lâu Câu đã cố lần cứu thoát Lưu Bị bằng cách phi qua một cái khe khá rộng, dưới vị Hoàng Thúc của nhà Hậu Hán ra khỏi vòng vây của quân Tào. Thật đúng với câu « quý vật tâm quý nhân ».

Thần thoại Tây Phương về ngựa cũng không kém phần lý kỳ và có khi còn rùng rợn là khác. Sau đây là một vài truyện về ngựa Tây Phương.

Ngựa thần Pégase :

Con ngựa được người ta nói nhiều nhất trong thần thoại Tây phương là ngựa thần Pégase. Khi nàng Méduse bị Persée cắt cổ, máu đổ ra đọng lại và biến thành con ngựa có đôi cánh bay, đó là con Pégase, Persée cưỡi con Pégase đi cứu công chúa Andromède, con gái vua xứ Ethiopie khi ấy đang bị Thủy vương Neptune trói lại để mang dâng cho thủy quái vì Nàng Andromède đã dám thi sắc đẹp với 50 nàng công chúa Thủy cung và Nàng đã chết gần Hoa Hậu. Nhờ có Ngựa thần Pégase Persée cứu được Andromède và lấy nàng làm vợ.

Ngoài ra, ngựa thần Pégase còn giúp chàng dũng sĩ Bellérophon giết được quái vật Chimère. Chàng dũng sĩ Bellérophon ân hận vì đã giết lầm anh ruột, nên chàng ân hận bỏ tổ quốc, xuất ngoại. Chàng đến nhờ vua xứ Lycie (một xứ trong vùng Tiểu Á) Ông vua nầy sai chàng đi giết quái vật Chimère là một quái vật đầu sư tử, mình dê, miệng hắc ra lửa. Nhờ có thần mã Pégase, Bellerophon giết được Chimère. Về sau chàng được vua xứ Lycie gả con gái và truyền ngôi cho. Người ta còn kể rằng khi đi qua núi Hélicon, ngựa thần Pégase đã lay chân để vào nú. Sơn núi bị lũng và một dòng suối chảy ra. Dòng suối nầy được đặt tên là « Fontaine d'Hippocrène » và ở nơi phong cảnh rất đẹp nên các thi sĩ vẫn thường đến bên suối để tìm vần thơ.

Nửa ngựa, nửa người

Ngày xưa ở vào phía Bắc nước Hy Lạp, xứ Thessalie, có một giống nửa ngựa, nửa người, gọi là « Centaure ».

Dân xứ Thessalie là dân Lapithes có biệt tài về chế ngự loài ngựa. Vua của dân Lapithes là Pirithoos. Một hôm, trong bữa tiệc cưới của Pirithoos lấy nàng Hippodamie, bọn dân Centaure trong khi uống rượu bỗng nổi cơn hung dữ, đã bắt cô gái mà trong bữa tiệc. Do đó đã sẩy ra cuộc sô sát giữa dân Lapithes và dân Centaure. Giống nửa ngựa, nửa người này đã bị dân Lapithes tiêu diệt trong vụ chém giết nầy.

Ngựa gỗ thành Troie

Truyện thần thoại kể lại rằng quân địch nước Hy Lạp bao vây thành Troie trong 10 năm mà không hạ nổi thành nầy. Về sau, Ulysse, Trong của Hy Lạp đã nghĩ ra kế để lấy thành nầy. Ông ta sai làm một con ngựa gỗ thật lớn

(Xem tiếp trang 4)

LIÊU TRAI CHI DỊ

TÚI ĐỰNG MA

Nguyên-tác : BỒ-TÙNG-LINH

Dịch-giả : VŨ-NGỌC

PHƯƠNG - VĂN - BÌNH, người ở Thái Hàng, nhà có việc lên quận, sắm sửa ngày ở nhà trọ. Năm đó, Phương đương độ tuổi trẻ, lại mới gia vợ, nên trong lúc một mình nằm buồn khó tránh khỏi suy nghĩ vẩn vơ. Đang lúc lim dim ngủ lên vách tường, bỗng phảng phất thấy bóng một cô gái. Đặc như tranh vẽ! Phương cho rằng tại mình suy nghĩ nên vu vơ ra. Nào đâu, một lúc lâu, bóng ấy vẫn không tan và khẽ khẽ nhích chân. Phương lấy làm lạ, nhân dịp đến gần xem, thì bóng ấy cũng từ từ như thoảng qua. Bấy giờ cũng nghiêng nhiều là một thiếu niên đất xinh đẹp, nhưng lưỡi thì dài lắt lẻo cả bụng dưa đang lòng, hình như muốn bước xuống đất.

Phương biết là con ma thất cổ, nhưng ban ngày không sợ, lần tiếng hỏi :

— Cô phải cô bị thắt cổ; nguồn nhờ vậy thì chỉ yên ổn, xin cứ nói, tôi sẽ hết sức giúp !

Bóng ma bước xuống, buồn rầu nói :

— Gặp nhau trong cơn bão nước thiếp đến đây vội vã đem chuyện ra tới sống nhờ lên phiền người quân tử. Song vì nơi xương khô nằm dưới suối vàng, luôn không được thụ vào, giay thất cổ không được ở ra, vậy xin chàng lấy cái đem nhà xuống đất đi, để giải tình oan thiếp ra ngày, thiếp cơn lưu lại nơi sau trở biền.

Phương chối lôi. Bóng ma hiểu ý, Phương liền mời chỗ nhà ở cho hỏi người ở. Chỗ nhà kế.

Mười năm về trước, nhà mấy ngày của chủ họ MAI. Một đêm, cô lỡ trộm lên vào nhà. Mai bắt được, đem giết đi Q. an Điền Sử. Điền sở là một thanh quan bắt mình không hối tội tác trộm, mà lại nhạo ba trăm bạc của ý đút lót, tuyên bố vu cho con gái Mai vì thông với trộm, và đòi bắt Mai nộ đem đến sống đường kết nghĩa. Mai xét nghe chuyện quá sức tức vì mang tiếng xấu, liền thắt cổ tự tử. Sau đó, vợ chồng Mai lê lếp qua đời, nhà ấy vui thuộc về tôi.

Đã lâu, khách trọ thường thấy mọ gái quá đẹp, nhưng tôi đành chịu, không biết làm cách gì cho yên. Phương bèn kể cho rõ mọ vào cái nhà chứa, nhưng chỉ nhà thấy tự nhà bà cay đắng ấy rất đau khổ, không đủ sức bao. Phương bèn liền giúp đỡ thêm, cho chủ nhà. Khi ấy chưa xong. Phương lại giúp đỡ nhà trọ đó xem sao.

Đêm ấy, Mai sử bàn lên cảm tạ Phương nên mừng chưa chưa, dáng điệu xinh tươi.

Mặc dầu bình là mà, nhưng Phương đã ưng ý, muốn chỉ gian hoan. Mai nói có vẻ e thẹn, từ chối khéo lắm :

— Hôi Mai xin thân, lim hoàn ơn cái ân đã cho chàng cứu vớt ở đây vô, bị ý phi tuổi, lấy cả gái ba Tế cả lâm vô thất. Đời bên yêu nhau tất đến thăng, nhưng chàng may mới được mới thăng thì Cô thì đã chết yểu. Điều sở thương xót vô cùng. Nghe đến Phương có bao ma thăng thường lui tới. Điều ở muốn gặp ma để hỏi thăm vô huyền tích đuyên dưới cõi. Nhưng cô gái ngưa đến chơi tạo nhà phong.

Lúc đầu, Phương không chịu nhìn nhận cô bạn ma. Nhưng sau, Điền sở cầu khẩn mãi, chàng đành phải mời ý ngồi lại uống rượu, và hứa sẽ mời bạn Ma đến hỏi thăm giùm.

Trời sắm tối. Phương gọi vách gọi Ái Khanh chưa dốt ba tiếng, là đã tới. Nhưng mới lê đầu trông thấy khách, ả đã biến sắc định bỏ chạy. Phương liền chặn cửa không cho ả lui.

Trong khi ấy, Điền Sở nhìn kỹ một Ái Khanh, y bỗng đùng đùng nổi giận, cầm cái bát mà liệng. Ái Khanh vụt biến mất.

Phương hình ngạc, chẳng hiểu gì cả, vừa định gạn hỏi, thì bỗng đưng. Từ trong xó nhà tối tăm, có một mụ già chạy ra, trỏ mặt Điền Sở mắng thiếu :

— Thằng bão tiện kia, mày làm mất sắt gạo của nhà tôi rồi đó, muốn sống yên ổn, mày phải bồi thường cho bà bà mươi quan lập tức...

Mụ già vừa mắng chửi, vừa đòi nhẩy đến Điền Sở mà cắn cổ. Điền Sở an đầu kẻ lả với ả tức tối :

— Con đạ, tức là vợ tôi tên Tố thị, nó trả tuổi chết yểu, nó đang nuôi đâm thương mất tương chồng, chẳng đã nó xuống cõi âm, lại đi làm con ma đi điểm, nên tôi tức giận đánh đuổi chớ có can gì tới bà đâu ?

Mụ là nọ cũng giận dữ, mắng :

— Mày vẫn chỉ là một tên vô lại ở vùng Tích giang, nhờ khéo luồn lọt nịnh bợ, mới mua được cơ tiếng động ấy đó, mới nói ngay trên vách. Mày làm việc, chẳng lẽ trắng đen phải trái gì cả, sỉ cố nhiều tiền đút lót thì mày coi người ấy như chân, bảo gì mày chẳng nghe. Với từ cách bẩn thỉu của mày đã làm cho thấu hiểu người giàu, ngày chết sắp đến. Cả mụ mày phải lạy lục ở dưới âm ty, nguyện cho ông đào yểu quy đi ở lâu xanh bên thân, để trả sự hàm tiền cho mày thế mà mày vẫn không biết ư ?

Nói đoạn, mụ lại tiếp đánh, Điền sở lấy lục vào xin, trông thấy thật lạ.

Phương đứng bên cạnh, đang suy nghĩ không biết lẽn sao xin giúp, lại thấy Mai sở từ trong phòng đi ra, trực mắt, thì lưỡi, nói mặt trông rất ghê sợ. Nàng lo lắc bước đến, rồi cùng mẹ cô đều, đánh đổ mụ tai Điền Sở. Phương thấy mình chẳng có khách. Mai sở vẫn ở lại lo lượng vô cùng. Phương đo tâm khuyên giải :

— Người mày đã có tội đến cửa, nhưng chẳng ở nhà trọ của tôi, thì tôi cũng cố lấu. Vậy xin mang hãy nghĩ đến cứu : « Nên chuyện tả bề đã đạc », mà bơn giúp cho tôi sáng.

Nghe Phương nói, Mai Nô bèn chợt đến cau mày giả :

— Thôi, Bà cũng nên nể tình Phương Lang, mà làm phước, thà chay cứu kiếp sống thêm ít ngày! Nhưng Sở vội vàng cầm rút lui một mạch. Vì tôi đinh, phải bịch đau đầu được nên đưa thì chết.

Đêm sau, Mai nô đến, vừa cười, vừa nói với Phương :

— Sung sướng quá ! Điều nay mà muốn được bà lòng tức quá !

Phương hỏi sâu, có thù oán gì với Điền Sở. Nàng đáp :

— Trước kia, em đã cho chàng hay, chính vì tên Điền Sở ép đã vô oan cho em. Em cầm tức nỗi lắm, đôi khi muốn cho chàng giải; hay cũng em, nhưng em nghĩ chưa có cớ công ơn gì đối với chàng, nên không dám làm phiền, mà nhiều lần muốn nói lại thôi. Đêm qua, Em vừa tới nghe bên người cơ tiếng động ấy đó, mới nói ngay trên vách. May lìm việc, chẳng để

LẦM LỠ

MỘT LẦM LỠ MẤY THƯƠNG ĐAU
« ĐOẠN TRƯỜNG AI CỐ QUA CẦU MỚI HAY »
—TÂM CHUNG—

DƯỚI ánh đèn mờ mờ mờ, mấy nàng vũ sở đang lả lơi cùng khách thập phương, say đắm trong cung điện quay cuồng, mê mản. Bước nhịp bước, tràn sát thân, khi lả khi lả, lúc thì quay trên nhạc quyện chặt lấy nhau, hòa theo điệu khoa, nhịp trống, qua nghiêng phủ điểm những bước tàn kỹ cho những bàn khách vay quanh thưởng ngoạn.

Chàng tôi ba người (Hoang-Dũng và tôi) lững lờ bước vào ngồi tại một bàn mé góc. Anh bồi bàn ra chào chúc sức, ân cần mời mọc. Hoàng gọi : « Cam tươi, Soda », Dũng cũng gọi đầu rồi nước nữa », còn tôi trà nói mà, sau mới cất được tiếng gọi « Whisky ». Anh bồi bàn chưa được khỏi, cố ý trì pháo ra đi bước lại ung dung, cái dáo chàng tôi, rồi cố quay sang cười nói liên thoảng với Hoàng. Sự quen trang cử chỉ và lời nói của bạn, cũng thâm đoán được : Hoàng vẫn thường lui tới và quen biết nơi đây nhiều. Không thể mà bảo là « tái pháo » mới chàng tôi chọn vũ sở này, Hoàng đã vạch vách đọc tàng rồi, là từng mặt và lựa chọn cho chúng tôi. Cũng thế mà « Đăng trong lắc lẻ, mặt mũi cứ dần đón ra, không biết « mở tẻ » khi cả.

Điệu Boston của điên nhạc vừa hết đây. Hoàng, Dũng cùng hai vũ sở đều chưa ra sân nhảy ; còn trơ lại tôi và nàng vũ sở tên Nguyệt ở bàn, cô lẻ Nguyệt lấy lâm ngạc nhiên lắm thế phải, vì tôi bảo Nguyệt ra ngồi bàn đối, giờ, tôi chưa hề nói mợt câu với nàng. Vẻ mặt lẻ đớt cứ chỉ lạ lùng ấy của tôi khiến Nguyệt phải nghĩ ngợi không ít. Thành thường nàng đưa mắt nàng nhìn tôi như dò hỏi, và sau cùng, nàng lên tiếng trước :

— Anh đang buồn chuyện gì mà ngồi im thế ? Không nhảy sao ?

Tôi ngoảnh sang nhìn nàng lắc đầu :

— Ở bàn mà anh đang có chuyện buồn nên không khoái nhảy nhót.

Nguyệt ngồi sát gần tôi hơn, nàng nói nhỏ, nghe như tiếng thì thầm bên tai :

— Cũng buồn lại cho nên nhảy, cho nó quên bớt phần não. Mà anh buồn chuyện gì, có thể cho em biết được không.

Tôi lắc đầu :

— Chuyện của anh dài lắm, em chẳng nên nghe làm gì.

Mặt bàn không khí nặng nề, khó thở lại bao chùm lấy chàng tôi, nhất lăng mạn. Mãi cho đến khi phục người than vãn, người nghi đạm dựy, bọn H à g ở trở về bàn, tiếng cười nói vui vẻ của bọn nhà ăn ít được biệt chính. Sau đó, nhờ cái anh xoay lo mở quyển tố rồi vũ trường, cho chút tượng thêm nhuận trong cơ thể và nhờ những thứ đoạn nhà nghề của Nguyệt, sự vui vẻ cũng đến với tôi và chàng.

Ngay từ buổi đó, tôi tiếp nhận Nguyệt vũ công. Cái hình bóng yêu kiều ly đã khiến tôi ân không xuyên, ngỏ không yêu và luôn nhớ về Nguyệt. Rồi những đêm chập chờn timpiđeogh, tôi thấy mình phơi vách, hồn đều với Nguyệt sao hình bóng trong tôi. Hình bóng một người vũ sở lại có thể khiến tôi phải đầy đoạ xác thân đến thế, phải khổ sở, đau xót chiều như vậy.

Tuy tôi gặp đối, bực tức, khổ sở đến như vậy ; nhưng tôi vẫn không tự chủ được tôi, ngăn cản rồi lòng. Tôi thôn sau, tôi lại đến thăm bà vũ nữ, để gặp lại Nguyệt. Tôi nay, khác hẳn với tôi qua, hình như Nguyệt đã linh cảm, biết : Tôi sẽ đến, nên vắng chỗ.

Sau đêm đó, mỗi chiều, trước khi ở trường về, tôi đều ghé qua nhà riêng, để thăm Nguyệt, vì lúc nay, chàng tôi đã cảm thông được nhau, mặt thiết với nhau, không của phải là khách gặp, để trong giây lát, như trăm ngày quen khác... Nhờ những buổi gặp gỡ, gần gụi nầy chàng tôi tìm hiểu được nhau hơn nhiều, thì lại càng thương yêu nhau hãy nhiều... tôi : bài đứa chàng tôi, tích tình đôi hòa hợp, đường đời cùng gai gốc « Tang Thương », thân phận cùng cốt cảm lạnh, tâng lòng c ùng sung lên một cung điệu mà mắc nhau.

Cho nên đã chẳng cần hỏi đ-ợc cái tính đan xét của những người từng trải sự đời !

— Khi người ta đã thấm hiểu được những cái đắng cay xót của người đời, thì người ta đồng thâm thái được cái đắng đắn của người chân thật. Mà đến lúc đã tỏ được nhau, tin ở nhau, thì cái điều ngăn ngại khách xáo sẽ không còn ở trong nhau nữa. Vì vậy, ba tháng sau. Tôi chính thức làm lễ thành hôn với Nguyệt « tiếc thay đã muộn » ! Tôi và Nguyệt đã phẩm công vực buồn bên nên bỉ Hữu mự nuôi-dưỡng. « Nhà Trang » đã vắng vẻ dự được, chẳng cũng không kém phần vui vẻ. Trong tiếc cười cố đã mặt bè ; bạn của nàng cùng như của tôi, tất tụ, đã chẳng kiên cho người trong đẹp nhất trong đời tôi, cùng mừng cho Hạnh phúc, đã đến với chúng tôi.

Bắt đầu từ đó, Nguyệt xa lìa bẩn cuộc đời vũ nữ, để trở thành sự chính của tôi, nàng nhận lấy đời trong trách thiêng liêng, cao ở của một người vợ và một người mẹ (trong tương lai) gương mẫu, vốn cái đảm đương, sự thâu đựng của một người đàn bà Đông phương. Nguyệt chăm lo, săn sóc cho tôi từ miếng ăn, giấc ngủ v.v...Chẳng tôi sống hòa thuận, đầm ấm đến hạnh phúc. Hai tâm hồn đơn cô gặp nhau, hòa hợp nhau về sương đựa tâm hồn. Có thể nói Nguyệt là 1 người vợ hoàn toàn của tôi, 1 người đàn bà hết lòng thương yêu, chiều chuộng chồng.

○o○

Tết năm đã thì Nguyệt có mang hơn 6 tháng, muốn cho nàng đ-ợc thoải mái không khí để giữ gìn sức khỏe trong lúc thai nghén và tiếp thế ra trăm bề Hiu, ma từ ngày chồng tôi bắt đầu giữ chức cố đốc thăm bà, Nguyệt cũng rất vui vẻ đồng ý đã nghỉ của tôi, thế là chẳng tôi chăng ra Nha Trang.

Mấy ngày đầu với gia đình bà Hậu thật đẹp, cái hỉ h ánh đầm ấm trong gia đình cảng khiến tình yêu của chúng tôi khẳng k ít thêm.

Tình cảm, một hôm, trong-khu rạm vui vẻ, thân mật cả nhà, bà Hậu đã mang cao chuyện thâm khắc sây ra cho gia đình Nguyệt khi xưa, và tại sao cha đã Nguyệt về làm con nuôi bà, kể cho tôi nghe Nhưng chính những lời bà Hậu vừa kể, lại là những mũi tên đưa cả thế đất chay tôi nay lập tức. Người tôi nóng bừng lên, mặt hoa đến mức không nhìn rõ những người đi đến. Cuối cùng tôi không còn đã nghĩ lợi, tri giác để nghe bà Hậu kể tiếp, tôi gục xuống mặt bàn mặt kê trước bà vợ đó.

Cho đến khi tôi mở mắt ra, thấy vợ tôi đang đứng bên giường, sự vui khoe. Nhưng mới trong cơn đớn đau của tiếng-gắc với mợt người đàn đau là mặt ma tôi đoán là vị y sĩ được đến săn sóc cho tôi. Vì y sĩ nói những lời an ủi, vắn tắt Nguyệt vừng bớt lo sợ. Tình nghĩa vợchồng mặt lên, nên lại được chứng tỏ chỗ thiêng liêng cao lạn khi mọi trong hai người gặp hoàn nạn, đau đớn.

Tôi mới nhìn Nguyệt, đã thương cho nàng thương cho tôi và thương cho chồng kẻ gặp phải những đau đớn bất ngờ trong đời. Khúc phim đã vàng và đời tôi lần gần lướt qua lại.

— Nguyệt chẳng là em tôi !

Tôi sao cuộc đời tôi lại toàn gặp những trái ngang đau khổ như thế nay !

Hồm gần đinh tôi bị mấy bạn oanh tạc, bà Nga chạy chơi bên một nhà hàng xóm, nhân thoát nạn. Bà Hậu mang bà Nga về làm con nuôi, cho đến ngày đi cư và ở Tại Nha trang. Được mấy năm, Nga xin vào, Saigon tìm việc làm để trở thành mợt vũ sở cái tên mới là Nguyệt !

Ngày đến đây, tôi cảm thấy khó xử vo cùng ! và cố thể phân điều được, Nga em gái tôi và cũng là Nguyệt vợ tôi ! Tôi cố cần nhớ lại để khỏi bị lầm những riêng nác đau thương. Hiện giờ bà Hậu cũng như Nga đều chưa hay biết phận nhau. Tôi tuyệt người và không biết phải tính toán ra sao ? Nhận là lúc nầy Nguyệt đang có mang, nếu nàng biết vợ thật... Không ! Không thể được không thể cho Nguyệt cũng như chồng mợt ai khác. Người tôi biết tôi chuyện ấy. Vì nếu để Nguyệt biết tôi chính là anh người của năng, chắc nàng sẽ khổ tổ lắm và bởi đau khi đó nàng sẽ tìm đến mợt giải phẩm cuối cùng là hãy bỏ đời cuộc đời.

Mấy hôm sau, tôi lấy cớ phải về Saigon để tiếp tục đi dạy học. Nguyệt cũng đòi theo tôi và, cho đến ngày sinh nở ; ở Nha Trang cốn có bà Hậu và những người trong gia đình sẵn sóc ; còn về Saigon, chỉ có mình tôi, lại phải ngày ngày đi dạy học, lấy ai sẵn sóc nàng những khi đến Nguyệt ngoan ngoãn nghe theo lời. Nhưng nếu có biết đâu, tôi muốn tránh mặt nàng là để muốn vợ đi những đau vậy, để có thể tìm mợt giải pháp tương đối cho mọi vấn đề quá khắc nắc của chúng ta ! ....

Bà Hậu sau, tôi nhận được điện tín của bà Hậu nói Nguyệt đã trở trăn sau những giây phút lâm bồn khó khăn. Cô đưa nhỏ cũng chết khi chưa ra khỏi bụng mẹ. Tôi vội bay ra Nha Trang lo tổng táng cho Nguyệt và trở về Saigon sau đó ba ngày với một tam trạng thật nhẹ nhàng, tôi cũng không biết tôi đã nghĩ những gì lúc đó.

Tôi cố gắng tìm quên những hình ảnh đau đớn trong cuộc đời vừa, và như vậy tôi mới có thể tạo dựng lại được một cuộc đời mới, Nhưng thực quanh, tôi quá mà sẽ bùn đến của tôi vào chồng lên nhau, được phân nào ? Mùa xuân chợt đến rồi mùa xuân chợt đi, và nói đau thương như cái lẽu đọc được bây hoại đến nào cuộc đời tôi....

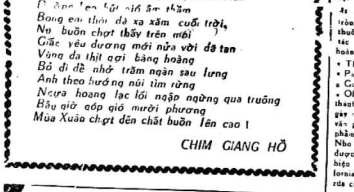

LÊN RỪNG

Gửi làm quà Xuân cho LY

Anh theo hướng núi tìm rừng
Ngựa hoang lạc lối qua thung lũng buồn
Dốc cao gối mỏi chân chôn
Bỏ sau lưng kỷ niệm còn với theo.
Mắt nhìn tới lạ đăm chiêu
Tuổi anh gió cũng trăm điều đắng cay.
Đỉnh cao mây lũ lượt bay
Ngựa lẻ từng bước bụi đầy châu thân
Em ơi em hãy tối tăm
Bóng em thôi đã xa xăm cuối trời,
Nụ buồn chợt thấy trên môi
Giấc yêu đương mới nửa vời đã tan
Vòng đa thật gợi bàng hoàng
Bỗ đi để nhớ trăm ngàn sau lưng
Anh theo hướng núi tìm rừng
Ngựa hoang lạc lối ngập ngừng qua truông
Bầu giờ gió gợi mười phương
Mùa Xuân chợt đến chất buồn lên cao !

CHIM GIANG HỒ

CUNG CHÚC TÂN XUÂN
THUỐC NGÂM RƯỢU
PHONG THẤP (Số 38)
(NHÂN HIỆU CON BÒ)
Trị bịch nhức gân đau lưng, nhức hai chân vai, phong thấp người mỏi ê ẩm uống thuốc ngâm rượu mấy thì gân cốt được mạnh, ăn ngon, ngủ được và tỉ lệnh ít bại, phù thũng.
NHÀ THUỐC TÔN TÂM TẾ
38 đường Nguyễn văn Thinh — SAIGON
(Có bán khắp các tiệm Thuốc bắc Hoa Việt)
K.N. No 622 BYT ngày 13-1-65

TỪ « THỜI ĐẠI TIỂU THUYẾT HOA-KỲ » ĐẾN TRUYỆN CỦA CHUỘT VÀ NGƯỜI

MẢN 2 : Lennie và George vào làm công cho một doanh trại, ở đó họ tiếp xúc với những hạng người : lão chủ trại, bọn làm công, Slim, Candy, Carlson và vợ chồng Curley. Ở đây có những chàn làm việc, cái vẻ, ex bạc, đánh lộn.

MẢN 3 : Cuộc gặp gỡ giữa Lennie và vợ của Curley. Lennie với bản tính thích sát sinh đã giết chết một con chó, trước khi bắp cổ vợ Curley chết. Lời nói của Lennie sau khi giết chết vợ Curley.

— Mình làm bậy mất rồi. Mình lại làm bậy mất rồi !

MẢN 4 : Công tại giữa vùng Salinas, George đã kể liều đời của Lennie bằng một phát đạn sau gáy, sau khi cả hai cùng mơ lại nhưng giấc mơ trong sáng buổi ban đầu. George đã giết chết Lennie, với ý nghĩ rằng : không phải vì ác ý mà Lennie đã giết chết vợ giật ngươi. Đó chỉ là mợt tính cảm kích của Lennie, một con người chất phác. Mơ mộng, hiền hòa và hungbaso.

Để thay thế chuyện cách Salinas rừng rú, chúng ta hãy đọc đoạn mở đầu của tác phẩm :

« Pria Nam Soledad chưng mùa đầm, dòng sông Salinas đã xuống theo sát ngọn đồi, nước xanh thâm và êm như phơi mình trên bãi cát vàng lấy lánh ánh nắng trước khi êm ả chảy vào một cái hồ nhỏ hẹp. Một bên bờ là những sườn đồi vàng anh nhỏ lên, thoải mình dưới

Bài của NGUYỄN-ĐÌNH-TUYỂN

1) Thời đại của tiểu thuyết Hoa Kỳ

Người ta thường nói : « Thời đại tiểu thuyết hiện nay là thời đại của tiểu thuyết Hoa kỳ (âge du roman américain). Vì bấy biết các nhà phê bình tiểu thuyết trên thế giới đều chủ trong đến sáu nhà văn nổi tiếng phải của Mỹ hiện nay, đó là Hemingway, Faulkner, Caldwell, Steinbeck, Dos Passos và Saroyan. Họ thường đầu đến kết luận rằng sau nhà văn kể trên thì Mỹ đại biểu cho những khuynh hướng lớn của tiểu thuyết Hoa-kỳ. Nhưng khi kết luận như vậy là họ đã không có đọc đến những thuyết mới xuất hiện gần đây và chưa được thế giới chú ý, chẳng hạn như văn của nữ sĩ Ellen Glasgow ; các tác phẩm của các nhà văn như Gleasway Wescott, Katherine Anne Porter, Thomas Wolfe, Scott Fitzgerald, đều thuộc về giữa các những văn bảo như Hemingway và Faulkner. Steinbeck mà thế giới đã dành cho đã thường thường là tác phẩm hợp một cách đanh dự và xứng đáng.

Vào thế kỷ XIX, tiểu thuyết Mỹ đã là một thực trạng bị quan Trong xuất chưa giác đó, tiểu thuyết Mỹ đã từ chối việc chấp nhận cuộc đời đang xảy ra, bằng lòng với những vấn đề to lớn về xã hội của các thế đã trước và bằng lòng với bản nghệ sinh viên của con người.

Cách đây 50 năm, người ta cũng chỉ thấy trong văn học Mỹ một khía cạnh thôi. Đó là văn học Anh ; Mỗi nhà văn Mỹ đều bắt chước Lucu Đào hay Oxford. Nhưng gần đây đã có một lối hành văn Mỹ rõ ràng, có hẳn giống như ngôn ngữ của người Mỹ hiện nay, cụ thể, gần gũng hơn hẳn. Và gần đây hơn, sau thế giới chiến tranh lần thứ hai Stockholm vòng lên đầu các nhà văn Hemingway tác giả « Giã Từ Võ Khí », Faulkner tác giả « Hạ Người Lưu », và Steinbeck tác giả « Những Chùm Nho Uất hận », những giải thưởng Nobel và sau học thì quả thật có thể đạt tiểu thuyết Mỹ đã bắt đầu ra vẻ bắt đầu nay của kẻ đầu, ít ra là 1 thời gian lâu dài nữa.

Trong những người đã góp công vào việc mở mang kỹ nguyên tiểu thuyết Mỹ, biểu nhiều là có John Steinbeck, người đã nhận giải Nobel văn học cách đây hai năm.

2) Vài giòng về John Steinbeck :

Steinbeck sanh năm 1902 tại Salinas thuộc tiểu bang California, con của một viên công chức và một nữ giáo viên. Sau khi học 4 năm ở Đại học đường Stanford, Steinbeck đã ném khắp thế sinh nhiều trong 15 năm gần của đầu đầm, bắt thuốc tây, và viết báo. Ba lần phải đến tay của đầu ông đã bonn toàn thất bại đầu ông là « The Cup of Gold » (1929), « Pastures of Heaven » (1932), « To a God Unknown » (1933), Quyển « Of Mice and Men » (1938) là thành công đầu tiên của Steinbeck, gây được nhiều tiếng vang lớn trong văn giới để đưa nhà văn đến gần phần nhỉ tiếng là « Những Chùm Nho Uất Hận » (1939) đã bán được tất cả 1 triệu bản, Steinbeck biến đang sống ở tiểu bang California là đề hướng chín nhau cái rất của đau.

3) Vài giòng về tác phẩm « Của Người và Chuột » (1)

Quyển « Của Người và Chuột » được Steinbeck xây dựng trên tình cảm kích của con người bạo mạng.

Câu chuyện được nhà văn đưa cảnh tại Salinas là nơi ông sinh quán. Quyển truyện có thể chia thành 4 mản :

MẢN 1 : Lennie và George là hai thằng bạn thất nghiệp, xuất hiện ở giòng sông Salinas. Câu chuyện giữa 2 người xem quanh con chuột bị Lennie bóp chết trong tối sau. Cả hai cùng mơ một ngày mai tươi sáng sẽ làm chủ doanh trại.

Bài của NGUYỄN-ĐÌNH-TUYỂN

ngo chống vách nói đa Gabilas ; bờ sông bên kia cây cỏ um tùm ; hễ sang tiếc xuân giang lắt lẻ tại hành rừng và những chiếc lá phía dưới gốc cho giữ đầu vết các trận lụt mùa đông ; những hàng sang, là và cành nhỏ thìa vươn ra và kết thành một vòng trên mặt nước yên lặng. Trên bãi cát vẽ sông là rặng thành một thảm dày và khô lâu mỗi khi có con thằn lằn chạy qua, lại gây ra tiếng sột soạt ngàn dài.

Chiều đến, tôi thấy có các bụi rậm ra nghỉ chơi trên cát và những chỗ đất trắng mỗi buổi sáng thường hãy cần đến bàn bạc với mặng các đám chuột kia ra, bắc chỗ tại hay bây bưng đã tới uống nước trong đem. Có 1 con đường mòn xuyên qua cây cối lẫn lộn và bằng sang, con đường nhỏ đã được mòn vì bước lối Xống tâm bay những kẻ lữ hành bước nhiều mệt nhọc từ đường cái quan X ông đang chân tạm nghỉ ven sông. Phía trước 1 cánh rừng lớn, nhưng lá đã ngang mặt đã và chân thì vẫn đã có nhiều người nghỉ. Là 1 đống rơm lớn, đưa vết của lửa nhiều lần khách — thường chân lửa đã sưởi.

Đây là đoạn sáu tả Lennie trong khi mơ mộng về đến thế giới tinh đẹp, đã bóp chết một con chuột trong tối ác của ý :

« Nghe tiếng Lennie nức nở, George quay lại.

(Xem tiếp trang 9)

TRUYỆN NGẮN

MẦU-NHIỆM CỦA « CHÂN-NHỰ »

(Tiếp theo trang 5)

của HẢI ẨU TỪ

Liền đó chàng vung gươm nhảy xông lên chém giết.

Tại lầu là mười cửu ngày chứ chưa đầng, chống bỗ xác Vân Anh lên một đỉnh đồi.

Khoang thuyền bị nhất đau chân lúc nay nước ít vì không may chẳng thuyền đây nước, mà song gió nổi cùng ngày càng dữ. Thuyền lắc chìm, tại giác thì nhau chuyện của gang thuyền của chàng.

Vũ thương trên vai của Phạm Lang lúc sáu bị xông sáng ngăn xao, đau nhức không chịu thấu. Muốn nhảy sang thuyền giặc để cứu vợ mình trong cả thì như bao giờ. Chàng kêu lên :

« Thuyền chìm, người chết... Vân Anh em, anh không con nữa ! Con ơi ! Con ơi ! Con đâu ? » con không để chúng lâm như đau ! » Rồi « em ! em ! mất tiếng. Tiếng gọi con, em vẫn đang giống sông, tối như đêm, đầy như mực.

★

Trên một chiếc thuyền đánh cá có mấy ngư phủ đang xem quanh một người con gái, kẻ xa tuyển, người than ôi, người đem khăn lau những giọt nước trên mặt. Kẻ gọi cho linh.

Mấy lúc lâu, người con gái khẽ nhẹ tay rồi khóc, chưng khó khăn mở mắt.

Trong thuyền có một bà tuổi trạc 40, mặt mũi đầy dấu phúc hậu, tay bưng chén nước gừng mang miệng thuyền nhìn :

— Nương tử sao mà bị trôi trên mặt nước, nên vội lên đem về đây tìm thuốc thang cứu cho tỉnh.

Nàc lên mắc cái, nàng hỏi tiếp :

— Vợ chồng thế đâu, chẳng tôi con không. Có lẽ bị chồng giết mất cả rồi chăng ?

Người đàn bà phúc hậu thuyền :

— Không nên quá chú ít mà chết uổng. Luật của tạo hóa kẻ làm ác sẽ phải đền tội. Hãy gắng khắc phục đau khổ rồi nương nào ở đây cho cơ hội và ngăn ngừng tin tức.

Nghe đu đó, Vân Anh cố nên đau buồn hỏi :

— Ân nhân có thể cho biết tính danh ?

— Lão lấy chồng họ Tiêu. Nhưng tôi xem quen miệng kêu là bà Tiêu. Nương gọi tôi tại sao lại tưởng nhỉ mà chẳng phải vậy ?

Nghe hỏi, Vân Anh quá xúc đoạng hai bàng lệ rưn rưa rồi mặt lắc sang mới kể sự việc mình và chồng đã gặp trên mặt sông.

Bà Tiêu nghe xong, giận giữ chỉ vẽ phía chân trời mắng :

— Đáng là hai tháng tiểu đồng ! Việc ấy nhẽ không ít !

Một thân bơ vơ nơi đất khách, lại thêm mặt đồng không có, Vân Anh đành ở lại nhà Tiêu bà cùng qua ngày để ngăn tin tức của chồng.

○o○

Trời vì tiết giêng hai, mưa phun gió bấc lạnh lẽo, nhà nhà đóng cửa lạnh, phòng thì nhỏ chẳng nhỏ chăn. Vân Anh nằm không ngủ được, vàng lên chạy ra đường ở đầu hiên nhìn đom đóm lập tập trong đêm tối và nghe đau đớn kêu gương giữa canh trường.

Nhìn cách vật, nàng nghĩ vẩn vơ : Có lẽ chồng mình nơi đương cho ta đi tìm cha và chồng chăng ? Hay đau đớn vì thương canh ngộ của ta mà than vãn giữa nơi chẳng nơi kêu than như vậy ?

Đang vơ vẩn, nàng nghe thấy ở buồng Tiêu Bà có tiếng đàn ông bỗng giọng ở ở nói :

— Việc đã xảy ra cũng đã qua rồi anh chị hãi tôi phải lấy nay bộ ngày tử Cao Miên về, có một hiện lực rất mạnh nên trong hai tiếng đăng hộ, người ấn phải chết đã không được uống liều thuốc giải độ. Nếu tên Bông không phân tôi-nó đã trở lại vì : tôi vẫn sẽ được uống liều thuốc giải độ. Nhưng lần nầy thì nó đã làm. Tôi vẫn thong dổi nó và kết nó đi về phía nhà ngục Đức Bà để trừ sự của quỷ ông tức là nó tự đền thân vào cái chết theo gót những đứa đã đám phân tôi.

Đối với Thượng Đế tôi đã mang tội sát nhân nhưng với luật phẩp tôi đã thu quỷ để diệt trừ một tên ngoại biết đã đã giết người cướp của và nhất là đã lấy ơn tôi với xã hội tôi đã trở được một tên lừa thầy phản bạn.

Ký tên : BẢY GIANG HỒ.

KÍNH CHÚC TÂN XUÂN
TỚI LÀ HỒ-VĂN-SÁNG
Quảng cáo viên các nhật báo tại Đô thành
Xin thành thật kính chúc quý ông Giám Đốc nhà thuốc Đông y, Tây y Giám đốc viện bào chế, Giám Đốc Hãng Dược, Giám Đốc Trường Chuyên Nghiệp, Giám Đốc Thương Gia Kỹ Nghệ Gia Giám Đốc Sales, và quý ông chủ tiệm cầm đồ, Tướng số đã có long chiếu cố đến tôi trong năm 1965 (có viện quảng cáo) Tôi thành thật kính chúc quý ông năm 1966 (BÍNH NGỌ) được vững mạnh tiến đường thương mãi, đầy đủ tức khoẻ để thưởng Xuân.
HỒ-VĂN-SÁNG
345, BẾN CHƯƠNG DƯƠNG — SAIGON

VỤ THANH-TOÁN HÔM 23 TẾT

CỦA ANH-ĐỘ

(Tiếp theo trang 5)

Đã có kinh nghiệm về các vụ trước, Thanh tra Mai Tâm nói :

— Anh khỏi lo. Tôi sẽ để anh ở ngay bên cạnh phòng tôi. Như vậy chỉ có phép tăng hình tên Bẩy mới gặp được anh. Ả mà nghe nói rằng Bẩy có phép tăng hình thật phải không ?

Bông Phi Đao cũng cười :

— Dạ, đâu có. Y chỉ có tài hoá trang 1 nh ỉ p mà thôi.

Sau khi phân phát các nhân viên đi rồi. Mai Tâm đẫn Bông Phi Đao vào một phòng bên mà nói :

— Đây là cần phòng nhỏ không thông di dâu cả. Anh ở đây th yết tâm lắm rồi. Tôi ngồi làm việc phòng bên vậy anh cứ để cửa thông sang phòng tôi mở ra.

Bông Phi Đao tỏ vẻ cần thận hơn :

— Thưa ông Thanh tra, còn bên ngoài có ai gác không ?

— Anh sợ bên ngoài à ? Thôi được, tôi cho một nhân viên mang súng đứng gác ngoài cửa phòng giấy tôi cho anh chắc dạ.

Rồi vừa cười, Mai Tâm vừa vỗ vai Bông :

— Tôi biết khó vài tiếng g ông hồ nên là anh sẽ có gắng tiền lớn ăn Tết.

Bông như yên trí đi vào trong phòng.

Đóng như lời Mai Tâm; đây là một căn phòng nhỏ, có mấy nước đào điện, ở một góc giường bố và chỉ có 1 cửa sổ thông ra phòng giấy của Mai Tâm. Ở đây thì không còn sợ gì Bẩy Giang hồ nữa.

Bên ngoài, Thanh tra Mai Tâm cũng cho đã phân chia mặt : không tiếp một ai và buổi chiều hôm đó. Các nhân viên thường trực không một người nào được vắng mặt tại phòng trực.

Bữa không khí cuối năm trong phòng viên Thanh Tra phức chốc trở nên nghiêm trang như là có việc quanhệ sắp xảy ra.

Trong phòng Mai Tâm, chiếc đồng hồ treo trên tường thong thả buông 3 tiếng. Tuy ngồi ở bàn giấy mình phòng viên Thanh tra vẫn để ý đến Bông Phi Đao ở phòng bên nơi y đang sắm nghĩ, Vài phút sau có tiếng nước máy chảy mạnh. Mai Tâm đã lại cửa thấy Bông đang uống nước.

Thấy tiếng động, Bông ngẩng đầu lên :

— Thưa ông tôi khát

— Anh đừng uống nước máy không tốt. Ra lấy nước lọc mà uống ở góc phòng viên Thanh Tra có một máy lọc nước và bình cái 1 ít.

Bông ra chỗ máy lọc nước, vặn ra ly rồi uống luôn hai ba lần khiến việc Thanh Tra phải ngạc nhiên và lấy làm lạ tại sao lại y khát nước như vậy. Uống xong, Bông trở vào sàm trên giường.

Mai Tâm đi lại phòng y đang nằm chiếc đồng hồ trên tường viên Thanh Tra lên bảo :

— Gần tới giờ rồi. Có lẽ lần nay. Tết mình mới vui được đây !

Bông nhiên đang ta nghe tiếng tên đau của Bông. Ông ta liền đi xem thì thấy Bông đang nằm giữa giường mặt mày xanh ngoét. Thấy bóng viên Thanh Tra vào, Bông nhìn mặt, vẻ đau đớn :

— Tôi đau bụng quá.

— Chắc anh vì uống nhiều nước lạnh quá. Đi lấy thuốc đau bụng cho anh nhé.

Bông không trả lời. Y ôm lấy bụng, lăn trên giường, lạnh như con đau đã lên đến cực điểm. Bông nhiên, y dương mình lên, rồi ngã vật xuống, miệng thở ra mấu nước...

Viên Thanh tra Mai Tâm vội vàng chạy lại bên giường cầm lấy tay Bông rồi Bao như người xem mạch, rồi ông ta buông xuống thở dài, lắc đầu chán nản...

xXx

Chuông đồng hồ điểm ba giờ rưỡi. Trong lúc Mai Tâm gọi giấy nói cho y sĩ luật đến vấn phòng mình có việc, thì bon nhân viên do ông ta phái đi bắt Bẩy Giang hồ đã về trình diện :

— Thưa ông Thanh tra, chúng tôi theo kế hoạch của ông nhưng chẳng tôi chẳng chiếc xe Traction B X 1000 đậu bên đầu cầu mà trên xe không có ai cả — Một nhân viên đi lại gần xe thì thấy có một lá thư gởi cho ông đề trên tay lái. Sau khi đã lại một số nhân viên canh chừng, chúng tôi mang thư ấy về trình ông.

Viên Thanh Tra vội cầm lấy lá thư, mở ra đọc thì ra đó là thư của Bẩy Giang Hồ như sau :

Ông Mai Tâm.

Khi mà ông đọc lá thư này thì tôi đã cách xa Saigon hàng trăm cây số nghìn rồi và người cộng tác thân tín nhất của tôi cũng đã đến bù tội lỗi vì nó đã đem phản tôi.

Tôi không biết làm thế nào hơn được và thành trật mong ông Thanh tra tha lỗi cho vì đã phải thi hành một thủ đoạn hèn mọn trong không gì để từ một tiểu đã phải lạn vì t ên định đời mạng sống của tôi đã lấy giải thưởng một trăm ngàn đồng. Chắc ông Thanh Tra ngạc nhiên vì sao tôi lại đến nói chắc chắn như vậy.

Thưa ông Thanh Tra, sống một cuộc đời ngang dọc như chúng tôi, ai thanh toán như vậy không có gì khó khăn cả. Tôi ông chẳng cần phải đầu các ông để các ông khỏi mất thì giờ mà xét khám nghiệm điều tra.

Trước khi tên Bông đi tố cáo tôi, y đã cùng tôi ăn cơm trưa tại nhà hàng. Tôi vẫn chưa tin được lòng nó mặc dầu trong những vụ làm ăn, bần đã tỏ ra là một người sống chết với anh em nên trong khi sai y đi mua thuốc lá, tôi đã bỏ chất thuốc độc vào miếng ăn của y. Chất thuốc đặc nào tôi mang theo bên người, có một hiệu lực rất mạnh nên trong hai tiếng đồng hồ, người ấn phải chết đã không được uống liều thuốc giải độ. Nếu tên Bông không phản tôi-nó đã trở lại vì : tôi vẫn sẽ được uống liều thuốc giải độ. Nhưng lần nầy thì nó đã làm. Tôi vẫn thong dổi nó và kết nó đi về phía nhà ngục Đức Bà để trừ sự của quỷ ông tức là nó tự đền thân vào cái chết theo gót những đứa đã đám phản tôi.

Đối với Thượng Đế tôi đã mang tội sát nhân nhưng với luật phẩp tôi đã thu quỷ để diệt trừ một tên ngoại biết đã đã giết người cướp của và nhất là đã lấy ơn tôi với xã hội tôi đã trở được một tên lừa thầy phản bạn.

Ký tên : BẢY GIANG HỒ.

CHIẾC XE NGỰA MÀU

Truyện ngắn PHẠM-GIA-PHÁP

Gần đây người viết lại những giấy phút kinh-khủng, tối không khỏi bàng hoàng trông như mình đã chết đi mà còn sống lại nữa.

Tôi không còn biết thuật lại cho ai vì không người nào chịu đứng lắng và tin tưởng những sự kiện xảy ra cho tôi. Ngay cả vợ tôi cũng không thêm để ý đến những điều tôi cho là đã tự mình sống. Vì bác sĩ sẵn sóc cho tôi gần cho tôi mắc bệnh thần kinh và trong cơn mê hoảng không còn biết phân biệt thực hư nữa. Lúc tỉnh vì ai cũng bắt hãi không thêm để ý đến chuyện mà mà mình trải qua nên tôi chỉ còn cách viết ra cho độc giả.

Vào một chiều mùa xuân tôi lạc ở giữa một khu rừng trong cuộc đi săn. Khiu hành tử mò sáng tôi đã bị bỏ đến sáu giờ chiều mà không tìm nào tìm được lối ra.

Sương chiều bắt đầu toả xuống vách núi. Trong rừng tiếng chim đã hết kêu vang. Cả một khu rừng thưa rơi vào sự im lặng đặc biệt của chiều tà. Mặt trời chỉ còn yếu ớt chiếu xuống vài tia màu đỏ nhạt. Vài đeo sóng, chân lê bước một cách mệt mỏi trông như gần cốt nhão ra hết, tôi thình thoảng lại là lớn hòng mong có một người tiều phu nào đó xuất hiện và chỉ đường cho tôi. Trời dần dần tối, cây cối lù-lù trước mặt y như là những thần người không lồ với mái tóc rậm rạp. Tử sáng đến giờ tôi chưa có một miếng cơm nào vào bụng.

Mỏi hồi mỏ kê chầy nhẽ nhãi, tôi vẫn tuyệt vọng kêu lên. Tiếng vọng của rừng núi y như có một người khác ở cách xa tôi hàng chục cây số trả lời tôi. Lúc này khu rừng tối mịt như đêm ba mươi. Lý hết sức hình sinh kêu lớn tôi cũng không thấy một bóng người nào xuất hiện cả. Tôi một cây cổ thu tôi không còn biết gì nữa, ngồi vật xuống để nghỉ. Được một lúc thì tôi thấy mắt người đến yếu ớt lòe-lòe từ xa lại.

Ngọn đèn cũng ngày càng rõ rõ khiến tôi nhận ra một người đi với, tay mang cơn giao lên và dang phát những cành lá rậm rạp vương vãi ở hai bên lối đi. Mừng quỳnh tôi nhìn từ xa thì thấy hồn hên:

— May cho tôi quá, suốt từ chiều đến giờ tôi đã lạc đường trường không tài nào tìm được lối ra nữa. Bác làm ơn chỉ đường.

Người tiều phu (có lẽ tôi đoán như vậy) ngẩng mặt lên nhìn tôi qua chiếc nón lụp xụp. Bác ta đặt cây đèn xuống đất để lấy tay đưa cái nón ra sau gáy. Lúc này tôi nhận ra bộ mặt đen sẫm khó khăn của lão. Một lúc lâu mới nói :

— Nhà tôi gần đây, nếu tiện ông vào chơi rồi tôi sẽ chỉ đường về cho.

Nghe giọng nói từ tế hòa nhã của người hướng dẫn nên tôi thấy trong lòng nhẹ nhõm hẳn, hết cả những lo lắng vì không ra khỏi rừng. Tôi hoan thì :

— Nếu thế thì tốt quá, tôi cùng đường đói cồn cào. Cám ơn bác nhiều lắm.

Hắn tôi xuống xách chiếc đèn dầu mà đi.

Bây giờ ông theo sau tôi. Tôi sẽ dẫn đường cho ông.

— Bác đi trước đi tôi theo sau.

Hai người đi đến hơn năm trăm thước mà không nói một lời nào. Thình thoảng lão ta lại quay lại nhìn tôi khiến tôi lại phải tiếp bước cho kịp hẳn. Được một lúc thì hắn dừng lại trước một chiếc nhà sụ đựng trên một khoảng đất trống, các cây cối đã phát hết rồi. Cái lều của hắn bằng gỗ vân, mái bằng Tranh. Nền nhà đã là cây khô rồi thì tôi trông sang người ngồi cạnh tôi. Thấy hắn quay ra ngoài cửa nên tôi gọi chuyện.

— Chắc bác đi công chuyện ở đây nên về trễ.

Hắn không thèm trả lời tôi chỉ quay đầu nhìn vào mặt tôi y như kẻ ngồi trước mặt tôi. Tôi thấy hai câu hỏi của mình không xi thêm để ý cũng nên đâm ngượng. Lúc sắp nói để ý đến bộ mặt của bác hắn đồng tôi thì vớ tôi, Họ I những người có bộ mặt hiền hậu bệnh, quần áo rất kỳ lạm tôi : Mặt của người người nghĩ trước mặt tôi mà chỉ vẽ hoàng tôi nhưng có vẻ thất sắc, khô-ẻ lính động. Đặc biệt trong xe phát ra một mùi hết sức bốc thấp hôi tanh. Đưa mắt ra ngoài cửa, đâu tôi chạm phải một nắm rêu. Cố thành cũng xe rất xấu nên khi tôi đưa tay ra sờ vào là nó rơi tả cả. Như vậy thì chiếc xe này sắp sửa mục nát đến nơi rồi! Tiếng mông ngựa vẫn đều đều gõ trên mặt đường. Mùi hôi hám càng ngày càng tăng. Quay mặt vào trong tôi lại hỏi người hành khách ngồi trước mặt tôi:

— Xe này xấu quá, cần phải sửa lại mới chạy được đấy. Hắn ngồi im nhưng cả cổ cứng quay sang bên phải rồi lại bên trái.

Không còn nghi ngờ gì nữa tôi thấy rõ đang ngồi chuyện với ba xác chết. Đưa tay sang sờ vào tay của lão ngồi cạnh tôi, tôi kinh hoảng không thể thốt ra tiếng khi cảm thấy da thịt hắn lạnh cứng. Nếu đầu ra ngoài lần nữa thì.

Thon ôi! trước mắt tôi chỉ còn cách có hai chục thước cổ mũi tên chỉ sang lối phải. Thật ra thì chiếc xe đang tiến về phía chếc vực mà không tránh! Quay đầu vào nhìn ba kẻ hành khách quái dản tôi run lên vì thấy da thịt của lão đương chảy ra từ từ. Không còn kịp nghĩ ngợi nữa, tôi vội vàng mở cửa và lao bừa ra ngoài một cách vô ý thức.

Lúc tỉnh tôi thấy tôi đương nằm trong 1 bệnh viện, bên cạnh là vợ tôi đang khóc. Vợ kể cho tôi biết là sáng sớm hôm sau có 1 vợ chồng lẽm cùi đã tìm thấy tôi nằm bất tỉnh ở vệ đường chỉ cách cái vực có vài thước. Tôi rùng mình nghĩ lại rằng không ngờ mình là một hành khách cùng đi với ba xác người trong một chiếc xe ma.

Tôi đã Phương quay cũng. Cũng vẫn lần lạp buồn bán không nay, tôi nhà tôi nhìn mà người phía của ta thình cũng chưa rõ. Phương không đưa viếthuthức giấc cha mẹ gửi tiền về cho ai hiểu hoàn cảnh gia đình hơn Phương? Đã thế thì Loan lại lên cho Phương nhắc cả nghĩ lại Phương trở đây viết thư khuyên Loan nên nhẫn nhục theo lời cha mẹ lấy gia đình. Phương lại viết thư cho Thanh — em gái Phương — bảo Thanh lựa lời cho Loan biết là đời Phương còn lâm lang đang. Xem, sau bức thư Phương thấy nhẹ nhõm. Phương lại ngồi dậy. Hình như những con chim Chào đang vừa soạn hành lễ. Tiếng chim vẫn đều đều. Phương vào

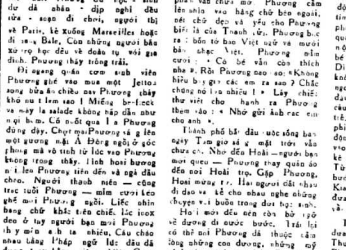

của HOÀNG-PHƯƠNG

Phương thấy giấy tiếng lạc mới mong đang yêu quý : á gió sáng. Tri lạnh nhớ? Hãn thấy hiểu xu xa chăn 130. Phương lang hoàn đu đeo lại cần phòng. Cuộc lan lết phả vẫn chưa mỏi. Phương cầm lên anh vẫn thấy chờ bên người, nên chỗ đẹp và yêu cho Phương biết là của Thanh tim. Phương bức ra bên to bao Việt xứ và mười bài nhạc bình Phương nhìn cười : — Cô bé vẫn con thích nhạc. Rồi Phương nao sao Không biết bao giờ mới gặp lại Chàng chăng nói ra nhiều ! » Lấy chiếc thư viết cho thành ra Phương thơm đó : « Nhớ gửi ảnh rạc em cho anh ».

Thành phố bắt đầu nóc sống ban ngày. Tim gió sẽ « mặt trời vẫn chưa ra ». Nhớ đến Hoàn — người bạn mới quen — Phương mạy ngày thấy nên nói Hoài trọng. Gặp Phương, Hoài nóng ra. Hai người cất chân đi dạo và để nhau nhau giữa chăng chuyện vui buồn trong đời bạn mới.

Hoài mới đến nên còn bỡ ngỡ để đưng đi được bước. Trải lại cả thế mà Phương cả thấy vẫn lòng nhẹng con đường, những mỹ cảnh của tranh phủ tỉnh. Đi ở thành phố ít đông là người Tuyên chính giáo nên các nhà thơ đầu đầng nghệ sháng ngoài. Đâu đâu cũng thấy bóng gác chăng.

Hết đường phố nhỏ ra ngã đường phố khác. Phương và Hoài bắt đầu bàn ăn trưa. Những cảnh nhộn nhịp ở Chợ cũ, hoa lệ ở Saigon đều đã có Hoài đi qua rồi. Phương chăm chú nghe lòng đông lên mỗi câu bỗng mau mau.

Cuộc đi chơi kết thúc. Phương trở lại nhà Loan để nhắc trong lòng. Tôi lạnh nhớ? — Hãn thấy hiểu lá lòng bàng ngày. Thiên tại vẫn lỗi lên. Những đứa trẻ cũng không còn đúng nuyết để chơi nhau. Phương nhớ đến gia đình, nhớ đến xóm cũ. Lấy bức thư sau cùng của Thanh gửi, Phương đọc lại nhỏ : « Bà vẫn nghiêm khắc như cha mẹ, nhưng cũng chỉ hay day nghiêm nói khi bà vắt tay. Mặt em bây giờ đầu lớn cả, chỉ phiền mới nói là chuyện hay tranh nhau đến đánh lộn. Cũng các thứ chẳng ra gì thay đổi : cái tính suy tư vẫn còn, khúc thăm không đổi. Chiều hôm qua em đi ra phố, cảnh nhộn nhịp chẳng khác gì không em vui mà cảm cho em thấy nó sự lạ: lòng của mình. Bức ảnh cùng trường Mẹ Linh sao có thấy đẹp để chăng? Chiều nào nói dây cùng đập đến thiên hạ, ai ai cũng vui cười, hình như cái buồn của bà được vẫy xuống sông hay chôn lên gió bên Bạch Đằng mang đi hết, chỉ riêng em là cho mang nặng nu tư... »

Phương cười đau. Thanh hay buồn quá. Vì lúc xa nhà đến giờ vẫn bà nhớ — mất tuổi. Phương đã nhận được thư Thanh sang, cả 3 bao giờ Phương được đọc một lần thư vui. Phương thay thương Thanh nhiều : đứa con gái yêu đuổi cho tình cảm! Phương lấy nhẹ kỷ tay gửi vội đôi đường.

MULHOUSE 25-12-19....

« Cuộc đi chơi chiều lâu mình nhớ Thanh nhiều. Tối nghiêm cho Thanh quá ! Trong tam đứa em chỉ có Thanh là đáng thương hơn cả. Ngày cũng ở quê nhà nhưng lão đi chơi tuy bao mình : thăng Phương, thăng Thi nhiều lắm. « Em nhớ sao buồn quá vậy ? Tao sợ sao nay đời có bé » sau lần ! Mối lần nghe tại nó nói thế mình cái hiểu nên cười đã là. Biết vậy lắm, thế mà thì gương mặt Thanh lúc nào cũng như chưa nói « vạn cổ sầu » ? Tôi ngày bắt đầu hiểu biết chưa bao giờ mình thấy, Thanh cười, cái cười của bé mãn nguyện. Những cái cười nhiều mới đã không lên cho Thanh tươi lên mà trái lại gương mặt Thanh trở nên u ẩn hơn. Thanh ơi! Anh nguyện cầu cho em trên cha và bao phù ở lành cho đời Thanh ».

Phương vẫn tay xo xem đăng bì. Mười lăm giờ mà phí cơ vẫn chưa đến. Phi trường Orly rộn rịp khác thường. Trên gương mặt mọi người đều hiện rõ niềm vui. Phương đã đi đi lại lại mất hướng vẫn phía trái xa. Chăng có gì người vui cảm chịu trên bụi gió, được vào cuộc lạ lẫm. Phương gọi một tách cà phê. Hoài cả phê bỗ lên Lâm Phương Lan trường tôn những là khoi lam ăn phát xa là tự mai mang sẵn sàng quê người. Thuở bé, những lần ngồi bê Phương được cha mẹ cho và quê cùng Thanh. Phương đã đến đường chiều lòng gió bơ đăng sóng, trời đẹp và buồn, cái buồn có bức của nơi đeo bao hết giới. Những bông lá vàng nặng nhẹ lên Thanh ngày nhà : « Anh Phương ơi! Lá vàng đẹp quá phải không anh ? »

Mây trôi mau vàng cùng kinh nhau. Giá tóc em cũng mân vàng thì hay biết mấy ! »

— Sao Thanh thích mân vàng thế? Anh không muốn Thanh thích màu vàng chết nào cả !

— Sao vậy anh? Thanh trước đôi mắt ngơ ngác.

— Anh không biết người ta thường bảo màu vàng là màu buồn thì vậy sao ?

— Anh lắm sẽ mà thiên hạ cũng lắm cảm. Màu vàng là màu vàng, đẹp sao ? Em thích màu vàng thăng chứng mai sau em là bà chúa hoặc bà vua cũng nữa.

— Bà vua ưu sầu !

Thanh lầu mỗi và quay đi. Có những lần Phương, Thanh ra vườn cùng với những người anh em họ bắt vàng vẫn, cam đồng. Phương thích nhất là những con cua có đôi càng rất chắc : con Thanh bắt được nhưng con công vẫn có mầu tím, mầu vàng... mang sắc. Đặt trên sau Thanh đưa cho Phương xem những đôi đẹp đẽ lem Phương bật cười. Các con Phương mới đưa viết sẵn bằng vào mảnh giấy chắp thành thư gửi cho Phương. Phương thấy vào xem lên thơm. Thanh thì buồn buồn muốn khóc : «Ngoại ơi ! Con không muốn về Saigon lại bỏ lấy giấy bút viết thư gửi về cha mẹ ở bực trường lăng như những đứa nhỏ nơi xóm...»

— Không.

Rồi vẫn đôi tay Phương chăm sóc quả đó thường tham mang phông. « Đoàn Phương nghĩ thế rồi mới ra. Mấy mươi lần mà Phương thích biết đến dưới mắt, Phương cảm động. Một mảnh giấy chợt rơi ra, Phương cầm lên đọc mắt vào : Những tuổi cũng đã qua ngoại lão với những đóng đẹp đẽ lem Phương bật cười. Các con Phương mới đưa viết sẵn bằng vào mảnh giấy chắp thành thư gửi cho Phương. Phương thấy vào xem lên thơm. Thanh thì buồn buồn muốn khóc : «Ngoại ơi ! Con không muốn về Saigon lại bỏ lấy giấy bút viết thư gửi về cha mẹ ở bực trường lăng như những đứa nhỏ nơi xóm...»

— Bà vua ưu sầu !

Thanh lầu mỗi và quay đi. Có những lần Phương, Thanh ra vườn cùng với những người anh em họ bắt vàng vẫn, cam đồng. Phương thích nhất là những con cua có đôi càng rất chắc : con Thanh bắt được nhưng con công vẫn có mầu tím, mầu vàng... mang sắc. Đặt trên sau Thanh đưa cho Phương xem những đôi

THIÊN - NƯƠNG

Truyện của LÂM-NGỮ-ĐƯỜNG
Bản dịch của N.X.T.

HOÀNG Chu là một thanh niên mới 17 tuổi. Chàng mồ côi cha, và lúc nào vẫn mặt mình. Chàng khỏe mạnh và giỏi đọc sách hơn tuổi rất chăng.

Chàng đã khóa lòn đề lo liệu sinh vững một mình được. Khi cha chàng sắp mất, người có đã chàng phải đến Hàng Châu ở với cô ruột của và cha chàng nhắc lại lúng chàng đã chính phòn đến thế. Vì vậy chàng cùng chú đưa đưa tinh thế tuổi cần của người thì dương. Chàng thương yêu Thiên Nương, nên chàng thương yêu tất cả những người trong gia đình của chàng. Chàng coi cô ruột như mẹ đẻ của chàng, và chàng chú đưa với em trai của chàng Tiểu Hoàng như một người em ruột của chàng.

Một khoảng người bức ruột của Tiểu Nương từ Trường An lại chơi Chàng bỉ là anh ruột của Thương Nghị, cha của Thiên Nương. Ông cuối hành tính của chàng cái chàm chạp, và chàng phải đã mất trong tháng đã bường thuyền theo giòng sông Thương và sau đó vào Động đình hồ để tới Hàng Châu.

Chú Dương của chàng, ông Trương Nghị, có một tiệm bán hàng thuốc Bắc. Ông là một người mặt to mà lớn, bàn rộng rai và đầy nghĩa cái sang sảng như tiếng chuông. Ông 25 năm qua, mỗi ngày ông đều tính thuốc của ông đã ở giờ như một chức đồng bà. Ông không bao giờ nghỉ một ngày nào cả, và ông vẫn chẳng bao giờ ốm nguyên ở đau cả. Ông là một người rất tiết thận, rất tiết kiệm, và lại bảo thủ nữa. Ông đã 1 đo lường tiền bạc trong nghề và lấy cây cả trở nên giàu có. Của tiền của ông đã thành một của tiền bền bền bền (bền sắt). Ông đã nuôi thêm được chiếc rương đầy và đã xây một nhà mới. Khi Hoàng Chu đến nhà ông, ông đón chào chàng bằng câu hỏi cục lực : « Anh tới đây làm gì ? »

Hoàng chu thưa với ông mục đích cuộc viếng thăm của chàng. Chàng biết chú dượng chàng là người hà giác đi, như nhớt thế cả một thanh vụng là cả đã tiêu đề tứ thế, và cũng tiếng tốt với các làng điếng. Ít ấn tí nói, ít trở tuông vụng, bao giờ cũng có vẻ nghiêm nghị của một người đã lớn tuổi. Ông đã có gắng nhiều để luôn luôn đi đúng đường chính.

Người ta đưa chàng về nhà mới của chú dượng chàng ở giữa thành chàng là một người bà con ở Thái Nguyên lại chơi. Cô ruột chàng lúc ấy đi vắng.

Chẳng bao lâu, chàng thấy một thiếu nữ mặc một bộ đồ xanh đa người đi vào phòng khách. Thiên Nương đã lớn thành một thiếu nữ đẹp lắm lắm, nói một thân hình thanh tú, quả thật đúng với cái tên Mai cái cách, tuyết tinh thần ».

Bộ tóc mây của nàng sắt xuống đến vai cùng làm tăng thêm vẻ đẹp của nàng. Bởi mà nàng đã ăng khi nhìn thấy người anh họ của nàng. Sau khi hỏi thăm lẫn nhau, nàng thắt ra một tiếng : « Anh có phải là anh Chu đây không ? »

Chu cũng thắt ra câu hỏi : « Em là Thiên Nương phải chăng ? »

Nàng cảm động quá đỏ mặt lấy lệ. Nàng nói lớn : « Chả anh đã lớn quá nhỉ ! » Vừa nói nàng vừa nhìn chàng người anh họ khỏi ngạc của nàng. Hoàng Chu cũng buột miệng nói : « Em cũng thế ! »

Hoàng Chu nhìn người thiếu nữ với cả mọi lòng mến phục, nhưng là những lời đó đang của cha chàng vẫn còn vang vang bên tai chàng. Hai người chẳng bao lâu mà đã trao đổi tin tức gia đình và kể lại những kỷ niệm ấu đàm trong thời kỳ thơ ấu. Thiên Nương có 1 người em trai nhỏ. Cậu vậy lấy làm lạ khi thấy 1 người thanh niên mà cậu mới gặp lần đầu tiên đã nhận là anh mình với cậu. Hai gia đình đã xa cách nhau từ lâu, trong nhà gia đình cậu, ít khi có người nói đến chàng.

Khi cơn cậu trở về, bà đón tiếp cháu bằng cách rất ciềm nhớ, và bà rất thương cháu vì chàng là con người anh ruột đã quá cố của bà. Bà con người đẹp đẽ và phúc hậu. Chàng thưa với bà về việc học hành của chàng cùng những công việc chàng đã định trong tương lai. Bà kể cho chàng nghe việc làm ăn của chàng bà đã được rất thịnh vượng. Bà hứa sẽ cho chàng 1 việc làm trong tiệm.

Người chú dượng của chàng đến đón mới ở cửa tiệm về. Ông nay ít nói và có không đã ý gì đến chàng cả. Hoàng Chu cảm thấy mình nghèo kém và ở trong thời trang một đứa trẻ mồ côi sắp được đi làm việc. Nhưng cô nàng thì lại rất ân cần đối với chàng. Bà là người có hợp, và cũng mướn nhiều ở ấy nói tiếng để giúp Thiên Nương.

Lâu dần, Hoàng Chu trở thành một người trong gia đình của cô nàng. Nhưng không ai để đọng đến lời mà bà đã hứa với anh ruột bà là sẽ cho gả bà cho con trai ông này, vì khi hai người vẫn là những đứa bạn thơ ấu. Đối với Hoàng Chu, Thiên nữ bận áo xanh đã trở nên là người mà chàng lựa chọn để kết bạn trăm năm, dù không có lời hứa ký đi nữa.

Thiên Nương cũng là và vàng yêu chàng. Nàng sẵn sóc Hoàng Chu trong tám tháng trời mà cũng của chàng cũng và mạy quên sơ vì bận nơi quoi tiệt gần cho chàng.

Bà mẹ cảm thấy vàng thương yêu Hoàng Chu.

Hoàng Chu không ngờ mình có điểm phúc đến thế. Vì vậy chàng cũng chú dượng đưa tính thế tục cần của người thì dương. Chàng thương yêu Thiên Nương, nên chàng thương yêu tất cả những người trong gia đình của nàng. Chàng coi cô ruột như mẹ đẻ của chàng, và chàng chú đưa với em trai của chàng Tiểu Hoàng như một người em ruột của chàng.

Một khoảng người bức ruột của Tiểu Nương từ Trường An lại chơi Chàng bỉ là anh ruột của Thương Nghị, cha của Thiên Nương. Ông cuối hành tính của chàng cái chàm chạp, và chàng phải đã mất trong tháng đã bường thuyền theo giòng sông Thương và sau đó vào Động đình hồ để tới Hàng Châu.

Chú Dương của chàng, ông Trương Nghị, có một tiệm bán hàng thuốc Bắc. Ông là một người mặt to mà lớn, bàn rộng rai và đầy nghĩa cái sang sảng như tiếng chuông. Ông 25 năm qua, mỗi ngày ông đều tính thuốc của ông đã ở giờ như một chức đồng bà. Ông không bao giờ nghỉ một ngày nào cả, và ông vẫn chẳng bao giờ ốm nguyên ở đau cả. Ông là một người rất tiết thận, rất tiết kiệm, và lại bảo thủ nữa. Ông đã 1 đo lường tiền bạc trong nghề và lấy cây cả trở nên giàu có. Của tiền của ông đã thành một của tiền bền bền (bền sắt). Ông đã nuôi thêm được chiếc rương đầy và đã xây một nhà mới. Khi Hoàng Chu đến nhà ông, ông đón chào chàng bằng câu hỏi cục lực : « Anh tới đây làm gì ? »

Hoàng chu thưa với ông mục đích cuộc viếng thăm của chàng. Chàng biết chú dượng chàng là người hà giác đi, như nhớt thế cả một thanh vụng là cả đã tiêu đề tứ thế, và cũng tiếng tốt với các làng điếng. Ít ấn tí nói, ít trở tuông vụng, bao giờ cũng có vẻ nghiêm nghị của một người đã lớn tuổi. Ông đã có gắng nhiều để luôn luôn đi đúng đường chính.

Người ta đưa chàng về nhà mới của chú dượng chàng ở giữa thành chàng là một người bà con ở Thái Nguyên lại chơi. Cô ruột chàng lúc ấy đi vắng.

Chẳng bao lâu, chàng thấy một thiếu nữ mặc một bộ đồ xanh đa người đi vào phòng khách. Thiên Nương đã lớn thành một thiếu nữ đẹp lắm lắm, nói một thân hình thanh tú, quả thật đúng với cái tên Mai cái cách, tuyết tinh thần ».

Bộ tóc mây của nàng sắt xuống đến vai cùng làm tăng thêm vẻ đẹp của nàng. Bởi mà nàng đã ăng khi nhìn thấy người anh họ của nàng. Sau khi hỏi thăm lẫn nhau, nàng thắt ra một tiếng : « Anh có phải là anh Chu đây không ? »

Chu cũng thắt ra câu hỏi : « Em là Thiên Nương phải chăng ? »

Nàng cảm động quá đỏ mặt lấy lệ. Nàng nói lớn : « Chả anh đã lớn quá nhỉ ! » Vừa nói nàng vừa nhìn chàng người anh họ khỏi ngạc của nàng. Hoàng Chu cũng buột miệng nói : « Em cũng thế ! »

Hoàng Chu nhìn người thiếu nữ với cả mọi lòng mến phục, nhưng là những lời đó đang của cha chàng vẫn còn vang vang bên tai chàng. Hai người chẳng bao lâu mà đã trao đổi tin tức gia đình và kể lại những kỷ niệm ấu đàm trong thời kỳ thơ ấu. Thiên Nương có 1 người em trai nhỏ. Cậu vậy lấy làm lạ khi thấy 1 người thanh niên mà cậu mới gặp lần đầu tiên đã nhận là anh mình với cậu. Hai gia đình đã xa cách nhau từ lâu, trong nhà gia đình cậu, ít khi có người nói đến chàng.

Khi cơn cậu trở về, bà đón tiếp cháu bằng cách rất ciềm nhớ, và bà rất thương cháu vì chàng là con người anh ruột bà quá cố của bà. Bà con người đẹp đẽ và phúc hậu. Chàng thưa với bà về việc học hành của chàng cùng những công việc chàng đã định trong tương lai. Bà kể cho chàng nghe việc làm ăn của chàng bà đã được rất thịnh vượng. Bà hứa sẽ cho chàng 1 việc làm trong tiệm.

Người chú dượng của chàng đến đón mới ở cửa tiệm về. Ông nay ít nói và có không đã ý gì đến chàng cả. Hoàng Chu cảm thấy mình nghèo kém và ở trong thời trang một đứa trẻ mồ côi sắp được đi làm việc. Nhưng cô nàng thì lại rất ân cần đối với chàng. Bà là người có hợp, và cũng mướn nhiều ở ấy nói tiếng để giúp Thiên Nương.

Lâu dần, Hoàng Chu trở thành một người trong gia đình của cô nàng. Nhưng không ai để đọng đến lời mà bà đã hứa với anh ruột bà là sẽ cho gả bà cho con trai ông này, vì khi hai người vẫn là những đứa bạn thơ ấu. Đối với Hoàng Chu, Thiên nữ bận áo xanh đã trở nên là người mà chàng lựa

Truyện của LÂM-NGỮ-ĐƯỜNG
Bản dịch của N.X.T.

Bà mẹ vụng sướng quá chừng, hai mắt bà đầy lệ. Bà bảo con là Thiên Nương, con đã đính rồi ư. Con có biết mẹ đây không ?»

« Thưa mẹ, con biết lắm chứ ! Nhưng lâm sao thế ! Sao mẹ lại khóc ? Sao con lại nằm liệt trên giường thế ? »

Nàng hình như không biết đến chuyện đã xảy ra. Khi mẹ vừa rồi cho nàng biết, nàng đã lâm liệt giường. Nàng vẫn cảm thấy đau đớn, nàng không gió đau lại ở thế thế được. Nàng vẫn cảm thấy lại khác thường. Chẳng thể nào nàng ăn đến nổi mà vẫn tâm thần rối loạn lên. Nhưng sau khi thấy vàng mẹ bà, đó đau lại mất đi, mà đó đúng quyền cho mà gả nàng cho con trai họ Tương.

Bà mẹ vẫn ôm lấy con mà vừa thở vừa nói : « Thế là con đã ăng khi thấy mẹ con đến nhà

NỖI SẦU CỦA BIỂN

TRUYỆN NGẮN
VŨ-TIÊU-GIANG

Vô chòng chiếc áo qua cổ che mưa, hai tay thọc vào túi quần lặng lẽ bước trên bãi cát, chuyện từ gốc cây sang gốc cây nọ dọc theo ven biển. Sóng ở ít hôm lá tiếng gió rít trên ngọn cây, tạo thành một bản nhạc buồn. Ánh đèn thành phố đã xuống một màu vàng bệnh hoạn.

Vũ tự hỏi.

— Không biết mình đi đâu giữa cái đêm gió buốt này? Khi mà mọi người đang thu mình trong chăn ấm nệm êm. Tiếng gió rít đơn đuổi theo bước chân Vũ. Chiếc xích lô đạp bỗ mui kín nặng nề chuyên bánh, anh phu xe uể oải thua cố trong lớp áo áo mưa gò mình đạp xe đua khách về phòng ngủ. Vài xe-đò chạy ùng ngoài đường, gầm gừ như tranh đành một vài miếng mồi thừa thãi.

Vũ bật cười: Mắc cái tìm bậc thuốc, điều thuốc cuối cùng cũng lại trong tay anh bằng chuyện.

Vũ bỏng điếu thuốc ra xa lách mình qua cửa. Thùng gỗ cho bỗng bên trông, anh lạnh lùng kéo ghế ngồi xuống. Hình ảnh người vô nữ, các cô chiêu đãi viên, lão chủ quán cho đến anh tác bụng phê. Cuối cùng « Bleu » trắng toát của người chiêu đãi thành nhau đến mới là cho. Cô cassiên đang mỉm cười bàng quơ. Một bản nhạc kích động lê lên như muốn xé tan bầu không khí ngột ngạt. Tiếng người đờn kauh, vàng, tím, đỏ. Một lớp người đang q ay cuồng theo bản valse trong ánh đèn lờ mờ.

★

Chợt có bàn tay đập nhẹ trên vai, sau đó ! tiếng nói đàn bà quen thuộc.

— Anh Vũ.

Vũ giật mình ngửng lên và nhận ra Ngọc Hương anh đứng lên :

— Chào em.

Hương ngồn ngoài kéo ghế ngồi xuống cạnh Vũ.

— Anh đi cả một mình ư ?

Giọng Hương trong trẻo và lả lơi, khuôn mặt — hơi gầy, thay phấn hồng làm đổi gò má và hai con mắt, có một sức thu hút kỳ lạ. Tóc cắt ngắn liền một tài từ mặt bao mà anh đã xem trong 1 phim tình cảm mới đây. Mái tóc rất ăn ý với vẻ mặt quý tính cảm của Hương. một cái bộc lộ như chân đào buổi sớm.

— Hừ ! Anh ngồi chơi mà đi vậy ?

Vũ nhìn Hương, anh nói như trong một giấc chiêm bao.

Em đẹp lắm, có phải đẹp hơn trước nhiều: — em vẫn làm ở một chỗ cũ ?

— Không em mới đổi tiệm mới được một tuần, còn anh vẫn như Xưa ?

— Đã nhạp ngồi.

Hương khe khẽ xích lại gần Vũ, thoáng ngửi mùi nước hoa « champagne » tiết ra từ tấm thân đều đặn tròn trịa và bao mềm, anh bắt gặp chiếc cổ trắng muốt cặp mỏi mong đó. Cái nhìn ấy làm Hương hơi ngại, nàng đổ mặc Vũ quảng tay lên ngai-ngai. Vũ thoáng nghe Hương thì thì.

— Anh chẳng với em một bàn nhé. Vũ thấy Hương ở đây, bàn nhạc đang hòa tấu bản tango. Bài hát quen thuộc mà lần đầu tiên Phương dạy anh khiêu vũ.

Vũ gật đầu rồi nhẩm nhẩm mở và ôm sát vào tay và ngực mình, mà Hương áp nhẹ lên vai anh. Anh đưa Hương đi với bình bình của Phương người yêu đã tiên.

Nhạc dứt lúc nào không hay, Hương kéo anh về bàn.

— Anh nhảy hay ghê.

Vũ như người tỉnh mộng, mỉm cười bẽn lẽn.

— Rồi chẳng mình sẽ về đây ?

— Anh sẽ có dọc suốt đời, vì chẳng bao giờ...

Vũ chăng tay vào cầu khi nhạc cất lên.

Hương bảo,

— Xin phép anh em chạy qua bàn kia một lát.

Chẳng buồn gật đầu, Vũ đưng lên ly cognac trà tiền.

oOo

Bỏ gói thuốc vào túi bước ra cửa bên ngoài mưa đã tạnh gió rít dài trên chóp cây. Bắt gặp Vũ ngài Diễm, vẫn đứng cố sự giữa bóc nhỏ nhặt bài chiến giữa anh và Diễm, thì tôi nay Vũ đau có đây ấi thân mình thế nay. Anh sẽ đưa Diễm đi chơi, hai người sẽ nói nhiều về vương lai, sau khi hai đứa chính thức cưới nhau. Rồi đứa con đầu lòng ra đời, anh sẽ đính quyền vu tiên đặt tên cho Diễm nếu là con trai, cho con gái phân anh.

Con trai lớn lên anh sẽ chọn vợ Thiếu sinh Quân, để khi trưởng thành nó sẽ là một chiến sĩ như bố mẹ hiện đó. Cô đôi tay đẹp bao tân, và chấp nối tình thương.

— Ngài mà hai đứa thật là trẻ con, ai đời chỉ có một ít ca chuyện nhỏ nhặt. Nhất mà Vũ đi Diễm đài tiếc anh xa-lông tân, anh không bằng lòng thế là Diễm giận anh.

Lời qua tiếng lại là tâm lang người của cân vì tự ái, quả nhiên Vũ bỏ đó đi gặp Hương « chanh thật, Tiếng tôi lâm thêm tiếng tu cửa miệng ».

— Bây giờ phép thường nên đã đi đời, ngày mai vào đơn vị tôi con tàu lại đưa anh ra đại dương. Để sống với những ngày buồn tẻh. Cước sống bị đe dọa bởi những con mưa bão, khi đi vào biển mù trùng sóng cuộc tương lai nhiều lắc bập bênh trong những như bị lật đp giữa đại dương vô tha.

Thì mà chưa ngày nào Vũ quên nghĩ đến Diễm. Con tàu vẽ sóng chạy nghiêng ngả. Vũ thường xuy trên vô ý nghĩ nhớ Diễm trong chuyến đi rất ngắn đại dương nhỏ lại trong thuyền sẽ.

Những chiều tựa lan can tàu nhìn hoàng hôn cuối trên mái, mặt trời ngụp dần dưới triền sóng chân vô mông lung trong đại dương. Vũ mường tượng đến khóm mắt nhìn hồng, đôi mắt mắt bạt đi, với mái tóc hoa rất của Diễm. Diễm tóm đi trên đường Lê Lợi, mà anh đến lan quen trong người đầu nghệ phép nên trước. Diễm thường nói với anh.

— Cái bàn trước anh đến lan quen Diễm trong bộ đồ chỉ thủ, thì Diễm đã chạy anh rồi.

— Nhưng bay giờ thì sao ?

— Bay giờ Diễm thấy anh thấy thì trông kiêu hùng và oai vệ.

oOo

Vũ thường chưa ngài xa xôi. Tự ngày bước vào quân ngũ tiếc bây giờ anh đã biết nhiều hiểu nhiều.

— Trật mình đã qua ngày tiếc bây vô phương diện thân cảm. Dại gì anh đã sống với tháng sầu đi ? Đi là với hiểu, xa nhiều người thân yêu, đối khi con tàu phế ra đất liền. Vũ mới có đặc dịp thăm thăm thì để nghe cối bóng xôn chiến cơ thể. Trong đó có Diễm người yêu thương hai bề đến với anh, nhẹ nhàng như con gió cuối thu tiếu là vàng.

Tuy nhiên không hẳn là thiếu thốn, đôi khi thấy thì con bao nhiêu cuộc vui khác, và có những khát vọng yêu đôi chi chiến giữa anh và Diễm, thì tôi nay Vũ đau có đây ấi thân mình thế nay. Anh sẽ đưa Diễm đi chơi, hai người sẽ nói nhiều về vương lai, sau khi hai đứa chính thức cưới nhau. Rồi đứa con đầu lòng ra đời, anh sẽ đính quyền vu tiên đặt tên cho Diễm nếu là con trai, cho con gái phân anh.

Con trai lớn lên anh sẽ chọn vợ Thiếu sinh Quân, để khi trưởng thành nó sẽ là một chiến sĩ như bố mẹ hiện đó. Cô đôi tay đẹp bao tân, và chấp nối tình thương.

— Ngài mà hai đứa thật là trẻ con, ai đời chỉ có một ít ca chuyện nhỏ nhặt. Nhất mà Vũ đi Diễm đài tiếc anh xa-lông tân, anh không bằng lòng thế là Diễm giận anh.

Lời qua tiếng lại là tâm lang người của cân vì tự ái, quả nhiên Vũ bỏ đó đi gặp Hương « chanh thật, Tiếng tôi lâm thêm tiếng tu cửa miệng ».

— Bây giờ phép thường nên đã đi đời, ngày mai vào đơn vị tôi con tàu lại đưa anh ra đại dương. Để sống với những ngày buồn tẻh. Cước sống bị đe dọa bởi những con mưa bão, khi đi vào biển mù trùng sóng cuộc tương lai nhiều lắc bập bênh trong những như bị lật đp giữa đại dương vô tha.

Thì mà chưa ngày nào Vũ quên nghĩ đến Diễm. Con tàu vẽ sóng chạy nghiêng ngả. Vũ thường xuy trên vô ý nghĩ nhớ Diễm trong chuyến đi rất ngắn đại dương nhỏ lại trong thuyền sẽ.

Những chiều tựa lan can tàu nhìn hoàng hôn cuối trên mái, mặt trời ngụp dần dưới triền sóng chân vô mông lung trong đại dương. Vũ mường tượng đến khóm mắt nhìn hồng, đôi mắt mắt bạt đi, với mái tóc hoa rất của Diễm. Diễm tóm đi trên đường Lê Lợi, mà anh đến lan quen trong người đầu nghệ phép nên trước. Diễm thường nói với anh.

— Cái bàn trước anh đến lan quen Diễm trong bộ đồ chỉ thủ, thì Diễm đã chạy anh rồi.

— Nhưng bay giờ thì sao ?

— Bay giờ Diễm thấy anh thấy thì trông kiêu hùng và oai vệ.

oOo

Vũ thường chưa ngài xa xôi. Tự ngày bước vào quân ngũ tiếc bây giờ anh đã biết nhiều hiểu nhiều.

— Trật mình đã qua ngày tiếc bây vô phương diện thân cảm. Dại gì anh đã sống với tháng sầu đi ? Đi là với hiểu, xa nhiều người thân yêu, đối khi con tàu phế ra đất liền. Vũ mới có đặc dịp thăm thăm thì để nghe cối bóng xôn chiến cơ thể. Trong đó có Diễm người yêu thương hai bề đến với anh, nhẹ nhàng như con gió cuối thu tiếu là vàng.

Tuy nhiên không hẳn là thiếu thốn, đôi khi thấy thì con bao nhiêu cuộc vui khác, và có những khát vọng yêu đôi chi chiến giữa anh và Diễm, thì tôi nay Vũ đau có đây ấi thân mình thế nay.

Bỗi vậy trong những chiều trời rực trên bầu vô thương mênh mông, nhìn xa xôi một miền giữa những vực tự mông lung đó. Vũ chiến anh mười đôi mắt thư đến Diễm để cho mai sau tiếc gió vào một hồi cảng vô vô để thư để bão tin, chuyện nay anh đi hơi lâu, Để Diễm khỏi trông đợi, hay để là điều xúc nuôi của Diễm.

Niềm đau thoát đôi đau đập. Vũ trông như tinh yêu đã vỡ trong lòng. tự nhiên anh muốn đốt chay tất cả kỷ niệm bàn Diễm tiễn anh xuống tàu. Để không bao giờ trở lại đi -tong.

VŨ TIÊU GIANG

CÁ MẮC LƯỚI

● *Mặt trời bỗ xuống những tia lửa cho cuộc sống bao ngày. Đồng lúa xanh bãi mới xa tít tận chân trời. Tôi đứng và vẫn lên ở lá. Đêm tuổi thơ nào, tôi không nghe giọng hò mặc-mặc cỏ đã qua. Bao ngàn năm giọt máu oai - hùng hãn in trên lịch sử. Tôi khóc tôi cười Tôi yêu cũng đều là tâm hồn và quê hương tôi cả.*

● *Tô canh chua, đĩa cá kho, chén cơm ngon hương vị đậm đà dân tộc nuôi tôi lớn lên.*

● *Dòng sông nước ngọt, nhiều cá, êm đềm, xuôi về lòng đại dương. Tôi xoay hướng đời tôi vào đó. Tôi sống thoải mái với gió đồng, với ca dao. Tôi rời bỏ thành phố ồn ào, đựng đúng thân kinh tôi dậy.*

● *Ở đây, ngoại giả, ba mẹ hiền, chiếc võng tình yêu ru rần đầy trong hồn. Tôi yêu khung cảnh quê hương. Tôi yêu người con gái mảu sạm nắng vẻ chất nồn là đơ ơ. Tôi yêu vẻ dịu dàng e lệ đáng thương lắc lư, xanh tươi đồ ở đây thường hay lửa đạn. hòn cầm Sắc sống của mưa người cố vươn lên vượt lên vượt lên cho đến khi nào bật gặp niềm vui.*

● *Vòng hành xe quay đều. Hằng và Nhan thích đạp cái cảnh êm-ả thơ mộng. Quê nhà tôi đó. Tình yêu tôi là. Ở đây không là bài cất với vùng biển cả mênh mông. Ở đây, không nhìn thấy những bộ đồ tân hồ hang. Ở đây, những bộ đồ bà La kin đáo, dụ dàng, mốc thích theo năm thông...*

● *Nhan cười. Nụ cười thơm mùi gái Việt. Chúng tôi cùng nhìn nhau cười. Quê hương mình đây. Tôi e thiếu vắng con Nhan, Hằng và tôi cười vang khi gió đưng cơn gió lạnh. Tôi, tà vòng trên nhà đó chui vào sưởi. Đất mênh mông tít mù bưu sẽ bừng lên hoi thở. Hằng và Nhan biết không ?*

✱ *Hằng và Nhan cùng mặc đồ quân nhân như tôi. Mà người đều mang tâm trạng riêng. Hoàn vẫn quê hương hồn nhiên. Tôi, không như cũng tôi ngày vừa vùng lên kháng Pháp. Tôi vùng lên bảo tồn hồn thiêng sông núi của tôi. Tôi không muốn miền phủ sa nhài vô thân.*

● *Bây giờ, sáng nắng đưa đẩy... bằng lòng gọn lại như mái đầu xao động nước. Vàng trên đồi thông. Tôi đan. Tôi nhìn thương nỗi niềm tỉ tăng lên: cuộc mệ hàng hào — Cả khúc tự do sẽ lửa bay trong nắng sớm lan tràn đồng lúa thơm.*

Mặt trời bỗ tia lửa xuống cho sức sống bao ngày. Hằng, Nhan và tôi nhìn quê hương hoạn nạn đó!

✱ *Nhưng con tim nối lại những con tim thành một chuỗi tình yêu tên vô tận ».*

KIM ĐAN

(KBC 6061)

MÙA XUÂN CỦA TÂN

HOÀI - THU

NGUYỄN-XUÂNCHANG

TÂN HIỂU rằng: bây giờ là thời đại của tuổi trẻ, một lớp tuổi trưởng thành quê mau trong chiến tranh tối lượng quá lớn trong mấu lửa, đã tạo nên những nếp sống cuồng vội đến ra đọa vậy. Thật ra, Tân chưa tìm được ý nghĩa cho những cuộc sống ngang tàng ấy, mặc dầu, chính mình là kẻ sinh ra và trưởng thành trong sống một hoàn cảnh.

Tân đã từng chứng kiến tận mắt một đứa con trai chưa đầy 20 tuổi, nghiêm nghị, mặt mày xanh lét; bịch hoạt. Hai đường « ven » lưa xuất tra hai cánh tay đã trở thành chai cứng vì chịu quá nhiều các chấn mạ tuy và kích thích tố.

— Cho đến bây giờ, Tân cũng chưa quên buổi gặp gỡ ấy.

— Em nghiện thứ nây lâu chưa?

— Cầu hai năm !

— Em thấy cuộc sống bây giờ thế nào ?

— Một thiện đường chứ không phải là địa ngục mà trường đâu.

Nhìn đứa bé rất thước vào trong ống tiêm. Tân bối rối :

— Thuốc gì vậy ?

— Một loại thuốc bổ sinh !

Tân ngạc nhiên, chăng lạp lại câu trả lời của đứa bé.

Đứa bé nhìn Tân mỉm cười, rồi đo lên trước mặt một «Ampoule» đầy thuốc.

— Nếu muốn xin mỗi ống cùng thường thêm với tôi một « ly » Tân lắc đầu từ chối.

— Cám ơn em !

Đứa bé biểu lần sự từ chối của Tân, nó thò tay vào rút ra một gói bạc 200$.

— Hôm nay tôi có tiền đây, ông đừng ngại.

— Tiền đâu nhiều quá vậy ?

— Ăn cắp !

— Của ai ?

— Của gia đình chú chúa ấy nữa, ông trưởng tôi « lượm » ở chợ trên. Mặt sau là thu là bài thờ của anh Châu đình Chương ông thương gia dưỡng Tân Hưng Đạo Huế. Anh bị lưu từ năm 1957 và bị chúng buộc tội làm kinh tài chính cho

THỜI LUẬN
HEBDOMADAIRE — SAIGON

Đi một đường lả lướt

(Tiếp theo trang nhất)

Câu trả lời của bà Phương Kêu tiếng trống đã hoàn cảnh chiến tranh điều tàn của đất nước hiện tại. Chợt tên Phương Kêu chép miệng than thở :

— Giá đất nước mình mà bình yên thì vui biết mấy nhỉ.

— Ừ ! nhưng còn lâu.

— Cũng không còn lâu nữa đâu, chúng mình yên tri nhé... Xuân con ngựa sẽ mở cửa ngõ cho hòa bình sắp tới đấy.

— Có thể... và ước mong như vậy.

Tư tưởng của chúng tôi lại cất bổi một giọng nói chào quyền rũ của cô hoạ biên rượu Tết.

Chúng tôi không đủ sức bảo đâu nào, đâu đâu đâu cũng mọi lúc đứng vây quanh cô hàng. Ly rượu tết bên với bội đỏ của Đô thành được bắt vào miệng bà thiếu một cách vội vã. Tên Tâm chung ghé miệng vào tai tôi thì thầm :

— Đ...m... tượng ba lần uống hắt thấy bà nội — chúng mình Tây chay đã ngoại hóa gian thương, lo cao.

— Tây chay ! tây chay gian thương lo-cao.

Tiếng cười khích khích của tên Phương Kêu, hòa lẫn với tiếng song ca của bài gian hàng quảng cáo bộ giặt chổi nhà như chổ. Tiếng thở thở của cô xoang ngôn viên hàng bột giặt vì so tức tối vì bị đè bẹp dưới giọng cao ba âm, cô pha vọng cô của gã hàng phế hàng bột giặt Nat. Cô nàng cứ rướn người lên, vẻ cong vênh mới đã phát âm chưng cũng không lại. Tên Tâm Chung bẩm tay bỏi cười đâu : « Hấp dẫn ! hấp dẫn ! mê ly rừng rực ». Rồi khẽ khu cửa Nam, ba dừa vội bàng qua đường sang đại lộ Lê Lợi : Ngỗ vào của đại lộ này bị chóáng ngập cả mắt bởi những màu, những đuôi, dây dưa, cọ sát bên nhau lẫn thành một cuộc khiêu vũ lả thiên. Tên Phương Kêu bỏi tôi :

— Nhập cuộc chứ mày

— Sao lại không ? Ngân năm một thuở được chập thế không mất tiền mà.

Ba đứa hùng hầu xáo đã trong một điệu nhạc lòng điên đảo. Tên Tâm Chung khuyến hai tay bước đi mở đường. Tôi vội bảo hắn :

— Quắc hai tay lên, gây mà đi, không có sẽ bị phạt vạ vì giảm tiếp xúc phạm thuần phong mỹ tục đấy.

Tôi có lẽ là đã đắt mất qua các khe người chật cứng bu quanh những hàng vải, hàng chén đĩa, hàng quần áo. Đi xem rất sinh hoạt Tết ở đây ra sao ? Nhưng chịu không nổi vì hàng vạn thứ mùi xông lên nồng nặc làm tôi muốn xỉu lên.

Thoát ra khỏi cửa ngõ của đại lộ Lê Lợi, tên Phương kêu bắt tôi :

— Mày có xin không ? vào Kim Sơn nghỉ chơi một chút đã, tao mới qua rồi.

— I bồ ơi cha...đêm «hoài» sáo mà mà đi một đường là lướt ở đây.

Ba đứa thông cảm nhìn nhau, bàng qua đường sang khu chợ bán lịch và tiền thuyết mây nước. Khu chợ bán văn hóa này tọa lạc ngay bên cạnh một cái cầu tiêu công cộng trông đến phát ớn cả người. Tên của những chữ văn, nhà thơ hiện đại và tiểu chuyện được bọn con buôn văn hóa xếp bừa bãi trên vỉa hè đề người mua bán ba la la. Ngược lại những cuốn lịch phơi dui, phơi mông, phơi rốn thì lại được trịnh trọng treo trên giá với một giá bán cắt cổ 200.1 — 300đ v.v. và v.v ! Thế mà có một điều rất lạ là tả « thiên hạ » cứ lao đầu vào mua chết thôi. Tên Tâm Chung cười buồn bảo tôi :

— Thời buổi nào thì «mông đít» rúa, ngực» cũng tất được chuộng có phải không mày ?

— Đã là cái chắc — ngay như bào Xuân cũng vậy — Nếu không có rúa của hoa hậu của Thái kim Hương dân lên thì chưa chắc đã bán được.

Ba đứa cùng cay cú...rồi nhau lên đại lộ Nguyễn Huệ ngắm hoa. Đi qua « IAX » khu chợ của giới thương lưu, mất 3 đứa chưa vì một từng hoa trải rộng dưới ánh đèn mầu : xanh, đỏ, tím, vàng - bên cạnh những hàng hoa, biết nói, biết cười đi động, lơi là như ngọn gió đêm.

Tôi thì thào bảo nhà Phương kêu.

— Tao đề mày hoa nào đẹp hơn ? thơm hơn ?

— Bằng nhau là cái chắc.

— Giá bì gặp mà mình được mấy thằng mặt «hông» đã chưng ở nhà thì cuộc đời đã biết mấy mấy nhỉ.

Ba chiếc mồm cả ngẩn của ba đứa cùng chép lên những tiếng thán muốn tiếc rẻ và không đứa nào bảo đứa nào, ba đứa đều tự động đi tắc thro thế tan giác xuống góc đã quên lãy những hồng hoa biết nói đang vừa nhẹ lãy những «đa» hoa nhẹ dượn bương xuống quên cả thời gian và đường về.

Những lời tiên...

(Tiếp theo trang hai)

thực vừa rồi, tiền bảo những đi chuyện quân đội vẽ trang quan trọng những đề dọa chiến tranh, một bên đoạn giao rầm rộ và những cuộc lạm xét đương ngăn ngừa sắp xảy ra nhất ở Trung Nam Mỹ ở Phi Châu và ở trên nhiều địa điểm ở Á Châu.

Trung Cộng sẽ mở nhiều cuộc đàm phán mới với Nhật bản trong địa hạt kinh tế, cùng với cả Tân tây Lan, Ấn Độ và Hồi quốc Nếu những cuộc phán này thành công thì ý muốn của Trung cộng tỏ nước nay sẽ gây thêm được uy thế ở trên thế giới.

HẾT

GIÓ THỔI NGƯỢC

(Tiếp theo trang 1)

ra... tiền ơi là tiền như bà Hai nhà bên cạnh K.N. chửi con gái mình đấy xóm đây lắng.

Đăng kể nhớt là những con « ngựa đực » ...gốc người. Thà « ngựa » đó nhỏ cả (chưa có giây tiêm tre), giá bạc cái đâu cũng có.

Chồng nó chẳng nhòng bằng lòng mà cặn hành diện được người ta... cởi đâu cởi cổ. nó mới đi như trâu. Đó là thà « ngựa »... Tây tớt thao Tây, Nhựt qua « đó tớ » Nhựt. Diện và thì « muốn năm » Diệm, rồi « cách mạng » lên lại... hoan hô « cách mạng » biết mình !

— Chắc chắn rồi khi Cộng Sản tới thì cái là «ngựa» đó đều gọi Cộng Sản là... « đồng chí » rồi trợt.

Tuy nhiên, thà « ngựa » đó cũng có cái « hay » của nó. Vì đã có « ngựa bà » thì chẳng làm « ngựa ông », bị người ta cởi đầu thì chẳng tạo phương tiện cởi lại... đầu đần đen !

Nhưng vạn vật trong vũ trụ và xã hội loài người biến hóa và tiến hóa không ngừng, không gì chẳng năm Ngọ này đàn cổ dịp cởi lại đầu thà «ngựa » đó, đề... mông » Năm dân tộc quyết thắng » !

KỲ NINH

GIẢI TRÍ ĐẦU XUÂN

EDEN — Từ 18-1 tức 27 Tết
L'HOMME D'ISTAMBUL
Horst Buchholz-Sylva Koscina-Perrette Pradie,
Scope - Tô màu - Tiếng Pháp - Phụ đề Việt ngữ.

Đại-Nam — Từ 20-1 tức 29 Tết — Chiếu độc quyền :
Lưỡi kiếm giang hồ
Lăng Ba - Tân Bình - Vương Vũ
Shawscope-Tô màu-Tiếng Trung Hoa - P.B. Việt-Anh

REX — Từ 20-1 tức 29 Tết
Xuất 9H — 11 H 30 — 14 H — 16 H 30 :
Les amours enchantés
Laurence Harvey - Karl Boehm - Claire Bloom
Scope - Màu - Phụ đề Việt-Hoa
Xuất 19 H — 21 H 30 :
L'amour en quatrième vitesse
Elvis Presley-Ann Margret-Scope-Màu-P.B.Việt-Hoa

CASINO (SAIGON)
Từ 18-1 tức 27 Tết
Le fils de Spartacus
Với Đại lực sĩ : Steve Reeves
Gianna Maria Canale — Jacques Sernas — Scope — Màu — P.Đ.V.N

KIM CHÂU
Từ 18-1 tức 27 Tết
Xuân vui về đêm
(Néon by Night)
Hài bước, vui nhộn, hấp dẫn, đủ vật đào bà Xiêc, Ảo Thuật
Scope - Màu - Phụ đề Việt-Hoa

HỒNG BÀNG
Từ 19-1 tức 28 Tết
Tề Thiên Đại Thánh
Tôn Ngộ Không đại chiến Hồ Ly Tinh
Phim mới - Thần thoại - Màu
Tiếng Việt.

PALACE CHOLON
Từ 29 Tết—Xuất 9h-11h-13h-15h
L'Amour en quatrième vitesse
Elvis Presley—Ann Margret—Scope
Màu — Xuất 17h.20h :
Les amours enchantés
Laurence Harvey — Claire Bloom
Scope — Màu

KHẢI HOÀN
Từ 18-1 tức 27 Tết
Le fils de Spartacus
Với Đại lực sĩ : Steve Reeves
Gianna Maria Canale — Jacques Sernas — Scope — Màu — P.Đ.V.N

VIỆT LONG
Từ 18-1 tức 27 Tết
CÔNG CHÚA KÉN CHỒNG
(Les Mille et une Nuits)
Phim mới - Donald O'Connor
Michèle Mercier-Raymond Bussière
Scope - Tô màu - Tiếng Pháp
Phụ đề Việt ngữ.

VÂN HOA
Từ 18-1 tức 27 Tết

KINH THÀNH
Từ 18-1 tức 27 Tết

L'Homme D'Istambul
Horst Buchholz — Sylva Koscina
Perrette Pradier-Scope-Màu-PBVN

LES VIKINGS ATTAQUENT
(Hải tặc Viking tấn công)
Ettore Manni — Cameron Mitchell
Genevieve Grad — Philippe Hersent
Scope — Màu

LONG VÂN
Từ 18-1 tức 27 Tết
Xuân vui về đêm
(Néon by Night)
Hài bước, vui nhộn, hấp dẫn, đủ vật đào bà Xiêc, Ảo Thuật
Scope - Màu - Phụ đề Việt-Hoa.

CASINO Dakao
Từ 17-1 tức 26 Tết
JASON ET LES ARGONAUTES
Gason, anh hùng Phục quốc) Todd Armstrong-Nancy Kovack-Laurence Naismith — Màu — Tiếng Pháp — Phụ đề Việt-Ngữ

ĐẠI ĐỒNG (Bàn Cờ)
Từ 19-1 tức 28 Tết
Tề Thiên Đại Thánh
Tôn Ngộ Không đại chiến Hồ Ly Tinh
Phim mới - Thần thoại - Màu
Tiếng Việt.

MODERNE
Từ 18-1 tức 27 Tết
CÔNG CHÚA KÉN CHỒNG
(Les Mille et une Nuits)
Phim mới - Donald O'Connor
Michèle Mercier-Raymond Bussière
Scope - Tô màu - Tiếng Pháp
Phụ đề Việt ngữ.

THANH BÌNH
Từ 1 đến 5 Tết :
ĐẠI NHẠC HỘI
Từ 6 Tết :
Tề Thiên Đại Thánh
Tôn Ngộ Không đại chiến Hồ Ly Tinh
Phim mới - Thần thoại - Màu
Tiếng Việt.

KIM ĐÔ *CÂU ÔNG LÃNH*
Từ 12 đến 19-1-66
VƯƠNG QUỐC DƯỚI ĐÁY BIỂN
(2 kết chạp 1)
Hai phim nhiều Tết
1) Như Lai thần thông đại phá vạn kiếm môn.
2) Đọa bá vô lâm.
Nói tiếng Việt Nam

CUNG CHÚC TÂN XUÂN
Quý vị nhớ đón xem và phải xem cho được trong dịp
TẾT NGUYÊN ĐÁN BÍNH-NGỌ (1966)
Kể từ ngày thứ Tư 19-1 Tức 28 Tết Tại 2 Rạp lớn Thủ Đô
HỒNG - BÀNG — **ĐẠI - ĐỒNG** (PASTEUR) (BÀN CỜ)
Một kiệt phẩm thần thoại hoạt động giá trị biến hóa đã làm chấn động dư luận điện ảnh Thế giới
Tôn-Ngộ-Không đại chiến Hồ-Ly-Tinh (Tây-Du-Ký)
Toàn bộ Màu Eastmancolor — Hoàn toàn nói tiếng Việt
Phim Mới chiếu lần đầu tiên tại Việt Nam
● Với một kỹ thuật tạo tiếng, đã cảnh vẽ đẹp, mê-ly-ly lắp đã biến linh-động khiến cho người xem phải lôi-cuốn theo đó với 4 chân vật.
● Một Tam-tạng hiền hòa, đức độ và vị tha.
● Một Tề thiên tinh thông quảng đại, với 72 phép màu thần biến Vô-ân.
● Một Sa-tăng trầm lặng, ôn hòa.
● Một Bát-giới ngờ nghẩn, tham ăn, hiếu sắc, lười biếng.
● Một nội dung với nhiều cuộc tranh tài đầy phép nhỏ nổi, ác liệt giữa Tề thiên Đại thánh và Cửu vĩ Hồ-Ly-tinh. Bạch thố tinh, Đại xà tinh. Qui đầu ý tinh, Các tinh và những yêu ma quỷ quái pháp thuật cao cường, nhờ tu luyện ngàn năm hóa kiếp thành người quyết bắt cho được thầy trò Đường Tăng ăn thịt để được Trường Sinh Bất Lão.
● Một phim thần thoại hùng vĩ động không ngừng hấp dẫn liên tục vui như phim tết xứng đáng cho quốc giải trí lý tưởng của mọi gia đình trong dịp Xuân về.

CUNG CHÚC TÂN XUÂN
Màn ảnh CAO ĐỒNG HƯNG
Kính chúc quý vị khán giả một NĂM BÍNH NGỌ dồy VUI TƯƠI và HẠNH PHÚC
Hân hạnh trình bày trong dịp TẾT các phim hay chọn lọc :
Từ 29 đến mồng 3 Tết (Từ 20 đến 25-1-66)
2 Phim Màu Đại Vì Tuyển có Phụ đề Việt ngữ :
Buổi Sáng và Buổi trưa :
Achille Thần Chiến Thắng
Xuất Phẩm Thần thoại La Mã hay nhứt trong năm
Buổi Chiều và Buổi Tối :
Đêm Vui Đô Thị
(Nuit dans le Monde)
Xuất phẩm Vũ nhạc đặc sắc hấp dẫn nhứt
Từ Mồng 4 đến Mồng mười Tết (Từ 24 đến 30.1.66)
2 Phim Màu Đại Vì Tuyển Có Phụ đề Việt ngữ trong 1 xuất :
1) Song Phụng Kỳ Duyên
với Nữ Hoàng Điện Ảnh LÃNG BA
Nguyên bổn Trung Hoa — Phim vui tươi như ngày Xuân
2) Chuyến Xe Lửa Cuối Cùng
với GEORGE MONTGOMERY
Phim hoạt động suốt từ đầu đến cuối

In tại nhà in TÂN-PHÁT 224 đường Gia-Long, Saigon
Quản nhiệm : Bà NGHIÊM-XUÂN-THIỆN

CUNG CHÚC TÂN XUÂN
KỂ TỪ THỨ BA 18-1 TỨC 27 TẾT
NHÂN DỊP ĐẦU XUÂN hân hạnh trình chiếu
1 Đại xuất phẩm tại 2 Rạp lớn THỦ-ĐÔ :
KIM-CHÂU — **LONG-VÂN**
XUÂN VUI VỀ ĐÊM
(NÉON BY NIGHT)
Cuốn phim màu sắc huy-hoàng, gồm toàn những màu quyến-rũ đã giải-trí thoải mái đầu Xuân :
● Đã vật đàn bà đầu tay tư.
● Lễ tế thần kỳ lạ buổi đầu Xuân.
● Nói hấp-dẫn nhất của những thân hình vệ-nữ vô-địch trên thế-giới.
● Rất nhiều màn xiếc và ảo-thuật lạ mắt chưa từng trình diễn trên màn bạc.
Mọi phì hài-bước, hấp-dẫn, vui say như men rượu ngày Xuân xông đáng đã giải-trí Đầu Năm cho đã mọi lứa tuổi.
Màn ảnh CINEMASCOPE — Màu EASTMANCOLOR
Nói tiếng Pháp — Phụ-đề Việt, Hoa-ngữ

THE SWORD OF SPARTACUS FLASHES AGAIN IN THE HAND OF HIS VALIANT SON!
STEVE REEVES THE SLAVE OF THE SON OF SPARTACUS

Vội mời rạp sĩ đại với những cuộc đấu kiếm, phóng lao ác liệt trên lưng ngựa chưa từng thấy trên mà bạc.
● Dàn cảnh vĩ đại với những cuộc đấu kiếm, phóng lao ác liệt trên lưng ngựa chưa từng thấy trên mà bạc.
● Những cảnh hành hạ nô lệ vô cùng ác nhẫn khiến giả tưởng chẳng như sống lại thời Đế Quốc La Mã của César.
● MỘT CUỘC DU XUÂN qua cảnh rừng Ba mạc Ai Cập Huyền bí và thường thiên những Vũ điệu nhẹ lả trong một khung cảnh cổ kính huy hoàng.
● Một xuất phẩm VĨ ĐẠI — LY KỲ — HẤP DẪN — HOẠT ĐỘNG tỏ đầu chỉ cuối xứng đáng là một cuốn phim hay nhứt trong dịp TÂN XUÂN.

Cung Chúc Tân Xuân
Kể Từ Thứ Ba 18-1 Tức 27 Tết
Nhân dịp TẾT NGUYÊN ĐÁN BÍNH NGỌ, Á ĐÔNG FILMS hân hạnh trình bày cùng Quý vị tại 3 Rạp :
VIỆT-LONG ✻ DIÊN-HỒNG ✻ MODERNE
Một Đại siêu phẩm xuất sắc nhất trong năm 1966
Một kỳ công chói lòa của nghệ thuật thứ bảy QUỐC TẾ
CÔNG CHÚA KÉN CHỒNG
LES MILLE ET UNE NUITS
PHIM MỚI thực hiện trong năm 1965 chiếu lần đầu tiên tại V.N.
Màn ảnh ĐẠI VÌ TUYỂN — Màu EASTMANCOLOR — Nói tiếng Pháp — Phụ đề V.N
Với cước tập trung tài tử Quốc tế chưa hề có : DONALD O'CONNOR, Noelle ADAM, Marie CIROTTI, Fausto TOZZI, Raymond BUSSIERES, Vittorio de SICA, Michell MERCIER.
Cốt chuyện cực kỳ sôi động rồi đã tài trang truyền thuyết kỳ thần kể hơn 1.001 đêm, rất xứng đáng là một cuộc giải trí lành mạnh và vui tươi trong dịp đầu năm.
Quý vị sẽ chứng kiến những cảnh tượng cực kỳ lý thú.
— Ba điều ước nguyện của Aladin với thần không lồ.
— ALADIN bị nữ vương Quốc bắt cóc.
— Thần đèn không lồ không chán...
— Khám thân biết bao...
— ALADIN như thần bị mang tù chiến với giàn thần.
— Cuộc ám mưu đánh trên Hoàng tử v. v...
CÔNG CHÚA KÉN CHỒNG, một phim hay nhứt trong năm, đành riêng cho gia đình và tờ các cụ giá 60 đến trở lên 3.

Cung Chúc Tân Xuân
XI-MANG HA-TIEN
XIMANG PORTLAND — HA-TIEN
✻ Tốt
✻ Rẻ
✻ Hãng mới
✻ Đựng trong bao may
Sản phẩm Việt-Nam XÂY DỰNG Nền kinh-tế Việt-Nam
VĂN PHÒNG THƯƠNG MẠI : 33.35.37, NGÔ-ĐỨC-KẾ, SAIGON. Đ.T. 25.648, 25.809
VĂN PHÒNG TỔNG GIÁM ĐỐC : NHÀ MÁY THỦ ĐỨC : KHU KỸ-NGHỆ XA LỘ THỦ-ĐỨC Đ.T. 25,445, 20.632